

PHỤ LỤC 1: DANH SÁCH CÁC LỚP KHÓA HỌC KHÔNG THAY ĐỔI

(Kèm theo công văn số: 1731 /CTSV, ngày 19 tháng 08 năm 2025
của Trường Đại học Công nghệ)

1. Khóa QH-2021 (K66) chương trình kỹ sư

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
1	21021146	Đỗ Hoàng Anh	28/08/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE1
2	21021148	Nguyễn Tiến Anh	25/12/2002	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE1
3	21021150	Phạm Việt Anh	30/11/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE1
4	21021152	Trần Trung Anh	15/06/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE1
5	21021156	Nguyễn Minh Chiến	12/10/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE1
6	21021160	Nguyễn Thọ Quang Cường	05/06/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE1
7	21021162	Lê Vũ Đức Dũng	28/06/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE1
8	21021164	Nguyễn Quý Dương	19/06/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE1
9	21021168	Nguyễn Trường Đăng	19/09/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE1
10	21021170	Nguyễn Minh Đức	14/11/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE1
11	21021174	Nguyễn Đức Giang	13/12/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE1
12	21021178	Đặng Hoàng Hiệp	14/10/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE1
13	21021180	Nguyễn Xuân Hiệp	18/07/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE1
14	21021182	Đào Quốc Hiếu	17/11/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE1
15	21021184	Lưu Văn Hiếu	26/12/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE1
16	21021186	Phan Huy Hoàng	06/04/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE1
17	21021188	Đặng Minh Huân	28/12/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE1
18	21021190	Đậu Việt Hùng	28/02/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE1
19	21021192	Trần Mạnh Hùng	14/08/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE1
20	21021194	Nguyễn Anh Huy	11/08/2002	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE1
21	21021196	Trần Anh Huy	23/02/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE1
22	21021198	Nguyễn Trọng Hưng	24/10/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE1
23	21021200	Nguyễn Thị Hương	13/05/2003	Nữ	QH-2021-I/CQ-C-CE1
24	21021204	Nguyễn Tiến Linh	25/08/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE1
25	21021206	Hà Duy Long	06/03/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE1
26	21021208	Đinh Xuân Lộc	19/05/2002	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE1
27	21021210	Nguyễn Tường Mạnh	05/08/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE1
28	21021212	Đặng Đức Minh	26/01/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE1
29	21021214	Trương Nhật Minh	11/09/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE1
30	21021216	Phan Đăng Nam	10/11/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE1
31	21021218	Phùng Xuân Nghĩa	16/12/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE1
32	21021222	Phạm Hoàng Phi	07/11/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE1
33	21021224	Nguyễn Hoàng Phúc	04/08/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE1
34	21021226	Lê Thị Thu Phương	18/06/2001	Nữ	QH-2021-I/CQ-C-CE1
35	21021228	Hà Minh Quân	02/03/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE1
36	21021230	Nguyễn Xuân Quý	28/03/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE1

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
37	21021232	Nguyễn Thế Sơn	07/11/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE1
38	21021234	Hoàng Văn Tâm	04/04/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE1
39	21021236	Hồ Duy Thái	31/10/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE1
40	21021238	Trần Xuân Thành	17/04/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE1
41	21021242	Trần Thu Thủy	22/03/2003	Nữ	QH-2021-I/CQ-C-CE1
42	21021244	Nguyễn Ngọc Toàn	01/10/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE1
43	21020154	Nguyễn Ngọc Yến Trang	30/12/2003	Nữ	QH-2021-I/CQ-C-CE1
44	21021246	Nguyễn Hữu Trường	09/07/2002	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE1
45	21021254	Hoàng Long Vũ	30/06/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE1
46	21021256	Nguyễn Văn Vũ	30/01/2002	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE1
47	21021147	Nguyễn Đức Anh	05/07/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE2
48	21021149	Nguyễn Trung Tuấn Anh	06/08/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE2
49	21021151	Trần Thế Anh	10/07/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE2
50	21021153	Vũ Trung Hiếu Anh	19/11/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE2
51	21021155	Nguyễn Hồ Đức Bình	30/06/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE2
52	21021670	Đoàn Minh Châu	11/01/2002	Nữ	QH-2021-I/CQ-C-CE2
53	21021157	Đoàn Dung Cơ	17/11/2002	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE2
54	21021159	Nguyễn Hữu Cường	16/10/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE2
55	21021161	Triệu Quốc Cường	02/09/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE2
56	21021163	Phạm Ngọc Duy	05/07/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE2
57	21021165	Bùi Văn Đại	07/07/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE2
58	21021167	Nguyễn Tiến Đạt	28/06/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE2
59	21021169	Mai Thanh Đức	10/03/2001	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE2
60	21021171	Nguyễn Nhật Đức	26/10/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE2
61	21021173	Trần Việt Đức	10/07/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE2
62	21021175	Lê Hoàng Hà	21/03/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE2
63	21021177	Nguyễn Huy Hiền	31/01/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE2
64	21021179	Nguyễn Văn Hiệp	20/12/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE2
65	21021181	Đỗ Minh Hiếu	08/06/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE2
66	21021187	Nguyễn Công Hợp	25/08/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE2
67	21021191	Phạm Đăng Hùng	12/12/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE2
68	21021193	Khuất Quang Huy	07/08/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE2
69	21021197	Trần Quang Huy	16/04/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE2
70	21021199	Nguyễn Xuân Hưng	03/06/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE2
71	21021201	Nguyễn Nam Khánh	08/10/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE2
72	21021203	Nguyễn Duy Linh	05/09/2002	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE2
73	21021207	Trương Hải Long	21/11/2002	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE2
74	21021209	Hoàng Đức Mạnh	23/10/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE2
75	21021211	Đào Trần Minh	17/02/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE2
76	21021213	Trịnh Quang Minh	19/08/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE2
77	21021215	Mai Phương Nam	02/02/2001	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE2
78	21021217	Tạ Hải Nam	10/12/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE2
79	21021221	Đỗ Minh Phấn	03/06/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE2
80	21021223	Mai Hồng Phong	02/08/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE2
81	21021225	Nguyễn Văn Phúc	03/02/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE2
82	21021227	Đỗ Minh Quân	22/02/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE2

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
83	21021229	Nguyễn Duy Minh Quân	12/04/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE2
84	21021235	Trần Đức Tân	10/06/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE2
85	21021237	Nguyễn Văn Thành	05/05/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE2
86	21021239	Đỗ Quang Thắng	08/06/2002	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE2
87	21021241	Vũ Huy Thịnh	10/03/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE2
88	21021243	Lê Khánh Toàn	18/08/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE2
89	21021245	Phạm Hữu Trung	12/03/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE2
90	21021247	Lê Minh Tú	22/09/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE2
91	21021249	Nguyễn Hoàng Việt	03/08/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE2
92	21021253	Vũ Thành Vinh	03/08/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE2
93	21021255	Hoàng Phi Vũ	20/05/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE2
94	21021257	Vàng A Vúr	17/10/2002	Nam	QH-2021-I/CQ-C-CE2
95	21020426	Nguyễn Duy Anh	01/06/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
96	21020558	Nguyễn Đức Anh	09/09/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
97	21020099	Phạm Tuấn Anh	19/11/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
98	21020889	Trần Quốc Ánh	02/09/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
99	21020890	Trịnh Minh Chiến	02/08/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
100	21020134	Lê Xuân Dân	19/03/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
101	21020895	Vũ Ngọc Duy	12/06/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
102	21020432	Trương Vũ Hoàng Dương	17/09/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
103	21020897	Nguyễn Quang Đạo	20/11/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
104	21020900	Bùi Anh Đức	29/09/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
105	21020901	Mai Anh Đức	16/08/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
106	21020902	Nguyễn Anh Đức	02/06/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
107	21020903	Nguyễn Đình Đức	28/12/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
108	21020433	Trần Trung Hiếu	23/01/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
109	21020910	Trịnh Trung Hiếu	28/04/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
110	21020911	Nguyễn Quang Hiếu	29/07/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
111	21020434	Đinh Việt Hoàng	27/09/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
112	21020435	Nguyễn Văn Hoàng	27/10/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
113	21020142	Bùi Vũ Duy Hùng	17/02/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
114	21020437	Phạm Minh Hùng	29/12/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
115	21020438	Bùi Quang Huy	20/01/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
116	21021663	Hoàng Quang Huy	07/06/2002	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
117	21020914	Lê Đình Huy	19/05/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
118	21020439	Lê Văn Huy	05/11/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
119	21020440	Mai Quang Huy	09/04/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
120	21020916	Trương Quang Huy	02/06/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
121	21020918	Nguyễn Trần Việt Hưng	09/05/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
122	21020443	Trần Đức Hưng	04/06/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
123	21020921	Hoàng Trung Kiên	20/03/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
124	21020447	Nguyễn Mai Linh	29/06/2003	Nữ	QH-2021-I/CQ-E-CE
125	21020926	Nguyễn Hoàng Long	13/10/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
126	21021664	Lục Thành Lương	22/05/2002	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
127	21020507	Hàn Ngọc Minh	19/11/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
128	21020450	Nguyễn Công Minh	01/09/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
129	21020145	Phạm Tường Minh	06/02/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
130	21020930	Đỗ Hoàng Nam	08/10/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
131	21020040	Nguyễn Hoài Nam	08/04/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
132	21020451	Trương Hải Nam	26/01/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
133	21020932	Lê Hoàng Ngọc	22/05/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
134	21020508	Nguyễn Hữu Phước	13/08/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
135	21020452	Trần Hồng Quân	18/02/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
136	21020936	Bùi Bá Quyền	04/07/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
137	21020148	Phan Văn Quyến	31/12/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
138	21020453	Lưu Thái Sơn	25/10/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
139	21020454	Nguyễn Viết Tài	05/08/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
140	21020456	Nguyễn Đức Thành	31/12/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
141	21020939	Cung Văn Thắng	21/06/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
142	21020101	Phạm Công Thắng	25/02/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
143	21020940	Nguyễn Hà Đức Thiện	07/08/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
144	21020941	Bùi Phong Thu	14/09/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
145	21020942	Bùi Văn Thu	20/07/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
146	21020943	Nguyễn Thị Thúy	07/02/2003	Nữ	QH-2021-I/CQ-E-CE
147	21020944	Lê Đức Toàn	24/06/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
148	21020455	Lê Quốc Toàn	22/07/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
149	21020946	Nguyễn Quốc Trung	05/03/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
150	21020947	Dư Hồng Tú	23/10/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
151	21020948	Hoàng Huy Tuấn	12/03/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
152	21020951	Đỗ Quốc Việt	08/11/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
153	21020459	Nguyễn Thế Việt	16/09/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-CE
154	21020557	Nguyễn Quy Thành An	11/10/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-RE
155	21020428	Nguyễn Trung Phúc Anh	04/02/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-RE
156	21020559	Nguyễn Gia Bảo	03/11/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-RE
157	21020891	Trần Đàm Mạnh Cường	02/11/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-RE
158	21020430	Hà Hữu Dũng	19/04/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-RE
159	21020135	Thân Ngọc Dũng	13/05/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-RE
160	21020431	Trần Tiên Dũng	24/02/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-RE
161	21021662	Đinh Quang Dự	08/08/2002	Nam	QH-2021-I/CQ-E-RE
162	21020138	Đào Ngọc Đức	20/08/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-RE
163	21020912	Nguyễn Huy Hoàng	16/03/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-RE
164	21020913	Nguyễn Đắc Học	11/02/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-RE
165	21020915	Ngô Quang Huy	06/08/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-RE
166	21020917	Dương Bá Hưng	19/03/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-RE
167	21020919	Khương Gia Khánh	08/12/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-RE
168	21020562	Nguyễn Hồ Khánh	08/10/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-RE
169	21020445	Phạm Thị Mỹ Lệ	22/07/2003	Nữ	QH-2021-I/CQ-E-RE
170	21020446	Nguyễn Khánh Linh	16/05/2003	Nữ	QH-2021-I/CQ-E-RE
171	21020563	Phí Văn Long	18/08/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-RE
172	21020928	Vũ Văn Lộc	10/06/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-RE
173	21020564	Nguyễn Minh Quang	04/04/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-RE
174	21020150	Nguyễn Đức Thiện	23/02/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-RE

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
175	21020568	Nguyễn Tiến Thịnh	02/10/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-RE
176	21020569	Hàn Nguyên Trường	27/09/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-RE
177	21020566	Nguyễn Công Anh Tuấn	03/03/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-RE
178	21020567	Đào Sơn Tùng	27/02/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-E-RE
179	21020801	Hà Đức Anh	02/07/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-G-AT
180	21020259	Hoàng Bùi Quế Anh	22/09/2003	Nữ	QH-2021-I/CQ-G-AT
181	21020802	Trần Hoàng Anh	10/03/2002	Nam	QH-2021-I/CQ-G-AT
182	21020807	Bùi Thị Dung	10/08/2003	Nữ	QH-2021-I/CQ-G-AT
183	21020808	Nguyễn Phạm Dũng	02/05/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-G-AT
184	21020809	Nguyễn Đức Duy	19/03/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-G-AT
185	21020810	Nguyễn Đức Duy	18/04/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-G-AT
186	21020811	Nguyễn Thị Duyên	26/09/2003	Nữ	QH-2021-I/CQ-G-AT
187	21020813	Vũ Đức Đại	29/12/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-G-AT
188	21020815	Đoàn Hải Đăng	20/02/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-G-AT
189	21020816	Bùi Trần Duy Đông	01/09/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-G-AT
190	21020817	Nguyễn Vũ Phương Đông	24/12/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-G-AT
191	21020818	Trần Bá Đức	14/12/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-G-AT
192	21020819	Trần Minh Hiếu	13/05/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-G-AT
193	21020821	Nguyễn Xuân Hòa	09/06/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-G-AT
194	21020822	Chu Công Hoàn	12/10/2000	Nam	QH-2021-I/CQ-G-AT
195	21020823	Đỗ Thái Học	25/12/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-G-AT
196	21020824	Nguyễn Khánh Huyền	22/11/2003	Nữ	QH-2021-I/CQ-G-AT
197	21020826	Bùi Thiên Hương	21/10/2003	Nữ	QH-2021-I/CQ-G-AT
198	21020829	Đặng Ngọc Khiêm	18/08/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-G-AT
199	21020830	Chu Việt Kiên	31/07/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-G-AT
200	21020831	Đậu Mạnh Kiên	22/03/2002	Nam	QH-2021-I/CQ-G-AT
201	21020832	Lê Duy Linh	25/08/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-G-AT
202	21020833	Nguyễn Hữu Long	22/03/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-G-AT
203	21020835	Ngô Anh Minh	06/09/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-G-AT
204	21020837	Đàm Vũ Nam	16/11/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-G-AT
205	21020839	Nguyễn Đình Nam	10/12/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-G-AT
206	21020840	Trịnh Hoài Nam	02/09/2002	Nam	QH-2021-I/CQ-G-AT
207	21020843	Cao Hà Phương	21/09/2003	Nữ	QH-2021-I/CQ-G-AT
208	21020847	Nguyễn Lương Quý	29/11/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-G-AT
209	21020848	Cao Hồng Sơn	06/11/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-G-AT
210	21020849	Bùi Gia Tân	16/01/2001	Nam	QH-2021-I/CQ-G-AT
211	21020851	Phạm Đức Thành	26/09/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-G-AT
212	21020852	Trần Đức Thắng	08/02/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-G-AT
213	21020854	Vũ Văn Toàn	04/12/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-G-AT
214	21020855	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	30/10/2003	Nữ	QH-2021-I/CQ-G-AT
215	21020857	Đỗ Việt Trung	16/07/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-G-AT
216	21020858	Đỗ Đình Trường	14/08/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-G-AT
217	21020860	Nguyễn Quang Tùng	23/02/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-G-AT
218	21020159	Phan Quốc An	08/09/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-I-CN
219	21021454	Ngô Quý Bảo	25/04/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-I-CN

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
220	21020174	Lê Ngọc Minh Châu	01/01/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-I-CN
221	21021461	Nguyễn Văn Doanh	20/04/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-I-CN
222	21021464	Hồ Xuân Dũng	19/04/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-I-CN
223	21020613	Phạm Đức Dũng	21/02/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-I-CN
224	21020614	Phạm Hoàng Dũng	03/01/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-I-CN
225	21020182	Nguyễn Hoàng Tùng Dương	31/10/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-I-CN
226	21021472	Nguyễn Văn Dương	30/10/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-I-CN
227	21020514	Nguyễn Mạnh Đức	16/11/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-I-CN
228	21020627	Nguyễn Trung Hiếu	28/02/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-I-CN
229	21020201	Trần Phương Hoa	28/12/2003	Nữ	QH-2021-I/CQ-I-CN
230	21020465	Phạm Việt Hoàng	10/02/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-I-CN
231	21021498	Trịnh Xuân Hoàng	14/05/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-I-CN
232	21021500	Nguyễn Tiến Huân	15/10/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-I-CN
233	21021505	Nguyễn Việt Hùng	20/09/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-I-CN
234	21021506	Lương Sỹ Khánh	15/11/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-I-CN
235	21021509	Nguyễn Khắc Kiên	07/03/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-I-CN
236	21021511	Phạm Trung Kiên	04/04/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-I-CN
237	21020212	Nguyễn Tùng Lâm	11/01/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-I-CN
238	21020468	Nguyễn Hồng Lĩnh	08/12/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-I-CN
239	21020469	Nguyễn Đức Lộc	05/08/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-I-CN
240	21021517	Hoàng Tuấn Minh	07/11/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-I-CN
241	21020471	Trần Quang Minh	22/12/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-I-CN
242	21020525	Bùi Trần Hải Nam	25/09/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-I-CN
243	21020222	Nguyễn Đức Nam	21/07/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-I-CN
244	21020225	Đinh Văn Khôi Nguyên	15/12/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-I-CN
245	21020660	Nguyễn Công Tuấn Phương	15/11/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-I-CN
246	21020528	Phạm Đàm Quân	02/09/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-I-CN
247	21020236	Lê Danh Sơn	31/08/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-I-CN
248	21021539	Nguyễn Phúc Sơn	19/04/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-I-CN
249	21020239	Phạm Văn Thạch	23/11/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-I-CN
250	21020240	Đỗ Minh Thái	05/07/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-I-CN
251	21021541	Lê Tiến Thành	27/07/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-I-CN
252	21020712	Nguyễn Hữu An	11/10/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
253	21020479	Nguyễn Việt Anh	18/02/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
254	21020260	Phạm Huy Anh	27/09/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
255	21020480	Phạm Thê Anh	01/01/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
256	21020481	Nguyễn Công Bình	19/05/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
257	21020861	Phạm Thành Công	22/12/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
258	21020862	Cao Tiến Dũng	05/02/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
259	21020482	Kiều Đức Dũng	21/04/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
260	21020483	Nguyễn Tiến Dũng	08/02/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
261	21020484	Nguyễn Tuấn Dũng	24/07/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
262	21020485	Vương Tiến Dũng	04/10/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
263	21020863	Hoàng Khánh Dương	10/03/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
264	21020864	Nguyễn Thái Dương	14/01/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
265	21020486	Nguyễn Minh Đức	22/07/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
266	21020487	Phạm Minh Đức	02/05/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
267	21020488	Phạm Vũ Hải	19/03/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
268	21020865	Đỗ Văn Hào	20/03/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
269	21020714	Nguyễn Văn Hào	05/03/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
270	21020265	Phạm Khắc Hiếu	29/09/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
271	21020866	Vì Văn Hòa	21/07/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
272	21020489	Lê Việt Hoàng	12/05/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
273	21021674	Bùi Quang Huy	20/08/2002	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
274	21020715	Nguyễn Kim Huy	17/04/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
275	21020490	Nguyễn Văn Huy	09/09/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
276	21020115	Hoàng Khải	09/12/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
277	21020491	Đoàn Tất Khởi	14/03/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
278	21020492	Phạm Hoàng Lâm	11/11/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
279	21020868	Phạm Hoàng Long	20/05/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
280	21020493	Nguyễn Phương Nam	03/04/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
281	21020869	Lạc Thị Thùy Ngân	25/01/2003	Nữ	QH-2021-I/CQ-M-AT
282	21020494	Nguyễn Thị Thanh Ngọc	04/12/2003	Nữ	QH-2021-I/CQ-M-AT
283	21020495	Hoàng Văn Nguyên	11/03/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
284	21020496	Phạm Như Nguyên	26/01/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
285	21020870	Lê Ngọc Nhạc	26/06/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
286	21020497	Nguyễn Thị Thu Phương	15/03/2003	Nữ	QH-2021-I/CQ-M-AT
287	21020871	Nguyễn Vũ Quang	08/11/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
288	21020498	Nguyễn Hoàng Quân	22/01/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
289	21021675	Phạm Anh Quân	23/06/2002	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
290	21020872	Nguyễn Duy Quốc	03/05/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
291	21020873	Vũ Văn Quyết	08/05/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
292	21020874	Lê Hồng Sáng	24/03/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
293	21020499	Đào Nam Sơn	22/02/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
294	21020533	Nguyễn Lâm Thái	28/09/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
295	21020875	Vũ Đức Thành	23/10/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
296	21020501	Lại Văn Thắng	13/02/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
297	21020876	Nguyễn Hữu Thắng	01/01/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
298	21020877	Nguyễn Trọng Thịnh	02/11/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
299	21020502	Trần Đức Thịnh	08/04/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
300	21020503	Nguyễn Trung Thực	28/10/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
301	21020878	Phùng Văn Tĩnh	24/06/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
302	21020879	Nguyễn Văn Tráng	24/03/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
303	21020880	Hà Diệu Trúc	08/08/2003	Nữ	QH-2021-I/CQ-M-AT
304	21020881	Vũ Xuân Trường	28/08/2001	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
305	21020500	Chu Anh Tuấn	28/02/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
306	21020882	Lê Văn Anh Tuấn	24/01/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
307	21020883	Cao Xuân Tùng	08/11/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
308	21020798	Đinh Anh Tùng	21/04/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
309	21020884	Vương Thanh Tùng	11/07/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
310	21020504	Trần Văn Việt	07/04/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
311	21020885	Nguyễn Long Vũ	29/07/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-AT
312	21021068	Bùi Đình An	20/01/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
313	21021069	Lê Văn Anh	22/07/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
314	21021070	Nguyễn Phúc Gia Anh	17/12/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
315	21020574	Bùi Song Bách	17/09/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
316	21021072	Chu Văn Bảo	14/12/2001	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
317	21021074	Phạm Xuân Bắc	07/03/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
318	21020575	Doãn Thị Minh Châu	31/03/2003	Nữ	QH-2021-I/CQ-M-EM
319	21020720	Nguyễn Mạnh Chính	18/11/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
320	21021075	Nguyễn Đăng Cường	20/08/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
321	21021076	Nguyễn Công Doanh	27/08/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
322	21020721	Cao Ngô Hoàng Dũng	28/11/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
323	21021077	Lê Tuấn Dũng	08/05/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
324	21021078	Phí Ngọc Đại	04/10/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
325	21021079	Nguyễn Hồng Đạt	30/10/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
326	21021080	Vũ Thành Đạt	15/03/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
327	21021081	Nguyễn Mạnh Diệp	27/03/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
328	21021082	Nguyễn Minh Đức	07/06/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
329	21021083	Nguyễn Trung Đức	07/12/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
330	21021084	Đỗ Tiến Hải	08/07/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
331	21021085	Lê Dương Hào	15/03/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
332	21021086	Phạm Minh Hiền	28/02/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
333	21021087	Lê Trung Hiếu	26/05/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
334	21021088	Nguyễn Đức Hiếu	01/07/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
335	21021089	Vũ Trung Hiếu	06/07/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
336	21021090	Vũ Văn Hiếu	02/11/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
337	21021091	Vũ Đình Hoan	29/10/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
338	21021669	Bùi Minh Hoàng	01/06/2002	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
339	21021092	Nguyễn Xuân Minh Hoàng	31/07/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
340	21021093	Đào Phi Hùng	11/04/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
341	21021094	Lê Bá Hoàng Hùng	14/10/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
342	21021095	Nguyễn Quốc Hưng	04/11/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
343	21021096	Phạm Quang Khải	14/05/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
344	21021097	Nguyễn Đăng Khoa	20/10/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
345	21021098	Phạm Đăng Khoa	22/11/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
346	21021099	Nguyễn Xuân Kỳ	03/01/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
347	21021100	Ngô Tùng Lâm	16/04/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
348	21021101	Nguyễn Tùng Lâm	25/11/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
349	21021102	Quách Tiến Lâm	14/11/2002	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
350	21021103	Trần Thành Long	19/05/2002	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
351	21021104	Lê Anh Lợi	18/09/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
352	21021105	Nguyễn Văn Mạnh	12/09/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
353	21020153	Trần Trung Mạnh	26/10/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
354	21021106	Vũ Đức Mạnh	01/10/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
355	21021107	Trần Hữu Nam	01/07/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
356	21021108	Đỗ Như Nghiệp	16/11/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
357	21021109	Trần Văn Ngọc	24/08/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
358	21021110	Đậu Hồng Phong	29/09/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
359	21021111	Phạm Bá Phong	02/09/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
360	21021113	Hoàng Minh Đăng Quang	29/09/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
361	21021114	Phạm Minh Quang	16/05/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
362	21021115	Đào Anh Quân	13/02/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
363	21021116	Phan Minh Quân	20/05/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
364	21021117	Trần Hồng Quân	02/01/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
365	21021118	Đậu Thái Sơn	18/12/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
366	21021119	Trần Thái Sơn	13/02/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
367	21021120	Dương Đức Tài	23/01/2002	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
368	21021121	Trần Hữu Thái	04/02/2002	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
369	21021122	Đỗ Tiến Thành	23/06/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
370	21021123	Lê Đức Thành	15/08/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
371	21021124	Ngô Đình Thành	14/11/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
372	21021125	Nguyễn Quang Thắng	23/08/2002	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
373	21021126	Trần Quyết Thắng	17/05/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
374	21021127	Vũ Đức Thiện	10/10/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
375	21021128	Ngô Tiến Thịnh	11/12/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
376	21021129	Nguyễn Văn Tiến	22/09/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
377	21021130	Nguyễn Văn Tráng	01/01/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
378	21021131	Lương Quang Trung	22/02/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
379	21021132	Phạm Đình Trung	05/02/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
380	21021133	Trương Hoàng Tú	04/07/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
381	21021134	Nguyễn Quốc Tuấn	09/01/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
382	21021135	Trần Đình Tuấn	20/03/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
383	21021136	Trương Hoàng Tuấn	04/07/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
384	21021137	Cao Văn Tùng	26/06/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
385	21021138	Lê Nguyễn Tùng	19/12/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
386	21020722	Nguyễn Anh Tùng	26/02/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
387	21021140	Trần Đình Tùng	03/07/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
388	21021141	Lê Thế Việt	14/02/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
389	21021142	Vũ Trí Vinh	25/08/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
390	21021143	Vũ Quang Vũ	12/09/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
391	21021144	Trần Văn Vương	12/06/2002	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
392	21021145	Lê Hùng Vỹ	24/10/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-M-EM
393	21020956	Vi Hoàng Anh	27/12/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE
394	21020963	Bùi Hữu Duẩn	07/11/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE
395	21020970	Đặng Tuấn Đạt	29/01/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE
396	21020971	Vũ Quang Đạt	08/02/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE
397	21020977	Trần Đông Đức	17/08/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE
398	21020979	Ngô Việt Hà	18/03/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE
399	21020980	Nguyễn Cảnh Hà	06/05/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE
400	21020719	Nguyễn Phong Hào	12/07/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE
401	21020986	Phạm Thanh Hoan	19/01/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE
402	21020988	Phạm Minh Hoàn	12/08/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE
403	21020989	Phan Đức Hùng	08/01/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE
404	21021676	Nguyễn Quang Huy	04/12/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE
405	21021067	Vũ Xuân Huy	27/05/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
406	21020991	Nguyễn Nhân Hường	24/09/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE
407	21020572	Lê Quang Kiên	23/02/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE
408	21020996	Phạm Tuấn Kiên	13/03/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE
409	21020997	Phạm Đăng Quang Lễ	17/10/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE
410	21020999	Hoàng Bảo Long	16/11/2002	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE
411	21021003	Bùi Thành Lương	23/08/2001	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE
412	21021006	Nguyễn Đăng Mạnh	31/12/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE
413	21021011	Nguyễn Xuân Mỹ	20/12/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE
414	21021012	Nguyễn Hồ Hải Nam	14/09/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE
415	21021013	Nguyễn Đức Nguyên	20/11/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE
416	21021014	Bùi Thanh Phong	30/01/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE
417	21021020	Nguyễn Đình Quang	22/10/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE
418	21021021	Nguyễn Đoàn Tùng Quân	01/01/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE
419	21021023	Tô Anh Quân	05/10/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE
420	21021026	Phạm Trọng Sáng	27/07/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE
421	21021028	Mai Tiến Sỹ	29/01/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE
422	21021029	Nguyễn Văn Sỹ	11/08/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE
423	21021031	Nguyễn Minh Thái	21/05/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE
424	21021037	Nguyễn Tuấn Thành	25/07/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE
425	21021039	Vũ Thị Thương Thảo	14/09/2003	Nữ	QH-2021-I/CQ-P-EE
426	21021040	Ngô Văn Thắng	24/11/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE
427	21021043	Lê Việt Thọ	19/09/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE
428	21021045	Đào Văn Tiến	01/11/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE
429	21021048	Phạm Phú Trọng	04/02/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE
430	21021049	Bùi Quang Trung	31/05/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE
431	21021050	Đoàn Đức Trung	24/02/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE
432	21021051	Nguyễn Đỗ Quốc Trường	15/10/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE
433	21021052	Bùi Quốc Trường	08/05/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE
434	21021053	Nguyễn Đình Anh Tú	02/06/2001	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE
435	21021054	Phí Ngọc Tuấn	19/05/2002	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE
436	21021057	Nguyễn Hợp Bảo Tùng	03/03/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE
437	21021058	Nguyễn Xuân Tùng	05/12/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE
438	21021059	Bùi Hoàng Văn	23/07/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE
439	21021060	Vũ Bá Văn	17/03/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE
440	21021061	Hàn Triết Viên	21/11/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE
441	21021063	Đặng Hữu Vinh	17/10/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE
442	21021065	Trịnh Trọng Vinh	20/04/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-P-EE
443	21021396	Lương Thành An	04/06/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-S-AE
444	21021397	Dương Kỳ Anh	22/02/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-S-AE
445	21021398	Đinh Quốc Anh	06/11/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-S-AE
446	21020598	Phạm Việt Anh	10/10/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-S-AE
447	21021400	Trần Văn Cao	25/07/2002	Nam	QH-2021-I/CQ-S-AE
448	21021401	Phùng Tuấn Cường	10/06/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-S-AE
449	21021403	Lương Trí Dũng	04/10/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-S-AE
450	21020724	Nguyễn Trung Dũng	02/08/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-S-AE
451	21021404	Lâm Thanh Duy	28/01/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-S-AE

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
452	21021405	Nguyễn Sỹ Duy	03/02/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-S-AE
453	21021406	Nguyễn Phúc Dương	28/04/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-S-AE
454	21021407	Phạm Thái Dương	18/01/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-S-AE
455	21021408	Nguyễn Tiến Đạt	15/04/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-S-AE
456	21021409	Trần Đức Đạt	15/10/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-S-AE
457	21021410	Trần Quốc Đạt	21/01/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-S-AE
458	21021411	Ninh Hải Đăng	04/04/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-S-AE
459	21021413	Vũ Việt Đức	19/01/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-S-AE
460	21021414	Nguyễn Trường Giang	12/02/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-S-AE
461	21021416	Đỗ Minh Hiếu	16/07/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-S-AE
462	21021417	Trần Chí Hoàng	14/01/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-S-AE
463	21021418	Lê Tuấn Hùng	26/09/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-S-AE
464	21021419	Nguyễn Bá Phi Hùng	28/02/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-S-AE
465	21020725	Đỗ Quang Huy	22/09/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-S-AE
466	21021420	Nguyễn Trọng Khánh Huy	19/03/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-S-AE
467	21021421	Phạm Quang Huy	24/07/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-S-AE
468	21021423	Đỗ Hải Long	23/02/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-S-AE
469	21021424	Lê Đức Lương	13/07/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-S-AE
470	21021425	Vũ Đức Lương	25/09/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-S-AE
471	21021427	Nguyễn Công Minh	25/02/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-S-AE
472	21021428	Nguyễn Trung Nam	04/04/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-S-AE
473	21021429	Phạm Thị Kim Ngân	29/07/2003	Nữ	QH-2021-I/CQ-S-AE
474	21021431	Nguyễn Đăng Quang	29/12/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-S-AE
475	21020601	Phạm Minh Quang	04/09/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-S-AE
476	21021434	Vũ Xuân Quân	26/10/2001	Nam	QH-2021-I/CQ-S-AE
477	21021435	Phùng Thăng Quyết	20/03/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-S-AE
478	21021436	Nguyễn Tư Sơn	10/08/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-S-AE
479	21021437	Phạm Văn Sơn	11/03/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-S-AE
480	21021438	Vũ Phan Nhật Thành	24/02/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-S-AE
481	21021439	Nguyễn Ngọc Hương Thảo	27/12/2002	Nữ	QH-2021-I/CQ-S-AE
482	21021441	Lê Toàn Thắng	10/09/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-S-AE
483	21021445	Nguyễn Hữu Trường	07/02/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-S-AE
484	21021446	Bùi Anh Tú	03/11/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-S-AE
485	21021447	Trần Anh Tú	15/08/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-S-AE
486	21021449	Lê Anh Tuấn	04/05/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-S-AE
487	21021451	Phạm Thành Việt	10/12/2003	Nam	QH-2021-I/CQ-S-AE

2. Khóa QH-2022 (K67)

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
1	22022660	Lý Quốc An	18/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
2	22022572	Bùi Trọng Anh	01/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
3	22022562	Cao Tuấn Anh	30/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
4	22022611	Hoàng Bùi Tuấn Anh	28/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
5	22022563	Lê Hoàng Anh	05/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
6	22022642	Lê Tuấn Anh	22/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
7	22022504	Nguyễn Đức Anh	25/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
8	22022583	Nguyễn Huy Hoàng Anh	07/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
9	22022568	Phó Viết Tiên Anh	20/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
10	22022514	Vũ Đức Anh	03/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
11	22022640	Nguyễn Lâm Tùng Bách	30/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
12	22022573	Đỗ Xuân Cảnh	16/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
13	22022634	Phạm Chiến	19/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
14	22022561	Đỗ Quang Dũng	03/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
15	22022644	Nguyễn Tiến Dũng	02/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
16	22022633	Trần Kim Dũng	20/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
17	22022641	Hồ Lê Dương	21/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
18	22022523	Trần Văn Dy	14/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
19	22022627	Lê Thành Đạt	31/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
20	22022646	Trần Hồng Đăng	28/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
21	22022593	Nguyễn Phương Đông	19/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
22	22022657	Lê Văn Đức	30/06/2002	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
23	22022513	Trần Hùng Đức	19/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
24	22022599	Đỗ Hải Hà	05/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
25	22022595	Nguyễn Văn Hải	07/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
26	22022586	Nguyễn Duy Hậu	13/06/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
27	22022534	Nguyễn Phan Hiền	08/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
28	22022659	Dương Phương Hiếu	27/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
29	22022576	Lê Trung Hiếu	07/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
30	22022609	Nguyễn Minh Hiếu	05/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
31	22022536	Trịnh Minh Hiếu	04/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
32	22022515	Vũ Trung Hiếu	02/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
33	22022654	Triệu Vũ Hoàn	30/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
34	22022584	Nguyễn Huy Hoàng	26/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
35	22022652	Ngô Đức Hùng	18/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
36	22022639	Trần Đức Hùng	12/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
37	22022667	Bùi Thế Huy	07/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
38	22022582	Nguyễn Quang Huy	26/10/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
39	22022509	Nguyễn Trường Huy	11/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
40	22022565	Nguyễn Công Huynh	19/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
41	22022662	Hoàng Đình Hưng	04/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
42	22022551	Bùi Ngọc Khánh	26/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
43	22022658	Nguyễn Tiến Khôi	26/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
44	22022643	Ngô Văn Kiệt	09/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
45	22022605	Nguyễn Duy Minh Lâm	02/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
46	22022647	Bùi Thế Long	13/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
47	22022501	Vũ Văn Long	21/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
48	22022547	Nguyễn Phú Lộc	01/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
49	22022588	Ngô Xuân Mạnh	11/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
50	22022674	Hồ Tú Minh	21/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
51	22022579	Nguyễn Bình Minh	04/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
52	22022618	Phạm Thành Nam	20/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
53	22022670	Cao Xuân Nguyên	29/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
54	22022626	Hồ Hà Ngọc Nhất	12/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
55	22022520	Phạm Long Nhật	20/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
56	22022597	Trịnh Đắc Phú	29/10/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
57	22022559	Bùi Duy Quảng	05/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
58	22022625	Phạm Anh Quân	03/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
59	22022629	Hồ Cảnh Quyền	22/03/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
60	22022517	Bùi Tiến Sâm	26/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
61	22022651	Bản Hoàng Sơn	17/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
62	22022613	Nguyễn Bảo Sơn	25/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
63	22022519	Quản Xuân Sơn	18/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
64	22022538	Tổng Duy Tân	27/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
65	22022581	Nguyễn Đức Thành	09/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
66	22022532	Trần Kim Thành	29/01/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
67	22022638	Dương Thị Thu Thảo	04/04/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-A-AI1
68	22022596	Nguyễn Văn Thân	30/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
69	22022524	Phùng Đình Thuận	16/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
70	22022656	Nguyễn Phương Trang	26/05/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-A-AI1
71	22022598	Nguyễn Ngô Việt Trung	17/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
72	22022541	Nguyễn Tiến Trung	02/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
73	22022571	Nguyễn Văn Trường	13/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
74	22022553	Nguyễn Quốc Tuấn	25/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
75	22022608	Nguyễn Đức Tước	28/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
76	22022502	Nguyễn Hoàng Vũ	24/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
77	22022601	Cao Đăng Quốc Vương	02/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI1
78	22022649	Nguyễn Thế An	20/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
79	22022650	Bùi Việt Anh	10/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
80	22022577	Đỗ Ngọc Anh	07/11/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-A-AI2
81	22022549	Khổng Ngọc Anh	15/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
82	22022622	Lê Tuấn Anh	11/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
83	22022661	Nguyễn Đức Anh	15/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
84	22022566	Nguyễn Kim Hoàng Anh	16/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
85	22022569	Trần Nam Anh	12/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
86	22022531	Đinh Duy Bách	05/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
87	22022672	Thái Nguyễn Hoàng Bách	10/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
88	22022518	Quách Đắc Chính	27/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
89	22022557	Đỗ Tiến Dũng	24/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
90	22022546	Tạ Nguyên Dũng	21/09/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
91	22022621	Hà Kim Dương	17/07/2002	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
92	22022500	Nguyễn Quý Đăng	25/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
93	22022620	Vũ Thành Đạt	14/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
94	22022555	Vũ Minh Đăng	26/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
95	22022612	Chu Huỳnh Đức	08/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
96	22022535	Lê Hữu Đức	17/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
97	22022607	Phạm Công Đức	20/07/1999	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
98	22022587	Vũ Minh Đức	14/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
99	22022575	Bùi Duy Hải	09/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
100	22022668	Hoàng Ngọc Hào	17/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
101	22022664	Đàm Văn Hiền	27/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
102	22022591	Nguyễn Xuân Hiệp	17/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
103	22022527	Phan Văn Hiếu	03/09/1998	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
104	22022610	Vũ Minh Hiếu	16/12/2002	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
105	22022590	Ngô Huy Hoàn	16/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
106	22022567	Hồ Minh Hoàng	18/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
107	22022669	Trần Phạm Hoàng	07/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
108	22022623	Nguyễn Mạnh Hùng	24/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
109	22022585	Vũ Việt Hùng	13/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
110	22022655	Nguyễn Đức Huy	05/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
111	22022545	Nguyễn Trọng Huy	21/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
112	22022628	Vũ Đình Quang Huy	01/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
113	22022589	Đào Duy Hưng	25/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
114	22022542	Nguyễn Minh Hường	02/08/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-A-AI2
115	22022574	Bùi Văn Khải	26/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
116	22022556	Vũ Minh Khải	15/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
117	22022603	Nguyễn Trọng Khánh	08/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
118	22022548	Hoàng Đăng Khoa	30/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
119	22022552	Trần Đức Đăng Khôi	19/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
120	22022631	Thái Thị Thùy Linh	11/04/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-A-AI2
121	22022604	Phạm Thành Long	01/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
122	22022554	Nguyễn Gia Lộc	25/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
123	22022533	Nguyễn Đức Minh	31/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
124	22022600	Nguyễn Hải Nam	23/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
125	22022594	Trần Tiến Nam	28/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
126	22022578	Chu Thân Nhất	24/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
127	22022537	Đỗ Minh Nhật	09/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
128	22022526	Nguyễn Trần Hải Ninh	23/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
129	22022614	Phạm Đăng Phong	26/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
130	22022570	Lê Hữu Phúc	09/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
131	22022635	Nguyễn Tông Quân	08/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
132	22022616	Vương Ngọc Quân	14/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
133	22022671	Trần Quốc Sáng	22/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
134	22022615	Đinh Văn Sinh	22/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
135	22022539	Nguyễn Bảo Sơn	20/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
136	22022630	Nguyễn Công Thành	10/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
137	22022624	Nguyễn Tuấn Thành	26/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
138	22022619	Nguyễn Quang Thao	19/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
139	22022525	Trần An Thắng	20/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
140	22022580	Vũ Đình Thọ	02/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
141	22022528	Lê Anh Tiến	04/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
142	22022560	Phạm Khắc Tiệp	15/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
143	22022617	Đỗ Thị Thùy Trang	19/10/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-A-AI2
144	22022558	Nguyễn Xuân Trinh	04/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
145	22022665	Nguyễn Quang Trung	16/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
146	22022505	Chu Hữu Đăng Trường	14/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
147	22022564	Phạm Văn Trường	24/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
148	22022663	Hoàng Việt Tùng	12/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
149	22022529	Bùi Quang Vinh	21/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
150	22022673	Long Hoàng Vinh	30/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
151	22022544	Lê Nguyên Vũ	16/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
152	22022632	Nguyễn Việt Vũ	15/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-A-AI2
153	22025162	Ngô Thúy An	16/01/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-C-CE1
154	22025123	Bùi Tuấn Anh	21/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE1
155	22025192	Đinh Tuấn Anh	29/05/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE1
156	22025130	Lê Tuấn Anh	01/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE1
157	22025138	Nguyễn Kim Việt Anh	10/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE1
158	22025159	Tăng Văn Cảnh	10/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE1
159	22025184	Vũ Mai Dũng	05/08/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE1
160	22025175	Nguyễn Văn Đạo	25/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE1
161	22025173	Hoàng Văn Đạt	26/09/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE1
162	22025154	Nguyễn Phương Đông	01/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE1
163	22025104	Nguyễn Hữu Hiệp	20/10/1997	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE1
164	22025100	Phạm Huy Hòa	19/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE1
165	22025132	Ngô Huy Hoàng	25/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE1
166	22025140	Đỗ Trần Hợp	16/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE1
167	22025129	Nguyễn Đắc Hùng	28/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE1
168	22025111	Nguyễn Việt Hùng	05/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE1
169	22025146	Phạm Quang Khải	17/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE1
170	22025182	Ngô Đăng Khoa	23/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE1
171	22025137	Lê Trung Kiên	07/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE1
172	22025112	Nguyễn Thị Mỹ Lệ	05/10/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-C-CE1
173	22025210	Lê Văn Long	10/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE1
174	22025167	Nguyễn Hữu Long	11/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE1
175	22025145	Tạ Tiến Long	11/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE1
176	22025143	Nguyễn Hiếu Minh	09/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE1
177	22025109	Hoàng Nhật Nam	27/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE1
178	22025127	Đỗ Thúy Ngân	01/01/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-C-CE1
179	22025203	Phạm Bảo Ngọc	24/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE1
180	22025113	Long Thị Cẩm Nhung	09/10/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-C-CE1
181	22025125	Đặng Tuấn Phong	22/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE1
182	22025212	Nguyễn Thế Quang	09/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE1
183	22025119	Nguyễn Minh Quân	15/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE1
184	22025148	Phan Ngọc Sơn	21/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE1
185	22025120	Đào Duy Thái	20/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE1
186	22025102	Nguyễn Xuân Thành	04/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE1
187	22025176	Hoàng Hữu Thịnh	18/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE1
188	22025151	Phạm Văn Thông	16/09/2002	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE1
189	22025164	Đàm Văn Thường	26/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE1
190	22025199	Lê Mạnh Tiến	22/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE1
191	22025205	Phạm Ngọc Tiến	12/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE1
192	22025160	Nguyễn Văn Toàn	28/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE1

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
193	22025201	Vũ Đức Trung	05/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE1
194	22025197	Mạc Anh Tuấn	02/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE1
195	22025171	Lê Văn Tùng	24/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE1
196	22025141	Nguyễn Thành Vinh	01/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE1
197	22025214	Phạm Thị Yến	09/01/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-C-CE1
198	22025207	Nguyễn Bình An	03/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE2
199	22025144	Đặng Nguyễn Việt Anh	16/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE2
200	22025152	Đỗ Thế Anh	25/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE2
201	22025153	Phạm Quang Anh	12/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE2
202	22025136	Nguyễn Thanh Bình	10/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE2
203	22025107	Phùng Mạnh Công	05/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE2
204	22025134	Hoàng Việt Dũng	07/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE2
205	22025193	Nguyễn Việt Dũng	25/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE2
206	22025157	Lê Mạnh Duy	22/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE2
207	22025149	Lê Quý Dương	29/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE2
208	22025150	Hoàng Văn Đạt	16/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE2
209	22025206	Phạm Tuấn Đạt	01/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE2
210	22025124	Mai Công Đoàn	19/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE2
211	22025135	Phạm Văn Đức	01/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE2
212	22025190	Lê Minh Hoàng	02/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE2
213	22025180	Phan Việt Hoàng	15/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE2
214	22025126	Chu Quốc Hùng	02/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE2
215	22025174	Nguyễn Sỹ Hùng	30/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE2
216	22025103	Dương Thành Huy	20/02/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE2
217	22025169	Phan Mậu Khánh	01/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE2
218	22025189	Vương Trung Kiên	10/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE2
219	22025133	Nguyễn Tùng Lâm	03/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE2
220	22025188	Trần Đức Linh	28/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE2
221	22025186	Nguyễn Đức Long	19/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE2
222	22025170	Lê Văn Luân	15/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE2
223	22025155	Phạm Cao Minh	21/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE2
224	22025209	Trịnh Hoàng Nam	15/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE2
225	22025208	Hoàng Văn Ngọc	27/05/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE2
226	22025179	Nguyễn Văn Nguyên	28/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE2
227	22025122	Lê Thanh Phan	24/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE2
228	22025172	Lê Thị Thu Phương	10/12/2003	Nữ	QH-2022-I/CQ-C-CE2
229	22025114	Trần Minh Quang	11/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE2
230	22025191	Nguyễn Minh Quân	24/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE2
231	22025115	Nguyễn Nhật Tân	05/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE2
232	22025121	Nguyễn Duy Thái	04/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE2
233	22025204	Nguyễn Tiến Thành	15/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE2
234	22025110	Lê Duy Thắng	25/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE2
235	22025128	Hồ Tiến Thịnh	19/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE2
236	22025156	Trần Duy Thuận	18/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE2
237	22025131	Nguyễn Quang Tiến	15/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE2
238	22025105	Nguyễn Việt Tình	20/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE2

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
239	22025147	Phạm Công Toàn	11/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE2
240	22025108	Phùng Văn Trọng	01/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE2
241	22025181	Nguyễn Xuân Trường	25/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE2
242	22025194	Trương Anh Tú	10/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE2
243	22025200	Nguyễn Quang Tuấn	10/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE2
244	22025166	Nguyễn Bá Tước	28/02/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE2
245	22025163	Phạm Quang Vinh	25/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-C-CE2
246	22022138	Nguyễn Quốc An	26/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
247	22022171	Nguyễn Đức Anh	18/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
248	22022168	Nguyễn Tuấn Anh	23/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
249	22022189	Trần Đức Anh	26/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
250	22022162	Nguyễn Văn Bình	17/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
251	22022200	Võ Văn Cường	07/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
252	22022201	Phan Đình Danh	20/01/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
253	22022206	Hoàng Anh Dũng	05/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
254	22022105	Nguyễn Mạnh Dũng	09/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
255	22022121	Đỗ An Duy	15/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
256	22022186	Vũ Quang Duy	20/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
257	22022122	Đoàn Hải Dương	18/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
258	22022133	Nguyễn Năng Dương	05/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
259	22022198	Nguyễn Thành Đạt	23/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
260	22022216	Lê Anh Đức	10/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
261	22022151	Nguyễn Đăng Giáp	04/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
262	22022137	Nguyễn Viết Hải	23/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
263	22022181	Lê Vũ Đức Hiếu	16/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
264	22022187	Lê Thị Hồng Hoa	18/09/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-E-CE1
265	22022191	Lê Mai Việt Hoàng	07/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
266	22022173	Nguyễn Trọng Hoàng	25/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
267	22022136	Lương Quốc Hùng	13/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
268	22022142	Giang Văn Huy	29/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
269	22022150	Nguyễn Xuân Huy	02/08/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
270	22022211	Đào Đình Hưng	14/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
271	22022128	Lê Văn Hưng	23/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
272	22022202	Nguyễn Tuấn Khải	10/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
273	22022141	Nông Minh Khánh	30/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
274	22022112	Phạm Ngọc Khánh	21/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
275	22022143	Trần Duy Khánh	06/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
276	22022217	Dương Minh Kiên	06/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
277	22022184	Nguyễn Thùy Linh	28/01/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-E-CE1
278	22022144	Nguyễn Đức Long	18/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
279	22022101	Trần Xuân Lộc	19/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
280	22022146	Hoàng Ngọc Minh	20/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
281	22022109	Nguyễn Quang Minh	18/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
282	22022115	Lê Phạm Hải Nam	27/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
283	22022165	Nguyễn Hoàng Nam	30/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
284	22022100	Phạm Văn Nam	12/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
285	22022155	Phạm Văn Phan	06/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
286	22022204	Nguyễn Văn Phong	08/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
287	22022176	Cao Lê Phụng	27/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
288	22022147	Nguyễn Tuấn Quang	31/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
289	22022106	Vũ Thế Quân	30/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
290	22022117	Nguyễn Phong Tấn	25/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
291	22022152	Nguyễn Hữu Thắng	08/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
292	22022214	Trần Duy Thúc	06/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
293	22022124	Nguyễn Huy Toàn	14/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
294	22022123	Trần Quốc Toàn	11/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
295	22022111	Vũ Hải Triều	18/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
296	22022134	Nguyễn Phú Trọng	28/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
297	22022194	Lê Doãn Tuấn	24/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
298	22022210	Hưng Minh Tuấn	24/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
299	22022127	Lê Văn Tuệ	30/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
300	22022164	Lê Quốc Việt	09/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
301	22022108	Nguyễn Long Vũ	17/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
302	22022102	Vũ Đình Vương	23/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE1
303	22022163	Đỗ Nhất Anh	26/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
304	22022196	Nguyễn Hữu Trọng Anh	26/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
305	22022190	Trần Đức Việt Anh	03/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
306	22022185	Vũ Minh Chiến	10/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
307	22022183	Nguyễn Quốc Cường	03/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
308	22022158	Nguyễn Văn Diện	03/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
309	22022149	Nguyễn Đức Dũng	05/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
310	22022113	Nguyễn Tiến Dũng	03/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
311	22022148	Nguyễn Quang Duy	16/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
312	22022118	Phạm Văn Duy	18/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
313	22022157	Đặng Minh Dương	27/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
314	22022104	Nghiêm Đình Dương	01/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
315	22022172	Đào Văn Đạt	07/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
316	22022154	Phạm Ngọc Đô	09/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
317	22022207	Nguyễn Minh Đức	06/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
318	22022179	Lưu Công Hải	01/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
319	22022208	Dương Trung Hiếu	04/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
320	22022103	Ngô Đức Hiếu	23/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
321	22022130	Bùi Việt Hoàng	07/01/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
322	22022203	Lê Trương Nguyễn Hoàng	22/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
323	22022182	Phạm Hữu Hoàng	02/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
324	22022131	Lao Văn Hùng	01/08/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
325	22022159	Bùi Minh Huy	07/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
326	22022126	Lê Anh Huy	18/11/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
327	22022169	Phạm Quốc Huy	01/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
328	22022153	Đỗ Thành Hưng	11/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
329	22022213	Trần Duy Hưng	15/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
330	22022119	Trịnh Minh Khanh	13/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
331	22022174	Phạm Gia Khánh	27/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
332	22022120	Tô Hồng Khánh	03/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
333	22022145	Tạ Đình Kiên	29/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
334	22022212	Nguyễn Thành Lâm	07/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
335	22022116	Đường Văn Long	27/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
336	22022139	Nguyễn Mạnh Phúc Lộc	18/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
337	22022167	Đoàn Đức Mạnh	27/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
338	22022135	Đoàn Đức Minh	05/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
339	22022215	Lê Thế Minh	07/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
340	22022193	Đặng Hoàng Nam	09/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
341	22022192	Lê Thành Nam	12/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
342	22022161	Nguyễn Trọng Nam	07/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
343	22022197	Lâm Chiêu Phan	28/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
344	22022160	Nguyễn Tuấn Phong	21/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
345	22022178	Nguyễn Minh Phúc	18/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
346	22022140	Nguyễn Hoàng Phương	23/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
347	22022132	Quách Ngọc Quang	27/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
348	22022129	Vương Hoàng Quý	07/12/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
349	22022199	Nguyễn Tấn Thắng	22/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
350	22022188	Cao Song Toàn	27/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
351	22022175	Nguyễn Quốc Toàn	09/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
352	22022166	Nguyễn Thị Kiều Trang	11/06/2003	Nữ	QH-2022-I/CQ-E-CE2
353	22022110	Nguyễn Đức Triệu	03/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
354	22022177	Lê Hoàng Trung	28/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
355	22022125	Trần Ngọc Tú	30/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
356	22022170	Phạm Anh Tuấn	12/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
357	22022114	Vũ Anh Tuấn	08/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
358	22022107	Vũ Minh Hoàng Tùng	14/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
359	22022195	Nguyễn Đức Việt	10/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
360	22022156	Dương Minh Vương	04/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
361	22029039	Nguyễn Đình An	07/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
362	22029029	Nguyễn Quang An	21/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
363	22029042	Bùi Duy Anh	22/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
364	22029084	Nguyễn Nhật Anh	29/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
365	22029060	Nguyễn Phan Anh	09/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
366	22029053	Nguyễn Tuấn Anh	18/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
367	22029057	Nguyễn Việt Anh	28/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
368	22029078	Phạm Huy Bằng	21/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
369	22029047	Nguyễn Thị Mai Chi	21/11/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-E-EC
370	22029105	Nguyễn Văn Chiến	08/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
371	22029045	Phạm Văn Chiến	15/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
372	22029076	Đặng Xuân Chung	19/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
373	22029103	Nguyễn Trọng Diên	10/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
374	22029041	Lê Trần Anh Dũng	01/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
375	22029011	Nguyễn Thế Dũng	20/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
376	22029106	Nguyễn Trương Dũng	13/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
377	22029068	Nguyễn Việt Dũng	02/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
378	22029066	Khương Duy	08/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
379	22029023	Vũ Ngọc Duy	21/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
380	22029092	Nguyễn Ngọc Dương	27/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
381	22029025	Nguyễn Ngọc Đại	19/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
382	22029100	Vũ Hải Đăng	30/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
383	22029077	Vũ Hải Đăng	07/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
384	22029003	Nguyễn Minh Đức	17/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
385	22029085	Phạm Minh Đức	07/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
386	22029091	Tào Mạnh Đức	04/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
387	22029034	Trần Trung Đức	06/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
388	22029090	Nguyễn Xuân Giang	23/03/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
389	22029083	Đặng Ngọc Giáp	10/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
390	22029065	Đinh Xuân Hải	21/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
391	22029016	Đỗ Việt Hải	24/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
392	22029012	Nguyễn Công Hải	29/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
393	22029030	Lê Thế Hiển	31/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
394	22029081	Mai Đức Hiệp	02/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
395	22029088	Vũ Đức Hiếu	02/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
396	22029079	Đào Thu Hoài	01/02/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-E-EC
397	22029086	Vũ Công Hoan	19/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
398	22029043	Nguyễn Huy Hoàng	07/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
399	22029052	Nguyễn Việt Hoàng	05/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
400	22029040	Dương Thị Huệ	13/10/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-E-EC
401	22029098	Đoàn Quốc Huy	23/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
402	22029049	Lê Quang Huy	21/07/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
403	22029027	Nguyễn Công Huy	02/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
404	22029050	Nguyễn Quốc Huy	12/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
405	22029087	Trần Quang Huy	26/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
406	22029021	Hoàng Tuấn Hưng	13/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
407	22029032	Ngô Tuấn Hưng	17/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
408	22029095	Trần Tuấn Hưng	30/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
409	22029024	Thiều Việt Tuấn Khanh	06/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
410	22029010	Hoàng Đức Kiên	21/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
411	22029093	Phạm Mạnh Kiên	06/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
412	22029008	Phùng Tuấn Kiệt	03/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
413	22029097	Đỗ Thành Lập	20/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
414	22029046	Phùng Thị Linh	30/08/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-E-EC
415	22029089	Đỗ Hoàng Long	13/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
416	22029069	Lê Duy Long	28/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
417	22029056	Ngô Nhật Long	13/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
418	22029071	Trần Duy Long	15/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
419	22029074	Phạm Duy Mạnh	21/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
420	22029096	Phan Như Vũ Marcel	18/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
421	22029018	Dương Nhật Minh	18/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
422	22029035	Đàm Nhật Minh	25/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
423	22029014	Hà Đức Minh	21/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
424	22029051	Hoàng Nhật Minh	25/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
425	22029019	Mai Đức Minh	26/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
426	22029026	Nguyễn Đức Minh	15/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
427	22029063	Nguyễn Hoàng Minh	02/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
428	22029061	Nguyễn Hoàng Minh	27/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
429	22029072	Nguyễn Hồng Minh	13/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
430	22029004	Nguyễn Quang Minh	16/06/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
431	22029036	Lê Hoài Nam	12/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
432	22029006	Nguyễn Hữu Nam	17/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
433	22029002	Trương Văn Nam	23/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
434	22029009	Lê Tuấn Ngọc	16/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
435	22029000	Nguyễn Chí Nguyên	24/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
436	22029059	Phạm Khôi Nguyên	23/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
437	22029094	Phạm Yến Nhi	21/07/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-E-EC
438	22029075	Đinh Thái Phong	27/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
439	22029005	Lê Hồng Phúc	15/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
440	22029028	Nguyễn Việt Quang	24/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
441	22029033	Dương Kiến Quốc	30/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
442	22029104	Đặng Tùng Sơn	20/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
443	22029054	Ngô Anh Sơn	12/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
444	22029037	Ngô Quang Tăng	23/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
445	22029001	Nguyễn Quang Thái	25/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
446	22029102	Đào Đình Thảo	13/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
447	22029020	Trịnh Thành Thiên	17/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
448	22029073	Hứa Huyền Thu	25/03/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-E-EC
449	22029038	Ngô Thành Tiến	08/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
450	22029013	Khuất Nguyễn Diệu Trang	12/09/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-E-EC
451	22029048	Nguyễn Thị Trang	23/03/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-E-EC
452	22029064	Tạ Thị Huyền Trang	08/07/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-E-EC
453	22029099	Nguyễn Minh Trí	24/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
454	22029044	Phạm Đan Trường	23/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
455	22029055	Phạm Anh Tú	05/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
456	22029022	Lê Anh Tuấn	03/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
457	22029082	Lê Quang Tuấn	01/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
458	22029062	Phùng Quốc Việt	12/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
459	22029031	Cao Quang Vinh	26/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
460	22029101	Lê Hiền Vinh	05/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
461	22027166	Nguyễn Thành Vinh	16/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
462	22029058	Chu Tâm Vũ	13/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
463	22029067	Phạm Đức Vượng	06/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-EC
464	22027519	Hoàng Việt Anh	10/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
465	22027553	Lâm Việt Anh	19/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
466	22027514	Nguyễn Tuấn Anh	09/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
467	22027532	Phạm Trung Anh	03/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
468	22027528	Trương Ngọc Anh	13/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
469	22027539	Phạm Văn Bách	28/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
470	22027505	Nguyễn Văn Bằng	31/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
471	22027543	Trần Thái Bình	25/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
472	22027502	Nguyễn Tuấn Cảnh	16/04/2001	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
473	22027550	Trần Đình Cảnh	15/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
474	22027549	Hoàng Văn Cường	09/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
475	22027501	Nguyễn Mạnh Cường	28/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
476	22027541	Nguyễn Văn Diễn	08/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
477	22027512	Bùi Quang Dương	04/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
478	22027504	Vương Ngọc Đạt	19/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
479	22027542	Đỗ Mạnh Đoan	04/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
480	22027544	Nguyễn Thanh Đức	17/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
481	22027518	Vũ Đình Đức	26/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
482	22027513	Phản Quý Đường	04/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
483	22027520	Nguyễn Đức Giang	11/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
484	22027508	Phạm Đăng Quang Hải	08/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
485	22027521	Mai Quốc Hiếu	06/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
486	22027527	Vũ Đức Hiếu	28/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
487	22027507	Khúc Khải Hoàn	10/09/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
488	22027534	Nguyễn Hữu Huy	10/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
489	22027503	Nguyễn Đức Khánh Huyền	02/09/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-E-RE
490	22027551	Đào Duy Hưng	08/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
491	22027511	Nguyễn Đình Cảnh Kỳ	04/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
492	22027537	Nguyễn Bảo Long	01/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
493	22027546	Nguyễn Bảo Long	12/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
494	22027506	Lý Văn Lộc	11/06/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
495	22027523	Nguyễn Văn Nam	21/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
496	22027500	Tô Vũ Khôi Nguyên	26/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
497	22027524	Lê Công Phú	02/01/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
498	22027540	Nguyễn Kiều Đức Phú	15/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
499	22027526	Lê Hoàng Thanh Phương	25/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
500	22027522	Đinh Mạnh Quân	12/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
501	22027535	Nguyễn Quang Sáng	11/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
502	22027538	Lê Thanh Sơn	05/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
503	22027529	Dương Vũ Việt Thắng	18/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
504	22027509	Nguyễn Đào Đức Thắng	13/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
505	22027525	Nguyễn Đức Thắng	01/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
506	22027545	Nguyễn Huy Thắng	03/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
507	22023160	Trần Hoàng Thắng	10/03/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
508	22027531	Trần Thái Thịnh	28/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
509	22027517	Đặng Quốc Toàn	21/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
510	22027515	Vũ Thị Thu Trang	13/03/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-E-RE
511	22027516	Nguyễn Thành Trung	19/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
512	22027530	Hoàng Kim Trường	23/01/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
513	22023506	Trần Thanh Tuấn	25/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
514	22027548	Đinh Mạnh Tuyên	18/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
515	22027536	Nguyễn Mạnh Tường	16/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE
516	22027552	Nguyễn Anh Vũ	16/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-RE

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
517	22020116	Nguyễn Văn Dư	16/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-G-AT
518	22020123	Trần Thị Hằng	11/10/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-G-AT
519	22020100	Trần Đức Hiệu	10/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-G-AT
520	22020117	Phạm Thị Thu Hoài	29/02/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-G-AT
521	22020134	Phạm Văn Hùng	23/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-G-AT
522	22020103	Vũ Việt Hùng	16/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-G-AT
523	22020121	Lê Thị Khánh Huyền	27/06/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-G-AT
524	22020137	Nguyễn Thị Huyền	31/01/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-G-AT
525	22020109	Nguyễn Việt Hưng	29/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-G-AT
526	22020111	Nguyễn Anh Kiệt	15/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-G-AT
527	22020101	Nguyễn Hải Long	08/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-G-AT
528	22020126	Hoàng Mạnh Lộc	17/12/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-G-AT
529	22020104	Trần Ngọc Minh	21/11/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-G-AT
530	22020118	Đinh Thị Hồng Nhung	27/02/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-G-AT
531	22020133	Nguyễn Văn Quyết	21/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-G-AT
532	22020114	Nguyễn Phú Sáng	20/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-G-AT
533	22020138	Vũ Danh Thái	30/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-G-AT
534	22020135	Nguyễn Thị Thảo	22/06/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-G-AT
535	22020113	Đỗ Minh Thu	09/10/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-G-AT
536	22020122	Lê Thanh Tình	09/08/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-G-AT
537	22020107	Nguyễn Ngọc Tình	05/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-G-AT
538	22020124	Đinh Thị Thùy Trang	17/04/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-G-AT
539	22020102	Nguyễn Đan Trường	03/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-G-AT
540	22020112	Chu Mạnh Tùng	17/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-G-AT
541	22020115	Nguyễn Sơn Tùng	23/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-G-AT
542	22020119	Nguyễn Thị Vân	03/04/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-G-AT
543	22020132	Phạm Quang Vũ	25/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-G-AT
544	22020131	Hoàng Ngọc Yến	05/09/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-G-AT
545	22025529	Nguyễn Việt Thành An	08/10/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CN
546	22025546	Bùi Vũ Hải Anh	08/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CN
547	22025537	Nguyễn Quang Anh	08/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CN
548	22025525	Phạm Quang Anh	14/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CN
549	22025509	Trần Đức Anh	13/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CN
550	22025539	Phạm Gia Bách	02/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CN
551	22025514	Nguyễn Gia Bảo	07/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CN
552	22025538	Trần Gia Bảo	11/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CN
553	22025517	Nguyễn Minh Châu	22/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CN
554	22025522	Võ Trọng Dân	11/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CN
555	22025501	Đỗ Trí Dũng	08/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CN
556	22025511	Hoàng Đức Duy	15/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CN
557	22025540	Phương Danh Duy	31/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CN
558	22025520	Trần Khánh Duy	03/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CN
559	22025505	Vũ Khánh Duy	25/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CN
560	22025518	Phạm Xuân Dương	13/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CN
561	22025521	Vũ Khánh Đạt	17/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CN

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
562	22025513	Nguyễn Hoàng Đông	18/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CN
563	22025533	Dương Việt Hoàng	08/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CN
564	22025515	Vũ Tuấn Hùng	13/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CN
565	22025527	Nguyễn Hoàng Gia Huy	05/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CN
566	22025535	Phan Khánh Huyền	28/10/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-CN
567	22025531	Vũ Thu Huyền	25/12/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-CN
568	22025534	Nguyễn Thanh Hưng	25/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CN
569	22025516	Đinh Hồng Khanh	05/07/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-CN
570	22025523	Nguyễn Tuấn Khoa	12/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CN
571	22025526	Nguyễn Tấn Khôi	03/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CN
572	22025504	Phan Vũ Liêm	15/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CN
573	22025512	Phạm Thị Thùy Linh	11/01/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-CN
574	22025545	Phan Thị Thùy Linh	15/11/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-CN
575	22025502	Bùi Thành Lộc	08/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CN
576	22025510	Nguyễn Thị Ngọc Mai	24/11/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-CN
577	22025500	Bùi Tuấn Minh	28/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CN
578	22025506	Đinh Nhật Minh	05/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CN
579	22025503	Trương Quang Minh	02/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CN
580	22025508	Hoàng Minh Nghĩa	28/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CN
581	22025530	Nguyễn Bảo Ngọc	02/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CN
582	22025519	Trần Đăng Quang	22/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CN
583	22025532	Trần Diệu Quỳnh	27/04/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-CN
584	22025543	Vũ Thị Ngọc Thanh	02/02/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-CN
585	22027547	Bùi Tiến Thành	29/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CN
586	22025524	Nguyễn Huy Trà	09/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CN
587	22025507	Nguyễn Thanh Tùng	11/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CN
588	22028301	Đổng Tự Nguyên A	26/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
589	22028210	Trần Thái An	24/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
590	22028248	Khuất Tuấn Anh	06/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
591	22028279	Nguyễn Đình Tuấn Anh	24/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
592	22028310	Nguyễn Tuấn Anh	16/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
593	22028257	Nguyễn Xuân Anh	16/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
594	22028053	Tạ Việt Anh	16/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
595	22028216	Nguyễn Việt Bách	29/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
596	22028147	Nguyễn Hồ Bắc	10/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
597	22028200	Nguyễn Quang Cảnh	05/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
598	22028037	Trịnh Ngọc Chiến	06/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
599	22028203	Đặng Mạnh Cường	16/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
600	22028135	Tô Phú Cường	16/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
601	22028076	Nguyễn Hữu Dũng	08/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
602	22028255	Mai Ngọc Duy	11/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
603	22028009	Tạ Xuân Duy	21/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
604	22028273	Trần Đại Dương	27/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
605	22028133	Dương Công Đạt	18/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
606	22028236	Nguyễn Quốc Đạt	27/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
607	22028317	Trương Sỹ Đạt	27/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
608	22028039	Hoàng Minh Đức	06/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
609	22028184	Nguyễn Hữu Đức	01/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
610	22028091	Phạm Ngọc Thạch Hà	10/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
611	22028247	Trần Long Hải	26/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
612	22028287	Đinh Tuấn Hiệp	08/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
613	22028221	Đào Đình Hiếu	10/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
614	22028289	Nguyễn Trung Hiếu	24/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
615	22028306	Đinh Xuân Hòa	11/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
616	22028006	Lê Việt Hoàng	31/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
617	22028266	Tổng Vũ Hoàng	14/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
618	22028335	Dương Gia Huân	02/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
619	22028025	Hà Đức Hùng	04/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
620	22028117	Nguyễn Minh Hùng	09/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
621	22028069	Triệu Việt Hùng	17/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
622	22028082	Mai Tiến Huy	21/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
623	22028119	Nguyễn Thái Huy	21/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
624	22028049	Trần Ngọc Huy	20/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
625	22028293	Hoàng Duy Hưng	23/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
626	22028264	Nguyễn Duy Hưng	09/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
627	22028098	Phan Nguyễn An Hưng	09/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
628	22028175	Bùi Quốc Khánh	05/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
629	22028030	Nguyễn Duy Khánh	29/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
630	22028066	Đinh Chí Kiên	12/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
631	22028226	Nguyễn Đàm Kiên	30/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
632	22028220	Vũ Tuấn Kiệt	13/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
633	22028013	Lê Hoàng Lan	08/01/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-CS1
634	22028281	Nguyễn Văn Lên	24/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
635	22028277	Kiều Đức Long	05/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
636	22028227	Văn Huy Luân	02/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
637	22028152	Lê Đức Mạnh	02/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
638	22028140	Hoàng Anh Minh	29/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
639	22028008	Nguyễn Huy Minh	01/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
640	22028177	Nguyễn Hải Nam	01/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
641	22028062	Đỗ Khôi Nguyên	11/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
642	22028262	Bùi Minh Nhật	27/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
643	22028164	Lâm Nguyễn Duy Phong	06/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
644	22028309	Vũ Văn Phong	24/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
645	22028284	Phạm Quang Phúc	27/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
646	22028104	Chu Huy Quang	14/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
647	22028146	Nguyễn Hữu Quang	08/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
648	22028315	Đoàn Minh Quân	16/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
649	22028250	Phan Đức Quân	17/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
650	22028127	Nguyễn Hoàng Sơn	04/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
651	22028192	Nguyễn Tiến Tạo	05/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
652	22028102	Nguyễn Hữu Tân	27/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
653	22028305	Đoàn Đức Thành	13/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
654	22028050	Võ Tá Thành	30/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
655	22028163	Nguyễn Bá Thịnh	29/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
656	22028224	Lê Thị Diệu Thúy	21/04/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-CS1
657	22028318	Lê Sĩ Toàn	01/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
658	22028252	Nguyễn Thanh Trà	07/01/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-CS1
659	22028179	Đặng Đào Xuân Trúc	06/11/2003	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-CS1
660	22028174	Nguyễn Tiến Trung	03/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
661	22028126	Nguyễn Huy Tú	07/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
662	22028137	Lương Anh Tuấn	05/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
663	22028123	Trần Anh Tuấn	15/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
664	22028321	Đỗ Hoàng Việt	01/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
665	22028068	Nguyễn Anh Vũ	26/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS1
666	22028336	KIM CHAE YEON	19/12/2002	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-CS1
667	22028326	Đào Thị Bình An	08/03/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-CS2
668	22028071	Bùi Đức Anh	21/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
669	22028162	Lê Thị Hải Anh	29/11/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-CS2
670	22028074	Nguyễn Hoàng Anh	11/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
671	22028303	Nguyễn Tuấn Anh	12/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
672	22028225	Phạm Mai Anh	23/08/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-CS2
673	22028228	Trần Duy Tuấn Anh	11/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
674	22028212	Nguyễn Văn Bản	14/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
675	22028060	Trần Hữu Ánh Bằng	29/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
676	22028093	Chu Quang Cần	23/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
677	22028046	Hoàng Kim Chi	29/08/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-CS2
678	22028015	Cao Đức Chung	26/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
679	22028199	Đỗ Đức Cường	25/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
680	22028169	Đỗ Đình Dũng	18/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
681	22028125	Nguyễn Minh Dũng	13/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
682	22028197	Nguyễn Bá Duy	18/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
683	22028259	Hoàng Đức Dương	25/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
684	22028230	Nguyễn Tuấn Dương	01/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
685	22028061	Trần Thái Dương	08/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
686	22028026	Đàm Quang Đạt	21/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
687	22028043	Nguyễn Tiến Đạt	09/12/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
688	22028111	Hà Tiến Đông	04/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
689	22028267	Lê Minh Đức	19/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
690	22028096	Nhâm Ngọc Đức	08/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
691	22028261	Vũ Ninh Giang	13/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
692	22028129	Tăng Vinh Hà	10/04/2005	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-CS2
693	22028079	Vũ Nguyệt Hằng	26/02/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-CS2
694	22028295	Lại Hoàng Hiệp	18/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
695	22028304	Lê Trung Hiếu	10/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
696	22028029	Nguyễn Trung Hiếu	12/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
697	22028153	Nguyễn Thức Hoàn	02/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
698	22028042	Ngô Lê Hoàng	11/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
699	22028183	Trần Huy Hoàng	21/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
700	22028172	Lê Xuân Hùng	18/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
701	22028018	Nguyễn Việt Hùng	17/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
702	22028124	Vũ Việt Hùng	08/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
703	22028319	Nguyễn Chí Huy	03/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
704	22028143	Nguyễn Thành Huy	13/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
705	22028094	Trần Quang Huy	30/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
706	22028115	Hoàng Duy Hưng	06/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
707	22028142	Nguyễn Ngọc Hưng	04/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
708	22028151	Nguyễn Thị Lan Hương	03/01/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-CS2
709	22028022	Hoàng Đăng Khải	08/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
710	22028090	Dương Quốc Khánh	23/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
711	22028196	Nguyễn Đức Khánh	18/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
712	22028211	Đoàn Trung Kiên	07/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
713	22028285	Nguyễn Đức Kiên	12/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
714	22028092	Ngô Tùng Lâm	09/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
715	22028202	Lương Thị Linh	27/02/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-CS2
716	22028276	Nguyễn Bảo Long	27/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
717	22028040	Lê Văn Lương	19/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
718	22028195	Trần Thế Mạnh	15/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
719	22028051	Hoàng Đức Minh	25/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
720	22028148	Nguyễn Công Minh	19/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
721	22028054	Đặng Hoàng Minh Nghĩa	25/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
722	22028032	Nguyễn Khôi Nguyên	21/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
723	22028298	Nguyễn Đức Phát	13/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
724	22028272	Nguyễn Nhật Phong	24/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
725	22028056	Trần Đình Phú	27/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
726	22028217	Hoàng Hữu Phước	22/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
727	22028198	Đỗ Minh Quang	25/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
728	22028307	Nguyễn Nhật Quang	14/12/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
729	22028019	Hoàng Minh Quân	18/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
730	22028171	Nguyễn Mạnh Quân	24/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
731	22028161	Nguyễn Duy Anh Quốc	16/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
732	22028253	Vũ Tú Quỳnh	06/11/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-CS2
733	22028020	Nguyễn Văn Sơn	18/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
734	22028214	Bùi Thị Huyền Tâm	25/01/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-CS2
735	22028160	Nguyễn Sỹ Tân	07/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
736	22028313	Lê Văn Thắng	10/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
737	22028073	Trần Trọng Thịnh	21/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
738	22028302	Trần Thị Thúy	28/10/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-CS2
739	22028254	Nguyễn Thị Thu Trang	07/12/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-CS2
740	22028107	Bồ Quốc Trung	10/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
741	22028170	Tổng Quang Trung	19/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
742	22028021	Dương Anh Tú	22/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
743	22028238	Phan Anh Tú	30/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
744	22028144	Mai Anh Tuấn	23/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
745	22028168	Trần Minh Tuấn	17/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
746	22028085	Hoàng Thế Việt	05/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2
747	22028014	Trần Hoàng Vũ	29/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS2

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
748	22028131	Lê Xuân An	18/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
749	22028064	Đặng Quốc Anh	20/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
750	22028268	Ngô Hải Anh	05/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
751	22028128	Nguyễn Thị Vân Anh	16/01/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-CS3
752	22028099	Phạm Văn Anh	18/01/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-CS3
753	22028145	Bùi Thị Ngọc Ánh	05/06/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-CS3
754	22028156	Nguyễn Văn Ngọc Bảo	28/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
755	22028132	Hoàng Linh Chi	01/03/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-CS3
756	22028193	Bùi Thế Công	23/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
757	22028327	Nguyễn Mạnh Cường	15/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
758	22028222	Lê Thành Doanh	24/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
759	22028188	Hoàng Văn Dũng	02/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
760	22028229	Nguyễn Quang Dũng	20/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
761	22028215	Nguyễn Đức Duy	28/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
762	22028283	Lê Minh Dương	01/01/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
763	22028274	Phan Công Dương	08/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
764	22028278	Nguyễn Đỗ Quang Đại	12/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
765	22028240	Đỗ Tiên Đạt	16/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
766	22028275	Nguyễn Thành Đạt	08/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
767	22028166	Đinh Ngọc Đức	13/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
768	22028041	Lê Văn Đức	04/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
769	22028244	Trần Lương Minh Đức	22/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
770	22028084	Nguyễn Hoàng Giang	03/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
771	22028282	Nguyễn Thu Hà	04/09/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-CS3
772	22028057	Lâm Hoàng Hải	12/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
773	22028101	Lê Thế Hiền	15/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
774	22028005	Phạm Hoàng Hiệp	01/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
775	22028280	Ngô Duy Hiếu	18/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
776	22028186	Đường Minh Hoàng	22/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
777	22028087	Nguyễn Trần Công Hoàng	27/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
778	22028291	Cao Xuân Hùng	22/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
779	22028176	Mã Nguyễn Khánh Hùng	15/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
780	22028027	Tạ Việt Hùng	30/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
781	22028036	Khổng Quang Huy	15/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
782	22028191	Nguyễn Đức Huy	07/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
783	22028237	Phạm Hữu Huy	07/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
784	22028110	Võ Quốc Huy	03/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
785	22028103	Lê Quang Hưng	17/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
786	22028118	Nguyễn Văn Hưng	30/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
787	22028292	Đào Thị Thu Hường	19/06/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-CS3
788	22028299	Nguyễn Quang Khải	29/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
789	22028138	Khúc Gia Khánh	27/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
790	22028105	Trần Anh Khoa	05/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
791	22028181	Đỗ Trung Kiên	03/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
792	22028185	Phạm Trung Kiên	13/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
793	22028072	Phạm Đức Lâm	07/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
794	22028078	Nguyễn Ngọc Linh	22/02/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-CS3
795	22028141	Trần Thị Hoa Mai	15/09/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-CS3
796	22028095	Bùi Quang Minh	02/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
797	22028048	Lê Hoàng Minh	11/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
798	22028239	Phạm Công Minh	29/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
799	22028232	Nguyễn Chí Nghĩa	08/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
800	22028114	Nguyễn Thị Thanh Nhân	19/11/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-CS3
801	22028108	Nguyễn Thành Phát	15/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
802	22028231	Nguyễn Viết Phong	02/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
803	22028086	Đinh Hồng Phúc	07/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
804	22028024	Trương Minh Phước	03/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
805	22028260	Kiều Minh Quang	30/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
806	22028134	Nguyễn Phạm Việt Quang	05/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
807	22028300	Hoàng Minh Quân	19/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
808	22028130	Nguyễn Hoàng Quân	25/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
809	22028290	Nguyễn Minh Quân	18/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
810	22028190	Lê Minh Quý	23/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
811	22028201	Trương Thị Xuân Sang	22/01/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-CS3
812	22028296	Phạm Quý Sơn	15/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
813	22028322	Lê Thị Minh Tâm	02/06/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-CS3
814	22028219	Nhữ Trọng Thành	01/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
815	22028155	Nguyễn Hữu Thế	18/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
816	22028194	Nguyễn Văn Thuận	06/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
817	22028116	Vũ Thị Minh Thư	16/06/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-CS3
818	22028180	Nguyễn Hữu Tiến	17/12/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
819	22028080	Vương Thị Thu Trang	28/10/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-CS3
820	22028075	Nguyễn Chí Trung	31/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
821	22028035	Hoàng Xuân Trường	17/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
822	22028120	Đinh Công Tú	23/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
823	22028256	Tô Phan Tú	20/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
824	22028149	Nguyễn Đặng Việt Tuấn	17/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
825	22028234	Bùi Quang Tùng	17/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
826	22028314	Trương Minh Việt	11/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS3
827	22028242	Tạ Hải An	16/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
828	22028243	Hoàng Duy Anh	21/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
829	22028136	Nguyễn Đình Tuấn Anh	05/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
830	22028332	Nguyễn Phương Anh	30/11/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-CS4
831	22028330	Nguyễn Trần Tuấn Anh	16/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
832	22028063	Phùng Đức Anh	25/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
833	22028329	Vương Nguyệt Bình	22/09/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-CS4
834	22028083	Lê Quyết Chiến	11/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
835	22028258	Đàm Việt Cường	06/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
836	22028173	Nguyễn Tự Cường	23/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
837	22028017	Nguyễn Bảo Dung	02/04/2003	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-CS4
838	22028204	Lê Anh Dũng	24/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
839	22028007	Nguyễn Hoàng Dương	19/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
840	22028334	Trần Ánh Dương	16/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
841	22028113	Nguyễn Thành Đạo	10/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
842	22028189	Lê Thành Đạt	03/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
843	22028218	Phạm Tuấn Đạt	04/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
844	22028139	Hà Văn Đức	20/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
845	22028100	Nguyễn Duy Đức	13/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
846	22028034	Hà Trường Giang	09/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
847	22028325	Nguyễn Trần Phương Hà	29/11/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-CS4
848	22028265	Nguyễn Quốc Hải	19/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
849	22028178	Nguyễn Đức Hiền	07/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
850	22028206	Trần Văn Hiệp	31/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
851	22028328	Nguyễn Nho Hiếu	10/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
852	22028154	Võ Lê Hiếu	16/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
853	22028150	Lê Bá Hoàng	19/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
854	22028122	Nguyễn Việt Hoàng	11/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
855	22028033	Đào Huy Hùng	31/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
856	22028246	Nguyễn Mạnh Hùng	12/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
857	22028223	Mai Quang Huy	16/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
858	22028077	Nguyễn Quang Huy	11/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
859	22028271	Phạm Xuân Huy	06/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
860	22028121	Đồng Quang Duy Hưng	17/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
861	22028288	Lưu Khải Hưng	24/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
862	22028331	Nguyễn Việt Hưng	18/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
863	22028052	Nguyễn Công Khanh	12/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
864	22028311	Lê Xuân Nam Khánh	01/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
865	22028067	Kiều Minh Khuê	18/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
866	22028065	Cao Chí Kiên	30/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
867	22028012	Đỗ Trung Kiên	06/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
868	22028058	Dương Tuấn Kiệt	10/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
869	22028235	Vũ Tùng Lâm	05/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
870	22028269	Phạm Ngọc Linh	11/05/2003	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-CS4
871	22028251	Nguyễn Thành Long	22/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
872	22028158	Hồ Văn Tiến Mạnh	01/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
873	22028038	Đỗ Quang Minh	09/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
874	22028089	Lê Thê Phương Minh	11/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
875	22028294	Nguyễn Hùng Minh	31/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
876	22028187	Trần Bình Minh	07/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
877	22028320	Nguyễn Đình Nghĩa	28/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
878	22028249	Nguyễn Văn Nhất	04/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
879	22028167	Hoàng Văn Phi	21/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
880	22028081	Trần Tuấn Phong	13/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
881	22028059	Hoàng Minh Phúc	11/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
882	22028286	Nguyễn Hữu Phương	26/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
883	22028263	Nguyễn Hồng Quang	05/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
884	22028016	Bùi Hồng Quân	17/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
885	22028316	Nguyễn Đức Quân	20/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
886	22028070	Nguyễn Tiến Quân	22/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
887	22028241	Nguyễn Mạnh Quỳnh	27/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
888	22028213	Đỗ Thái Sơn	16/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
889	22028245	Trần Văn Sơn	03/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
890	22028207	Trần Đức Tâm	31/12/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
891	22028205	Phạm Tất Thành	22/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
892	22028182	Nguyễn Văn Thiện	18/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
893	22028297	Trần Thu Thủy	12/01/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-CS4
894	22028323	Nguyễn Thị Huyền Thương	08/11/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-CS4
895	22028208	Phạm Văn Toan	24/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
896	22028165	Lê Đắc Minh Trí	01/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
897	22028270	Nguyễn Quang Trung	07/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
898	22028031	Quản Xuân Trường	18/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
899	22028159	Nguyễn Đình Tú	27/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
900	22028028	Khổng Mạnh Tuấn	22/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
901	22028209	Nguyễn Quang Tuấn	03/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
902	22028157	Nguyễn Đặng Thành Vinh	26/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-CS4
903	22024545	Hoàng Bảo An	19/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
904	22024501	Nguyễn Khắc An	15/12/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
905	22024530	Đỗ Trần Văn Anh	23/03/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-IS
906	22024564	Lê Quốc Anh	28/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
907	22024512	Nguyễn Duy Anh	08/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
908	22024542	Nguyễn Duy Anh	26/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
909	22024508	Trần Vỹ Anh	03/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
910	22024524	Ngô Ngọc Ánh	28/04/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-IS
911	22024506	Lê Xuân Bách	10/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
912	22024525	Phạm Thị Tùng Chi	27/07/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-IS
913	22024580	Thái Thị Diệp	29/01/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-IS
914	22024554	Nguyễn Tuấn Dũng	25/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
915	22024514	Mạc Minh Duy	30/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
916	22024578	Nguyễn Thế Duy	25/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
917	22024562	Phạm Thế Duyệt	09/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
918	22024533	Nguyễn Quý Dương	18/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
919	22024518	Nguyễn Tuấn Đạt	25/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
920	22024529	Phan Tiến Đạt	01/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
921	22024536	Nguyễn Anh Đức	03/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
922	22024561	Phạm Văn Đức	06/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
923	22024572	Phạm Hương Giang	13/10/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-IS
924	22024571	Nguyễn Thị Thu Hà	10/02/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-IS
925	22024576	Đào Nguyên Hải	13/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
926	22024532	Nguyễn Đăng Hải	12/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
927	22024534	Nguyễn Tiến Việt Hải	08/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
928	22024535	Đoàn Ngọc Hiếu	07/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
929	22024517	Hoàng Thu Hiếu	09/03/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-IS
930	22024502	Hồ Trung Hiếu	14/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
931	22024577	Hoàng Đình Hoàn	04/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
932	22024566	Phan Đức Hùng	10/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
933	22024528	Nguyễn Đức Huy	21/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
934	22024579	Nguyễn Vũ Khánh Huy	19/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
935	22024519	Nguyễn Tuấn Hưng	13/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
936	22024549	Nguyễn Thị Hương	25/08/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-IS
937	22024521	Lưu Quang Khải	19/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
938	22024565	Lê Văn Hoàng Khang	02/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
939	22024511	Trần Minh Khanh	02/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
940	22024558	Lương Gia Khánh	25/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
941	22024574	Nguyễn Văn Kiên	10/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
942	22024546	Lê Tuấn Kiệt	27/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
943	22024516	Nguyễn Thị Thanh Lam	25/02/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-IS
944	22024513	Lưu Quý Lân	21/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
945	22024567	Hoàng Linh	09/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
946	22024559	Lê Hoàng Linh	11/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
947	22024505	Nguyễn Hà Linh	05/09/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-IS
948	22024552	Hà Đăng Long	06/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
949	22024556	Hoàng Bảo Long	09/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
950	22024539	Vũ Hải Long	10/09/2000	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
951	22024551	Hoàng Văn Lộc	10/05/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
952	22024522	Trần Hoàng Lương	07/07/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-IS
953	22024515	Hồ Nguyên Lượng	13/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
954	22024504	Nguyễn Đức Mạnh	21/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
955	22024538	Trần Hữu Mạnh	13/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
956	22024540	Nguyễn Đức Minh	18/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
957	22024547	Nguyễn Quang Minh	22/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
958	22024553	Nguyễn Trung Nguyên	11/07/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
959	22024503	Phùng Khôi Nguyên	27/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
960	22024573	Nguyễn Yến Nhi	20/08/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-IS
961	22024569	Nguyễn Thị Hồng Nhung	08/04/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-IS
962	22024568	Nguyễn Đăng Nam Phong	12/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
963	22024555	Nguyễn Hoàng Phúc	22/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
964	22024510	Lê Ngọc Quang	25/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
965	22024531	Phạm Tiến Sơn	11/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
966	22024500	Lê Minh Tâm	16/06/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-IS
967	22024541	Đỗ Tuấn Thành	10/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
968	22024544	Lê Đức Thịnh	06/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
969	22024570	Hồ Anh Thơ	15/10/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-IS
970	22024526	Ngô Mạnh Tiến	24/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
971	22024575	Đặng Sỹ Toàn	20/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
972	22024548	Phạm Thu Trang	06/06/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-IS
973	22024520	Lê Hồng Triệu	04/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
974	22024560	Đỗ Quang Trung	22/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
975	22024527	Nguyễn Tiến Trung	29/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IS
976	22024523	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	15/09/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-IS
977	22021168	Nguyễn Việt An	17/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1
978	22021212	Lê Vũ Việt Anh	12/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1
979	22021226	Quách Việt Anh	18/11/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
980	22021210	Hoàng Đức Bách	28/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1
981	22021172	Tô Hữu Bằng	05/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1
982	22021104	Trần Tuấn Bình	06/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1
983	22021195	Bằng Văn Chiến	24/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1
984	22021211	Nguyễn Việt Cường	27/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1
985	22021203	Nguyễn Tiến Dũng	01/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1
986	22021201	Bùi Đức Duy	07/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1
987	22021217	Lý Hồng Đức	19/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1
988	22021147	Đoàn Văn Giáp	15/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1
989	22021169	Nguyễn Ngọc Hiệp	22/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1
990	22021163	Bùi Văn Hòa	23/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1
991	22021218	Dương Minh Hoàng	10/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1
992	22021184	Nguyễn Sinh Hùng	25/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1
993	22021186	Nguyễn Đức Huy	25/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1
994	22021111	Trần Vũ Đức Huy	13/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1
995	22021170	Hoàng Ngọc Hưng	24/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1
996	22021178	Hoàng Công Hữu	25/12/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1
997	22021204	Trịnh Quốc Khánh	06/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1
998	22021225	Bùi Tùng Lâm	30/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1
999	22021215	Lương Mạnh Linh	27/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1
1000	22021216	Hoàng Lê Kim Long	24/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1
1001	22021148	Trần Đức Lương	12/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1
1002	22021115	Đào Lê Bảo Minh	13/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1
1003	22021222	Lê Bá Quang Minh	21/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1
1004	22021208	Trần Hậu Nam	31/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1
1005	22021188	Nguyễn Hà Vương Ngọc	07/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1
1006	22021141	Nguyễn Đình Nguyên	15/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1
1007	22021214	Triệu Minh Nhật	14/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1
1008	22021220	Phạm Hồng Phúc	27/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1
1009	22021134	Đặng Thanh Quang	14/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1
1010	22021198	Trần Văn Quang	10/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1
1011	22021149	Vi Văn Quân	02/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1
1012	22021156	Lương Thế Quyền	03/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1
1013	22021194	Nguyễn Văn Sớm	08/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1
1014	22021173	Đinh Đức Tài	03/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1
1015	22021167	Đinh Thị Phương Thanh	08/07/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-IT1
1016	22021213	Đặng Việt Thành	19/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1
1017	22021150	Nguyễn Đức Thành	07/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1
1018	22021209	Lê Quang Thắng	04/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1
1019	22021154	Nguyễn Hữu Thắng	06/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1
1020	22021143	Nguyễn Văn Thịnh	24/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1
1021	22021197	Lê Tiến Thực	13/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1
1022	22021127	Phạm Xuân Trung	09/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1
1023	22021205	Nguyễn Đình Trường	15/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1
1024	22021190	Trần Anh Tú	04/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1
1025	22021206	Nguyễn Đức Anh Tuấn	22/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1
1026	22021128	Phạm Thanh Tùng	09/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
1027	22021176	Lê Hoàng Vũ	13/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT1
1028	22021101	Nguyễn Bằng Anh	31/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT15
1029	22021102	Nguyễn Đức Anh	06/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT15
1030	22021155	Bùi Đức Đăng	04/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT15
1031	22021161	Vũ Văn Hậu	19/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT15
1032	22021106	Nguyễn Minh Hiền	27/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT15
1033	22021108	Vũ Huy Hoàng	05/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT15
1034	22021109	Nguyễn Đức Hùng	17/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT15
1035	22021113	Nguyễn Đức Kiên	24/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT15
1036	22021116	Vũ Văn Minh	10/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT15
1037	22021152	Lôi Đình Nhất	29/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT15
1038	22021166	Nguyễn Quang Ninh	24/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT15
1039	22021120	Nguyễn Văn Quang	23/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT15
1040	22021121	Nguyễn Đăng Quân	11/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT15
1041	22021122	Nguyễn Hồng Quân	16/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT15
1042	22021159	Nguyễn Văn Sáng	08/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT15
1043	22021123	Nguyễn Chí Thanh	19/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT15
1044	22021124	Lưu Huy Thành	01/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT15
1045	22021125	La Nguyễn Thị Trâm	12/05/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-IT15
1046	22021126	Đặng Nguyễn Duy Trúc	10/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT15
1047	22021145	Đào Đức Anh	04/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT2
1048	22021100	Nguyễn Bá Hoàng Anh	20/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT2
1049	22021140	Nguyễn Đức Anh	08/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT2
1050	22021162	Nguyễn Việt Anh	22/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT2
1051	22021224	Mai Hoàng Bách	30/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT2
1052	22021132	Bùi Nguyễn Công Bằng	09/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT2
1053	22021196	Đỗ Trọng Bình	20/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT2
1054	22021180	Trần Văn Công	11/05/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT2
1055	22021133	Nguyễn Hùng Dũng	23/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT2
1056	22021179	Vy Anh Dũng	28/11/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT2
1057	22021223	Lại Thành Đạt	20/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT2
1058	22021177	Trần Lê Quý Đăng	05/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT2
1059	22021165	Trần Anh Đức	02/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT2
1060	22021187	Lường Thị Hảo	28/10/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-IT2
1061	22021144	Tiên Minh Hòa	23/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT2
1062	22021200	Phạm Đức Hoàng	23/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT2
1063	22021142	Mê Quang Huy	15/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT2
1064	22021110	Nguyễn Quang Huy	15/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT2
1065	22021202	Vũ Văn Huy	24/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT2
1066	22021160	Nguyễn Việt Hưng	23/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT2
1067	22021182	Lương Văn Kết	14/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT2
1068	22021191	Nguyễn Xuân Khải	23/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT2
1069	22021193	Diệp Xuân Linh	05/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT2
1070	22021158	Nguyễn Khánh Linh	02/11/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-IT2
1071	22021114	Nguyễn Văn Lợi	12/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT2

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
1072	22021151	Hoàng Đức Mạnh	03/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT2
1073	22021136	Đỗ Việt Minh	25/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT2
1074	22021131	Ngô Thành Minh	20/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT2
1075	22021189	Đinh Hoàng Nam	14/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT2
1076	22021183	Bùi Đỗ Khôi Nguyên	05/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT2
1077	22021117	Nguyễn Tân Nguyên	15/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT2
1078	22021138	Nguyễn Hữu Phú	01/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT2
1079	22021119	Mẫn Thị Bích Phương	31/10/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-IT2
1080	22021153	Đặng Minh Quân	31/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT2
1081	22021199	Phạm Minh Quý	30/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT2
1082	22021185	Lê Thái Sơn	26/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT2
1083	22021157	Trần Thanh Thảo	11/08/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-IT2
1084	22021175	Nguyễn Đức Bảo Thắng	10/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT2
1085	22021164	Nguyễn Đức Thiện	08/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT2
1086	22021135	Nguyễn Thị Hoài Thu	03/09/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-IT2
1087	22021221	Nguyễn Kiên Trung	29/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT2
1088	22021219	Hoàng Thiên Trường	01/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT2
1089	22021146	Lương Ngọc Tuấn	05/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT2
1090	22021192	Nguyễn Ngọc Tùng	02/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT2
1091	22021207	Nguyễn Thị Cát Tường	21/08/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-IT2
1092	22021129	Hoàng Quốc Việt	23/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT2
1093	22021174	Nguyễn Thế Vinh	10/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT2
1094	22026548	Đào Giang An	05/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1095	22026515	Ngô Quốc An	23/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1096	22026560	Bùi Tuấn Anh	01/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1097	22026558	Cao Văn Anh	03/11/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1098	22026553	Nguyễn Tuấn Anh	17/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1099	22026546	Phạm Quốc Anh	10/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1100	22026554	Quảng Thế Anh	23/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1101	22026503	Thân Việt Anh	10/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1102	22026544	Trần Tiến Anh	18/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1103	22026542	Nguyễn Xuân Bách	02/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1104	22026538	Nông Xuân Bảo	01/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1105	22026537	Đường Gia Bằng	24/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1106	22026564	Trần Linh Chi	16/02/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1107	22026532	Nguyễn Hữu Cứ	06/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1108	22026540	Nguyễn Quang Cường	24/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1109	22026565	Nguyễn Đăng Doanh	13/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1110	22026523	Đặng Tiến Dũng	12/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1111	22026567	Trần Mạnh Duy	27/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1112	22026533	Nguyễn Thái Dương	23/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1113	22026522	Nguyễn Thành Đạt	10/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1114	22026530	Phùng Xuân Đạt	22/07/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1115	22026524	Trần Quang Đạt	19/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1116	22026534	Nguyễn Hoàng Diệp	27/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1117	22026525	Trương Minh Đức	08/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
1118	22026566	Nguyễn Hương Giang	13/09/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1119	22026539	Ngô Phương Hà	15/01/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1120	22026506	Đoàn Trung Hiếu	11/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1121	22026513	Trần Trung Hiếu	20/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1122	22026555	Lê Công Hoàng	26/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1123	22026502	Nguyễn Khánh Huyền	16/10/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1124	22026562	Nguyễn Công Khải	11/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1125	22026531	Lê Trọng Khánh	26/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1126	22026507	Mai Tiến Mạnh	01/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1127	22026528	Đỗ Hoài Nam	22/08/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1128	22026521	Nguyễn Tuấn Ngọc	03/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1129	22026516	Trần Bảo Ngọc	11/09/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1130	22026508	Khuất Bảo Nguyên	27/10/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1131	22026563	Lê Thị Hà Phương	19/11/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1132	22026556	Nguyễn Việt Quang	16/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1133	22026536	Trương Đức Quang	11/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1134	22026552	Nguyễn Văn Quân	30/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1135	22026520	Phạm Anh Quân	02/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1136	22026559	Nguyễn Thúy Quỳnh	27/10/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1137	22026526	Võ Quang Sáng	15/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1138	22026518	Nguyễn Việt Sơn	31/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1139	22026543	Vũ Đức Tấn	19/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1140	22026509	Nguyễn Hữu Thái	31/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1141	22026519	Vương Phương Thảo	12/09/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1142	22026545	Vũ Đức Thắng	02/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1143	22026505	Tạ Duy Thuyền	27/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1144	22026511	Phạm Đức Toàn	10/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1145	22026547	Trần Duy Toàn	28/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1146	22026512	Đỗ Thu Trang	25/06/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1147	22026514	Nguyễn Thu Trang	25/05/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1148	22026541	Đinh Xuân Trường	25/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1149	22026550	Trần Đình Tuấn	18/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1150	22026557	Trần Minh Tuấn	20/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1151	22026551	Đỗ Hữu Hoàng Tùng	08/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1152	22026549	Kiều Văn Tùng	02/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1153	22026529	Tổng Việt Tùng	04/03/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1154	22026510	Nguyễn Quang Vũ	17/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1155	22026535	Nguyễn Quốc Vương	16/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-I-IT20
1156	22021579	Trần Khoa An	02/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1157	22021503	Lê Công Việt Anh	15/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1158	22021573	Nguyễn Phùng Việt Anh	19/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1159	22021548	Nguyễn Tuấn Anh	06/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1160	22021534	Nguyễn Việt Anh	26/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1161	22021529	Phan Nhật Anh	17/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1162	22021528	Nguyễn Đỗ Quốc Bảo	30/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1163	22021546	Nguyễn Thái Bảo	14/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
1164	22021587	Lê Đức Cảnh	10/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1165	22021576	Lê Văn Chiến	23/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1166	22021569	Vương Hoàng Chiến	03/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1167	22021572	Nguyễn Hữu Công	06/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1168	22021501	Phạm Quốc Công	20/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1169	22021565	Trương Xuân Du	01/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1170	22021525	Trần Quang Dũng	22/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1171	22021568	Nguyễn Nhật Duy	31/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1172	22021530	Nguyễn Văn Duy	23/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1173	22021553	Phạm Khánh Duy	19/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1174	22021564	Hà Đại Dương	07/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1175	22021563	Nguyễn Văn Dương	03/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1176	22021556	Nguyễn Văn Đại	16/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1177	22021510	Nguyễn Thành Đạt	11/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1178	22021538	Lê Phương Đông	31/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1179	22021532	Triệu Quang Đông	02/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1180	22021561	Phạm Minh Đồng	06/12/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1181	22021582	Hoàng Minh Đức	06/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1182	22021586	Lê Ngọc Đức	04/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1183	22021502	Đỗ Hoàng Giang	21/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1184	22021566	Lê Thiêm Giang	01/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1185	22021567	Lê Văn Giáp	07/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1186	22021533	Tạ Đình Giáp	28/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1187	22021540	Dương Hoàng Hải	06/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1188	22021543	Nguyễn Hữu Hiệp	16/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1189	22021539	Nguyễn Đình Hiếu	09/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1190	22021583	Vũ Trung Hiếu	12/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1191	22021578	Bùi Nhật Huy	03/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1192	22021527	Phạm Quang Huy	15/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1193	22021558	Phạm Quốc Huy	05/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1194	22021508	Bùi Tuấn Hưng	26/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1195	22021521	Hồ Sỹ Hưng	17/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1196	22021518	Long Quang Khải	17/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1197	22021575	Nguyễn Minh Khoa	20/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1198	22021512	Nguyễn Mạnh Kiên	24/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1199	22021544	Bùi Công Liêm	11/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1200	22021520	Kiều Văn Liêm	25/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1201	22021585	Bùi Trọng Bảo Long	07/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1202	22021577	Lê Văn Thành Long	30/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1203	22021537	Phạm Hoàng Long	07/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1204	22021580	Bạch Hải Lộc	01/10/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-M-AT
1205	22021550	Đào Đức Lương	29/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1206	22021519	Lê Hoàng Anh Lượng	03/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1207	22021549	Cao Văn Mạnh	19/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1208	22021514	Nguyễn Tiến Mạnh	11/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1209	22021557	Quách Đức Mạnh	10/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1210	22021536	Trần Đức Mạnh	10/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
1211	22021507	Vũ Trọng Mạnh	21/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1212	22021526	Ngô Quang Minh	22/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1213	22021504	Nguyễn Bình Minh	03/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1214	22021506	Nguyễn Duy Minh	13/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1215	22021570	Nguyễn Quang Minh	08/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1216	22021505	Dương Văn Nam	15/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1217	22021551	Đào Phương Nam	14/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1218	22021535	Nguyễn Bá Năng	02/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1219	22021516	Đỗ Văn Nghĩa	25/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1220	22021581	Lại Trung Nghĩa	13/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1221	22021589	Nguyễn Hưng Nguyên	11/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1222	22021545	Phí Anh Nhân	25/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1223	22021515	Nguyễn Đình Phong	29/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1224	22021584	Phạm Duy Phong	08/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1225	22021554	Nguyễn Minh Quang	04/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1226	22021523	Phan Minh Quang	20/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1227	22021552	Trần Minh Quang	18/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1228	22021571	Dương Hoàng Quân	17/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1229	22021511	Nguyễn Văn Quân	18/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1230	22021590	Hoàng Thái Sơn	07/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1231	22021524	Hoàng Thái Sơn	01/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1232	22021574	Nguyễn Như Tâm	13/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1233	22021547	Đỗ Tiến Thành	06/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1234	22021555	Nguyễn Công Thành	22/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1235	22021522	Nguyễn Tiến Thành	23/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1236	22021542	Bùi Quang Thắng	07/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1237	22021559	Phạm Xuân Thắng	06/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1238	22021517	Đào Quang Tiến	21/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1239	22021560	Hoàng Văn Tiến	06/09/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1240	22021509	Nguyễn Trọng Tiến	03/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1241	22021500	Nguyễn Việt Tiến	18/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1242	22021531	Trần Chí Trường	26/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1243	22021588	Bùi Anh Tuấn	16/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1244	22021513	Nguyễn Đức Hoàng Việt	04/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1245	22021541	Bùi Thiên Vương	06/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-AT
1246	22024153	Hoàng Đức Anh	12/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1247	22024140	Nguyễn Thế Anh	26/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1248	22024138	Phạm Việt Anh	27/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1249	22024193	Nguyễn Thái Gia Bảo	01/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1250	22024176	Trần Xuân Bắc	02/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1251	22024106	Lưu Văn Biên	09/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1252	22024118	Phạm Văn Chung	19/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1253	22024117	Dương Văn Chương	05/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1254	22024122	Lê Văn Công	12/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1255	22024137	Đỗ Thế Dũng	03/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1256	22024150	Mai Tiến Dũng	01/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
1257	22024182	Nguyễn Vũ Dũng	05/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1258	22024155	Vũ Đức Duy	26/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1259	22024174	Nguyễn Nghĩa Tùng Dương	12/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1260	22024167	Hoàng Phước Đạt	28/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1261	22024120	Lê Thành Đạt	02/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1262	22024175	Nguyễn Hữu Đạt	21/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1263	22024135	Phạm Tiến Đạt	17/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1264	22024131	Đỗ Đức Đô	24/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1265	22024154	Đào Vũ Đông	20/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1266	22024180	Nguyễn Việt Đức	22/07/2002	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1267	22024110	Hoàng Thế Hải	21/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1268	22024181	Đỗ Hoàng Hiệp	10/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1269	22024158	Hoàng Văn Hiệp	25/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1270	22024133	Nguyễn Minh Hiếu	26/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1271	22024123	Nguyễn Minh Hiếu	25/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1272	22024186	Nguyễn Văn Hiếu	04/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1273	22024179	Vũ Trung Hiếu	21/06/2001	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1274	22024189	Đào Quang Hiệu	20/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1275	22024173	Nguyễn Văn Hoàng	17/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1276	22024114	Bùi Văn Hồng	27/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1277	22024191	Mai Thanh Huân	23/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1278	22024157	Dương Huy Hùng	03/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1279	22024142	Hoàng Việt Hùng	11/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1280	22024127	Nguyễn Đức Hùng	15/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1281	22024185	Nguyễn Như Hùng	28/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1282	22024190	Nguyễn Việt Hùng	31/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1283	22024177	Trần Văn Hùng	29/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1284	22024134	Bùi Quốc Huy	27/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1285	22024195	Nguyễn Kim Quang Huy	01/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1286	22024178	Nguyễn Trần Quang Huy	13/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1287	22024168	Tạ Hữu Huy	27/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1288	22024119	Chu Văn Hưng	09/10/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1289	22024148	Lê Minh Khang	05/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1290	22024163	Hoàng Quốc Khánh	04/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1291	22024136	Lưu Xuân Khánh	23/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1292	22024115	Vũ Văn Khôi	06/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1293	22024169	Đặng Bá Kiên	25/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1294	22024129	Nguyễn Trung Kiên	25/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1295	22024107	Nguyễn Tuấn Kiệt	08/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1296	22024192	Bùi Đức Lâm	09/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1297	22024125	Đỗ Hải Lâm	25/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1298	22024164	Lê Hoàng Lâm	08/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1299	22024128	Phạm Duy Lộc	11/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1300	22024124	Đinh Văn Lợi	06/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1301	22024103	Phạm Duy Mạnh	20/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1302	22024141	Nguyễn Văn Minh	26/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1303	22024184	Nguyễn Văn Nguyên	25/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
1304	22024147	Phạm Tấn Phát	22/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1305	22024159	Nguyễn Hữu Phi	05/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1306	22024145	Phan Hữu Phong	04/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1307	22024109	Trần Tiến Phong	05/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1308	22024183	Đỗ Anh Quân	17/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1309	22024100	Nguyễn Anh Quân	04/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1310	22024143	Phạm Hoàng Quân	27/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1311	22024116	Phạm Văn Quân	27/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1312	22024151	Nguyễn Việt Quyết	08/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1313	22024165	Lê Hồng Sơn	21/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1314	22024172	Nguyễn Thế Sơn	03/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1315	22024112	Đào Xuân Thành	18/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1316	22024113	Nguyễn Xuân Thành	03/02/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1317	22024149	Nguyễn Bá Thi	03/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1318	22024152	Phạm Tuấn Thi	10/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1319	22024111	Dương Văn Thiệp	20/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1320	22024102	Vì Ngọc Trí	01/11/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1321	22024156	Vũ Xuân Trọng	10/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1322	22024162	Nguyễn Quốc Trung	20/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1323	22024187	Phạm Đắc Trung	14/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1324	22024146	Phạm Quốc Trung	10/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1325	22024104	Lê Bá Trường	21/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1326	22024161	Lương Minh Tuấn	20/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1327	22024121	Nguyễn Mạnh Tuấn	11/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1328	22024144	Phạm Anh Tùng	02/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1329	22024188	Phạm Thanh Tùng	07/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1330	22024105	Kiều Thế Vinh	04/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1331	22024160	Nguyễn Đình Vinh	03/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1332	22024196	Phạm Thế Vinh	29/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1333	22024130	Trần Quang Vinh	21/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1334	22024132	Phạm Tiến Vượng	07/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1335	22024101	Phạm Ngọc Yên	02/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-EM
1336	22026183	Hà Tuấn Anh	04/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1337	22026178	Lê Đức Anh	15/12/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1338	22026102	Nguyễn Huy Anh	27/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1339	22026166	Nguyễn Quốc Anh	08/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1340	22026168	Ông Thế Anh	24/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1341	22026131	Trần Tùng Anh	18/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1342	22026167	Trịnh Hoàng Anh	25/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1343	22026192	Trần Lê Bắc	07/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1344	22026144	Vũ Tiến Bình	28/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1345	22026148	Nguyễn Phúc Bảo Chấn	12/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1346	22026134	Trần Xuân Chính	30/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1347	22026186	Nguyễn Quý Dũng	25/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1348	22026135	Nguyễn Tiến Dũng	01/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1349	22026196	Nguyễn Văn Dũng	14/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
1350	22026190	Nguyễn Xuân Dũng	21/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1351	22026132	Hoàng Bá Duy	01/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1352	22026200	Lê Khánh Duy	01/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1353	22026160	Nguyễn Đức Duy	14/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1354	22026133	Nguyễn Khánh Duy	20/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1355	22026136	Phạm Khắc Khương Duy	08/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1356	22026152	Phan Quý Duy	19/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1357	22026100	Bùi Văn Dương	07/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1358	22026164	Đinh Nhật Dương	21/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1359	22026114	Hoàng Tùng Dương	11/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1360	22026203	Nguyễn Văn Dương	10/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1361	22026189	Trần Tiến Đạt	23/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1362	22026195	Mai Hải Đăng	03/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1363	22026129	Nguyễn Mạnh Đức	19/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1364	22026127	Nguyễn Quang Đức	19/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1365	22026184	Nguyễn Xuân Đức	28/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1366	22026156	Phạm Anh Đức	10/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1367	22026188	Trần Vũ Đức	27/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1368	22026194	Nguyễn Trường Giang	07/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1369	22026138	Trần Văn Giang	17/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1370	22026174	Trịnh Nguyên Giáp	16/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1371	22026118	Hà Ngọc Hải	21/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1372	22026170	Nguyễn Trọng Hiệp	11/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1373	22026106	Nguyễn Văn Hiệp	24/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1374	22026139	Đinh Công Hiếu	10/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1375	22026121	Trần Văn Hiếu	25/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1376	22026130	Nguyễn Huy Hoàng	04/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1377	22026108	Nguyễn Huy Hoàng	03/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1378	22026204	Phạm Trọng Hùng	08/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1379	22026142	Phạm Văn Huỳnh	15/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1380	22026182	Bùi Văn Hưng	18/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1381	22026145	Đào Duy Hưng	22/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1382	22026149	Đoàn Gia Hưng	17/12/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1383	22026172	Phạm Việt Hưng	21/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1384	22026169	Đặng Đình Khánh	30/01/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1385	22026154	Nguyễn Quang Khánh	01/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1386	22026173	Nguyễn Hữu Khoa	19/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1387	22026158	Nguyễn Trung Kiên	17/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1388	22026165	Phạm Trung Kiên	02/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1389	22026104	Nguyễn Tuấn Kiệt	12/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1390	22026199	Lê Ngọc Linh	21/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1391	22026124	Nguyễn Văn Linh	26/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1392	22026112	Lê Xuân Long	18/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1393	22026103	Phạm Tiến Mạnh	07/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1394	22026116	Lê Thị Trà Mi	16/02/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-M-MT
1395	22026115	Bùi Tuấn Minh	14/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1396	22026161	Lê Công Minh	23/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
1397	22026107	Nguyễn Đức Minh	12/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1398	22026128	Nguyễn Hải Minh	14/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1399	22026110	Trần Bình Minh	28/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1400	22026162	Trần Quang Minh	17/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1401	22026151	Nguyễn Bảo Nam	21/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1402	22026109	Nguyễn Hoài Nam	06/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1403	22026175	Nguyễn Phú Nam	30/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1404	22026143	Trần Hoài Nam	24/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1405	22026177	Trần Hoàng Nam	28/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1406	22026140	Nguyễn Trung Nguyên	03/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1407	22026205	Vũ Khôi Nguyên	29/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1408	22026198	Phạm Văn Nhật	19/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1409	22026117	Bùi Đức Phú	02/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1410	22026141	Trần Hoàng Phúc	25/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1411	22026126	Vũ Hồng Phúc	13/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1412	22026155	Ngô Thế Quân	13/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1413	22026147	Phạm Minh Quân	01/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1414	22026176	Trần Anh Quân	07/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1415	22026159	Hoàng Anh Quốc	06/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1416	22026150	Nguyễn Anh Quyền	28/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1417	22026157	Nguyễn Khả Anh Sơn	11/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1418	22026179	Bạch Ngọc Tấn	05/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1419	22026180	Đỗ Văn Thanh	21/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1420	22026125	Lại Đình Tuấn Thành	23/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1421	22026120	Ngô Đức Thành	05/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1422	22026163	Nguyễn Văn Thành	17/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1423	22026137	Vũ Mạnh Thắng	29/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1424	22026202	Đỗ Thùy Trang	07/02/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-M-MT
1425	22026119	Lê Anh Tuấn	22/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1426	22026105	Lê Minh Tuấn	19/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1427	22026113	Nguyễn Anh Tuấn	31/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1428	22026146	Phạm Anh Tuấn	13/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1429	22026111	Trần Minh Tuấn	14/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1430	22026197	Võ Hoàng Anh Tuấn	05/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1431	22026193	Vũ Mai Tuấn	01/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1432	22026122	Phan Quốc Việt	21/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1433	22026187	Trần Sĩ Việt	18/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1434	22026181	Nguyễn Đình Vinh	19/06/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1435	22026191	Lê Văn Võ	19/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-M-MT
1436	22023507	Bùi Văn An	28/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EE
1437	22023510	Trần Gia Bách	30/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EE
1438	22023504	Nguyễn Văn Ban	12/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EE
1439	22023515	Phan Duy Báu	20/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EE
1440	22023505	Phạm Tiên Đạt	03/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EE
1441	22023508	Vũ Đức Hiếu	20/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EE
1442	22023509	Lê Thị Thùy Linh	28/04/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-P-EE

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
1443	22023500	Đoàn Minh Quân	16/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EE
1444	22023502	Tạ Khắc Thăng	07/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EE
1445	22023513	Trương Công Thiện	20/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EE
1446	22023516	Nguyễn Thế Minh Tuấn	24/05/2002	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EE
1447	22023501	Trần Quang Vinh	19/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EE
1448	22023142	Lưu Văn An	13/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1449	22023122	Nguyễn Thanh An	24/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1450	22023159	Trịnh Thị Nhật An	15/04/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-P-EP
1451	22023154	Đinh Nam Anh	27/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1452	22023109	Nguyễn Việt Anh	30/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1453	22023151	Trần Tuấn Anh	27/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1454	22023162	Hoàng Văn Bảo	08/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1455	22023169	Phan Thanh Bình	24/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1456	22023181	Trương Thanh Bình	19/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1457	22023126	Đỗ Chung Chiến	26/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1458	22023178	Nguyễn Huy Công	12/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1459	22023128	Lê Huy Cường	05/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1460	22023125	Nguyễn Thế Cường	26/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1461	22023150	Trần Văn Diễn	24/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1462	22023107	Đinh Đức Duy	17/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1463	22023172	Nguyễn Đức Duy	15/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1464	22023170	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	27/03/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-P-EP
1465	22023182	Nguyễn Tuấn Dương	04/12/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1466	22023164	Đào Duy Đạt	30/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1467	22023108	Ngô Quốc Đạt	29/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1468	22023168	Nguyễn Hải Đăng	17/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1469	22023157	Lê Đức Độ	26/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1470	22023110	Nguyễn Phú Đức	21/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1471	22023156	Nguyễn Hoàng Giang	18/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1472	22023174	Nguyễn Lê Trung Hải	27/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1473	22023148	Trần Ngọc Hiếu	08/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1474	22023143	Dương Thanh Hoan	02/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1475	22023127	Vũ Thái Học	18/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1476	22023103	Tạ Việt Hùng	23/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1477	22023176	Đinh Hồng Dương Huy	14/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1478	22023180	Đỗ Quang Huy	28/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1479	22023102	Hoàng Bùi Huy	22/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1480	22023146	Vũ Trung Huy	05/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1481	22023112	Nguyễn Ngọc Huyền	15/12/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-P-EP
1482	22023163	Nguyễn Quốc Hưng	21/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1483	22023158	Nguyễn Văn Hưng	03/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1484	22023139	Trần Quang Hưng	03/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1485	22023132	Nhữ Đình Khánh	30/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1486	22023140	Phạm Nguyễn Trọng Khiêm	09/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1487	22023145	Nguyễn Đức Long	31/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1488	22023134	Nguyễn Hải Long	27/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
1489	22023136	Phạm Tuấn Lộc	06/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1490	22023171	Bùi Tiến Mạnh	10/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1491	22023119	Đỗ Tiến Mạnh	11/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1492	22023104	Nguyễn Nhật Minh	12/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1493	22023115	Đinh Hoài Nam	03/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1494	22023117	Phùng Phương Nam	09/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1495	22023152	Vũ Văn Ngọc	24/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1496	22023111	Kiều Xuân Phong	24/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1497	22023114	Lê Văn Phong	11/11/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1498	22023116	Lê Hoàng Phúc	17/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1499	22023177	Hoàng Như Phương	15/06/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-P-EP
1500	22023161	Võ Đình Quân	03/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1501	22023187	Trương Tiến Quốc	20/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1502	22023179	Nguyễn Đàm San	17/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1503	22023118	Nguyễn Hồng Sơn	01/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1504	22023173	Nguyễn Văn Sơn	08/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1505	22023166	Nguyễn Đăng Sỹ	04/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1506	22023121	Trương Ngọc Thân	04/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1507	22023167	Trần Hữu Thắng	21/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1508	22023101	Nguyễn Doãn Thân	31/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1509	22023141	Đặng Ngọc Thương	05/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1510	22023120	Nguyễn Văn Tiến	08/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1511	22023100	Nguyễn Mạnh Trung	18/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1512	22023144	Trần Đức Trung	02/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1513	22023130	Tăng Hoàng Tuấn	24/02/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1514	22023106	Nguyễn Công Tùng	16/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1515	22023113	Hoàng Quốc Việt	21/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1516	22023129	Nguyễn Văn Việt	03/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1517	22023137	Hoàng Quang Vinh	18/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1518	22023184	Lê Thê Vũ	19/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1519	22023123	Nguyễn Đình Vũ	18/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1520	22023165	Sâm Nguyên Vũ	13/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1521	22023185	Dương Đình Vương	27/11/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-P-EP
1522	22027106	Bùi Tuấn Anh	12/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1523	22027129	Bùi Việt Anh	22/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1524	22027110	Khuất Việt Anh	08/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1525	22027163	Kiều Mai Anh	08/06/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-S-AE
1526	22027152	Lê Đức Anh	16/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1527	22027121	Phạm Xuân Bắc	13/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1528	22027160	Nguyễn Gia Bình	28/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1529	22027100	Nguyễn Thị Kim Chi	14/07/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-S-AE
1530	22027124	Nguyễn Hữu Chí	03/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1531	22027149	Bùi Tiến Dũng	17/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1532	22027135	Lại Việt Dũng	08/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1533	22027111	Đỗ Văn Đại	27/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1534	22027158	Hồ Tiến Đạt	25/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
1535	22027178	Lê Quốc Đạt	18/04/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1536	22027142	Nguyễn Tiến Đạt	24/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1537	22027107	Phạm Hải Đức	05/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1538	22027180	Trần Mạnh Đức	30/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1539	22027155	Lê Hoàng Hà	22/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1540	22027123	Nguyễn Ngọc Hải	22/05/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1541	22027119	Lê Quang Hậu	29/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1542	22027134	Cao Minh Hiếu	15/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1543	22027159	Nguyễn Trung Hiếu	08/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1544	22027117	Dương Vũ Hoàn	25/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1545	22027145	Nguyễn Huy Hoàng	12/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1546	22027105	Lê Đình Hùng	26/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1547	22027179	Vương Thị Ngọc Huyền	19/09/2003	Nữ	QH-2022-I/CQ-S-AE
1548	22027169	Hà Gia Khánh	13/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1549	22027161	Nguyễn Bảo Khánh	15/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1550	22027137	Trần Duy Khánh	18/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1551	22027146	Trần Văn Minh Khoa	14/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1552	22027130	Nguyễn Khôi	29/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1553	22027102	Phạm Anh Kiệt	18/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1554	22027176	Nguyễn Thị Ngọc Lan	25/10/2003	Nữ	QH-2022-I/CQ-S-AE
1555	22027171	Lê Xuân Lâm	14/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1556	22027115	Nguyễn Văn Lâm	15/07/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1557	22027114	Bùi Đức Mạnh	04/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1558	22027108	Dương Quang Minh	22/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1559	22027122	Đỗ Trần Tuấn Minh	23/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1560	22027118	Lê Thị Minh	26/04/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-S-AE
1561	22027170	Nguyễn Doãn Minh	21/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1562	22027112	Nguyễn Tuệ Minh	12/06/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-S-AE
1563	22027126	Vũ Quang Minh	30/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1564	22027165	Nguyễn Thị Ngọc	21/07/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-S-AE
1565	22027168	Bùi Trọng Phan	26/08/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1566	22027143	Phạm Lê Ngọc Phi	20/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1567	22027150	Vũ Kỳ Phương	09/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1568	22027154	Đỗ Nguyễn Nhật Quang	05/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1569	22027181	Lê Trung Hồng Quân	18/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1570	22027182	Phạm Hồng Quân	22/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1571	22027133	Hoàng Văn Quyền	17/09/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1572	22027175	Lê Thị Minh Tâm	22/03/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-S-AE
1573	22027147	Nguyễn Hà Thanh	09/05/2003	Nữ	QH-2022-I/CQ-S-AE
1574	22027128	Nguyễn Viết Thành	18/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1575	22027138	Trần Thị Phương Thảo	01/01/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-S-AE
1576	22027151	Nguyễn Hữu Thắng	28/02/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1577	22027136	Vũ Văn Thắng	25/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1578	22027131	Nguyễn Xuân Thoi	04/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1579	22027120	Nguyễn Đình Tiến	13/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1580	22027164	Nguyễn Thu Trang	21/09/2003	Nữ	QH-2022-I/CQ-S-AE
1581	22027103	Nguyễn Thế Trị	28/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
1582	22027156	Nguyễn Việt Trung	03/03/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1583	22027144	Trần Đình Trường	24/01/2001	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1584	22027167	Ngô Xuân Tú	10/08/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1585	22027173	Dương Anh Tuấn	28/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1586	22027132	Lê Quốc Tuấn	09/12/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1587	22027157	Nguyễn Hữu Mạnh Tuấn	23/07/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1588	22027162	Nguyễn Huy Tùng	21/10/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1589	22027125	Trần Thanh Tùng	13/11/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1590	22027116	Nguyễn Văn Việt	01/03/2003	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE
1591	22027109	Trần Đình Vinh	20/06/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-S-AE

3. Khóa QH-2023 (K68)

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
1	23020323	Nguyễn Trường An	16/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
2	23020325	Đỗ Hoàng Anh	01/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
3	23020327	Lê Hồng Anh	15/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
4	23020329	Nguyễn Vũ Quang Anh	06/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
5	23020333	Trịnh Tuấn Ngọc Bảo	30/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
6	23020335	Nguyễn Duy Hải Bằng	20/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
7	23020341	Vũ Bảo Chính	04/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
8	23020337	Nguyễn Thế Cường	11/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
9	23020339	Phan Trần Mạnh Cường	28/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
10	23020343	Đỗ Việt Dũng	26/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
11	23020345	Phạm Tiến Dũng	15/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
12	23020347	Đặng Đức Duy	13/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
13	23020349	Hoàng Văn Dương	01/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
14	23020351	Vũ Nguyên Đan	14/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
15	23020353	Tô Tiến Đạt	05/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
16	23020357	Hoàng Ngọc Điệp	23/06/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-A-AI1
17	23020359	Trịnh Hoàng Đức	13/10/2004	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
18	23020363	Vì Minh Hiền	11/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
19	23020365	Lê Vũ Hiếu	07/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
20	23020367	Phạm Trung Hiếu	28/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
21	23020371	Hoàng Mạnh Hùng	27/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
22	23020373	Phạm Quốc Hùng	28/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
23	23020375	Hà Xuân Huy	18/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
24	23020377	Nguyễn Gia Huy	09/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
25	23020379	Nguyễn Văn Huy	03/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
26	23020381	Nguyễn Thị Thanh Huyền	19/07/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-A-AI1
27	23020385	Nguyễn Gia Khánh	09/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
28	23020387	Trần Quốc Khánh	07/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
29	23020383	Nguyễn Anh Kiệt	14/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
30	23020391	Phạm Bảo Lăng	01/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
31	23020393	Muộn Quốc Khánh Linh	04/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
32	23020395	Nguyễn Văn Linh	11/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
33	23020397	Tạ Giang Thùy Loan	25/01/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-A-AI1
34	23020399	Nguyễn Thị Minh Ly	02/06/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-A-AI1
35	23020401	Vũ Đức Minh	31/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
36	23020403	Hoàng Ngọc Nam	14/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
37	23020405	Nguyễn Hữu Hoàng Nam	04/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
38	23020407	Đặng Minh Nguyệt	09/01/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-A-AI1
39	23020409	Đào Tự Phát	02/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
40	23020411	Cao Minh Quang	01/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
41	23020413	Phạm Nhật Quang	03/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
42	23020415	Bùi Minh Quân	04/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
43	23020417	Nguyễn Minh Quân	14/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
44	23020419	Phan Mạnh Quân	15/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
45	23020421	Hoàng Minh Quyền	29/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
46	23020423	Hoàng Sơn	15/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
47	23020437	Tạ Nguyên Thành	16/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
48	23020439	Nguyễn Năng Thịnh	01/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
49	23020425	Phạm Hải Tiên	08/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
50	23020427	Vũ Văn Tới	27/10/2004	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
51	23020441	Nguyễn Công Trình	27/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
52	23020443	Phan Quang Trường	11/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
53	23020429	Phạm Minh Tú	20/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
54	23020431	Chu Thanh Tùng	02/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
55	23020433	Mai Phan Anh Tùng	19/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
56	23020435	Vũ Thanh Tùng	27/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
57	23020445	Nguyễn Công Vinh	27/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI1
58	23020324	Chu Thị Phương Anh	09/04/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-A-AI2
59	23020326	Lâm Đức Anh	07/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
60	23020330	Phạm Hà Anh	17/02/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-A-AI2
61	23020332	Trần Xuân Bảo	21/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
62	23020334	Nguyễn Quý Bắc	12/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
63	23020336	Kiều Quốc Công	10/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
64	23020338	Nguyễn Công Cường	04/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
65	23020342	Bùi Thanh Dân	12/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
66	23020344	Ngô Quang Dũng	17/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
67	23020346	Phan Hoàng Dũng	15/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
68	23020348	Nguyễn Văn Duy	29/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
69	23020350	Nguyễn Đăng Dương	28/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
70	23020352	Hoàng Tiến Đạt	18/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
71	23020354	Tôn Thành Đạt	09/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
72	23020356	Bùi Hải Đăng	28/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
73	23020358	Lê Thiện Đức	10/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
74	23020360	Trương Trọng Đức	18/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
75	23020362	Dương Lý Khánh Hạ	04/11/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-A-AI2
76	23020364	Phan Tuấn Hiệp	08/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
77	23020366	Nguyễn Trung Hiếu	10/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
78	23020368	Nguyễn Duy Hoàng	05/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
79	23020370	Đông Mạnh Hùng	01/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
80	23020374	Đoàn Quang Huy	27/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
81	23020376	Nguyễn Đức Huy	12/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
82	23020378	Nguyễn Trần Huy	09/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
83	23020380	Vũ Đức Huy	31/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
84	23020382	Ngô Nguyễn Khải Hưng	24/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
85	23020384	Nguyễn Đình Khải	17/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
86	23020386	Trần Khắc Phúc Khánh	01/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
87	23020388	Nguyễn Thế Khôi	11/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
88	23020390	Nguyễn Thị Ngọc Lan	14/11/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-A-AI2
89	23020392	Lưu Quang Linh	31/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
90	23020394	Ngô Đình Linh	02/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
91	23020396	Tạ Quang Linh	20/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
92	23020398	Nông Phi Long	05/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
93	23020404	Kiều Đức Nam	18/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
94	23020406	Nguyễn Phương Nam	27/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
95	23020408	Ngô Đình Minh Nhật	15/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
96	23020410	Nguyễn Trọng Hồng Phúc	01/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
97	23020412	Nguyễn Bá Quang	12/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
98	23020414	Võ Duy Quang	23/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
99	23020416	Đàm Lê Minh Quân	23/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
100	23020418	Phạm Quân	15/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
101	23020422	Nguyễn Đình Quyền	17/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
102	23020424	Vũ Minh Sơn	03/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
103	23020438	Trần Doãn Thắng	01/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
104	23020426	Hoàng Sỹ Toàn	16/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
105	23020440	Lương Minh Trí	18/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
106	23020442	Phạm Thế Trung	12/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
107	23020428	Nguyễn Hoàng Tú	24/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
108	23020432	Mai Minh Tùng	20/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
109	23020434	Nguyễn Khánh Tùng	21/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
110	23020444	Nguyễn Văn Việt	21/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
111	23020446	Hoàng Minh Vũ	15/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-A-AI2
112	23021053	Đào Minh An	24/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE1
113	23021056	Ngô Thái An	10/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE1
114	23021059	Đinh Hoàng Anh	08/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE1
115	23021062	Vũ Đức Anh	15/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE1
116	23021065	Đặng Quốc Bảo	07/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE1
117	23021068	Đỗ Thanh Bình	01/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE1
118	23021071	Nguyễn Trung Công	24/11/2002	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE1
119	23021074	Lê Văn Cường	10/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE1
120	23021077	Nguyễn Cao Cường	12/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE1
121	23021080	Vũ Hồng Cường	14/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE1
122	23021083	Cao Ngọc Danh	15/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE1

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
123	23021086	Hà Trần Anh Dũng	02/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE1
124	23021089	Trần Văn Dũng	20/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE1
125	23021092	Trần Khánh Duy	05/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE1
126	23021095	Văn Tiến Dương	17/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE1
127	23021098	Nguyễn Tiến Đạt	12/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE1
128	23021101	Lê Trung Đức	11/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE1
129	23021107	Đông Văn Hải	16/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE1
130	23021113	Luyện Văn Hiếu	10/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE1
131	23021116	Vũ Xuân Hiếu	09/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE1
132	23021122	Hoàng Văn Hùng	09/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE1
133	23021125	Trần Mạnh Hùng	06/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE1
134	23021128	Nguyễn Tuấn Hưng	24/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE1
135	23021134	Đinh Nguyễn Tùng Khánh	19/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE1
136	23021137	Nguyễn Trường Lâm	01/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE1
137	23021140	Trần Hải Linh	27/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE1
138	23021143	Phí Đức Long	28/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE1
139	23021158	Nguyễn Thê Nam	18/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE1
140	23021161	Hoàng Hải Ninh	06/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE1
141	23021167	Đặng Nhật Quang	04/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE1
142	23021170	Lương Văn Quân	03/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE1
143	23021173	Nguyễn Phú Sang	08/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE1
144	23021176	Nguyễn Đức Tâm	17/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE1
145	23021191	Nguyễn Ngô Thành	02/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE1
146	23021182	Ngô Minh Toàn	18/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE1
147	23021185	Trịnh Khánh Toàn	06/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE1
148	23021188	Nguyễn Thanh Tùng	14/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE1
149	23021203	Lê Hữu Vũ	26/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE1
150	23021054	Đào Minh An	30/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE2
151	23021057	Bùi Quang Anh	06/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE2
152	23021060	Nguyễn Hoàng Anh	28/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE2
153	23021063	Vũ Đình Bách	29/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE2
154	23021066	Đàm Xuân Bắc	07/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE2
155	23021069	Nguyễn Thanh Bình	02/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE2
156	23021081	Khương Minh Chiến	27/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE2
157	23021075	Lê Việt Cường	01/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE2
158	23021078	Nguyễn Mạnh Cường	18/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE2
159	23021084	Nguyễn Quang Diệu	28/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE2
160	23021087	Nguyễn Lưu Anh Dũng	19/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE2
161	23021090	Bùi Quang Duy	26/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE2
162	23021093	Nguyễn Thị Minh Duyên	01/01/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-C-CE2
163	23021096	Nguyễn Hoàng Đạt	14/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE2
164	23021105	Trần Hoàng Giang	25/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE2
165	23021108	Nguyễn Minh Hải	07/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE2
166	23021111	Nguyễn Hoàng Hiệp	04/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE2
167	23021114	Lương Trung Hiếu	12/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE2

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
168	23021117	Trần Thị Hoa	29/10/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-C-CE2
169	23021120	Đinh Văn Hội	09/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE2
170	23021126	Đỗ Quang Huy	03/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE2
171	23021132	Phạm Tuấn Khanh	26/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE2
172	23021135	Đỗ Nguyễn Quốc Khánh	18/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE2
173	23021129	Hà Hoàng Anh Kiệt	25/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE2
174	23021138	Phạm Tùng Lâm	12/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE2
175	23021141	Chu Thành Long	21/08/2004	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE2
176	23021144	Dương Văn Lộc	14/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE2
177	23021147	Nguyễn Văn Mạnh	24/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE2
178	23021150	Mai Văn Minh	18/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE2
179	23021153	Tô Thành Minh	21/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE2
180	23021156	Đào Văn Nam	03/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE2
181	23021159	Nguyễn Xuân Nam	20/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE2
182	23021162	Đỗ Văn Nghĩa	31/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE2
183	23021165	Lê Tuấn Phong	08/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE2
184	23021171	Nguyễn Trương Trung Quân	18/11/2004	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE2
185	23021174	Đặng Thái Sơn	28/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE2
186	23021177	Nguyễn Minh Tâm	05/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE2
187	23021192	Hà Minh Thắng	03/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE2
188	23021195	Nguyễn Đình Thông	19/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE2
189	23021198	Nguyễn Đắc Thực	05/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE2
190	23021180	Nguyễn Xuân Tiến	11/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE2
191	23021183	Phạm Công Toàn	21/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE2
192	23021186	Hoàng Quốc Toàn	04/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE2
193	23021201	Nguyễn Văn Trường	02/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE2
194	23021055	Lưu Quốc An	18/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE3
195	23021058	Đặng Việt Anh	28/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE3
196	23021061	Nguyễn Thế Anh	18/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE3
197	23021064	Đào Duy Bảo	27/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE3
198	23021070	Nguyễn Xuân Cẩn	14/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE3
199	23021076	Nguyễn Anh Cường	28/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE3
200	23021079	Tô Duy Cường	21/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE3
201	23021085	Đinh Hoàng Dũng	30/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE3
202	23021088	Nguyễn Xuân Dũng	29/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE3
203	23021091	Phạm Đức Duy	03/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE3
204	23021094	Đào Nhật Dương	26/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE3
205	23021097	Nguyễn Phong Đạt	18/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE3
206	23021100	Cù Anh Đức	19/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE3
207	23021103	Vũ Anh Đức	01/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE3
208	23021106	Đào Việt Hà	28/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE3
209	23021109	Dương Nhật Hào	07/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE3
210	23021112	Hà Chí Hiếu	06/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE3
211	23021115	Nguyễn Minh Hiếu	04/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE3
212	23021121	Đinh Thị Huệ	08/04/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-C-CE3

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
213	23021124	Quảng Mạnh Hùng	29/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE3
214	23021127	Phan Đăng Huy	04/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE3
215	23021133	Dương Quốc Khánh	08/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE3
216	23021136	Trần Duy Khánh	09/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE3
217	23021130	Nguyễn Xuân Kiệt	01/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE3
218	23021139	Nguyễn Huyền Linh	28/05/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-C-CE3
219	23021142	Nguyễn Thế Long	22/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE3
220	23021145	Phạm Đình Lợi	09/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE3
221	23021154	Trần Nhật Minh	13/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE3
222	23021157	Đỗ Trọng Nam	15/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE3
223	23021160	Sái Hải Nam	15/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE3
224	23021163	Vũ Trọng Nghĩa	21/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE3
225	23021166	Nguyễn Trường Phước	15/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE3
226	23021169	Hoàng Anh Quân	04/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE3
227	23021172	Vũ Phạm Anh Quân	16/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE3
228	23021175	Nguyễn Duy Sơn	22/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE3
229	23021190	Nguyễn Trần Thiện Thái	09/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE3
230	23021193	Phạm Khánh Toàn Thắng	02/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE3
231	23021196	Bùi Như Thuận	07/04/2004	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE3
232	23021178	Nguyễn Thủy Tiên	13/11/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-C-CE3
233	23021181	Lê Doãn Khánh Toàn	16/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE3
234	23021184	Từ Minh Toàn	18/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE3
235	23021199	Trần Khắc Trọng	05/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE3
236	23021187	Nguyễn Hoàng Tùng	17/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE3
237	23021202	Nguyễn Cao Hoàng Việt	12/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-C-CE3
238	23020779	Lê Quốc Anh	27/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
239	23020781	Nguyễn Quang Anh	10/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
240	23020783	Đỗ Hoàng Gia Bảo	11/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
241	23020785	Nguyễn Thanh Bình	29/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
242	23020787	Nguyễn Thị Phương Chi	07/03/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-E-CE1
243	23020789	Trần Minh Chiến	11/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
244	23020791	Nguyễn Đức Duân	17/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
245	23020793	Nguyễn Anh Dũng	28/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
246	23020795	Bùi Đăng Dương	26/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
247	23020797	Phan Đăng Dương	28/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
248	23020799	Phạm Tiến Đạt	17/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
249	23020801	Lê Hải Đăng	29/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
250	23020803	Trịnh Văn Giang	18/11/2001	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
251	23020805	Nguyễn Văn Hà	10/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
252	23020807	Ngô Văn Hiệp	30/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
253	23020809	Nguyễn Trung Hiếu	13/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
254	23020811	Phùng Minh Hiếu	21/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
255	23020813	Lê Thanh Hoàng	10/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
256	23020815	Nguyễn Việt Hoàng	09/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
257	23020817	Võ Việt Hoàng	27/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
258	23020819	Phan Xuân Hôn	13/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
259	23020825	Phạm Dương Khanh	08/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
260	23020827	Nguyễn Quang Bảo Khánh	01/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
261	23020829	Nguyễn Văn Khoa	24/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
262	23020821	Lê Công Kiên	01/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
263	23020823	Hà Huy Anh Kiệt	25/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
264	23020831	Nguyễn Tuấn Linh	09/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
265	23020833	Phạm Thị Thùy Linh	06/08/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-E-CE1
266	23020835	Lê Thanh Long	20/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
267	23020837	Lê Ngô Đức Mạnh	18/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
268	23020839	Nguyễn Xuân Mạnh	29/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
269	23020841	Nguyễn Đức Minh	09/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
270	23020843	Trần Nhật Minh	30/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
271	23020845	Hoàng Nhật Nam	21/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
272	23020847	Phạm Thành Nam	13/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
273	23020849	Lê Thị Linh Nga	05/12/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-E-CE1
274	23020851	Đỗ Thị Minh Ngọc	02/07/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-E-CE1
275	23020853	Nguyễn Văn Nhân	03/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
276	23020855	Nguyễn Thế Phong	03/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
277	23020857	Trần Minh Phúc	26/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
278	23020859	Trần Văn Phưong	07/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
279	23020861	Phùng Văn Quang	17/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
280	23020863	Đặng Bá Quân	20/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
281	23020867	Trịnh Quang Sáng	08/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
282	23020869	Phạm Trung Sỹ	06/09/2002	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
283	23020871	Phùng Khắc Tâm	21/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
284	23020883	Bùi Xuân Thanh	02/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
285	23020885	Nguyễn Tất Thành	23/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
286	23020887	Nguyễn Thế Thiện	13/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
287	23020889	Nguyễn Minh Thịnh	08/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
288	23020873	Vũ Văn Tiến	31/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
289	23020893	Nguyễn Minh Trọng	17/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
290	23020895	Nguyễn Công Trường	25/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
291	23020875	Đinh Kiều Công Tuấn	08/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
292	23020877	Hoàng Nghĩa Tuấn	04/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
293	23020879	Vũ Chí Anh Tuấn	12/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
294	23020881	Phạm Ngọc Tùng	06/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
295	23020897	Cao Quang Vinh	16/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE1
296	23020780	Nguyễn Đức Anh	10/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
297	23020782	Vũ Đức Anh	01/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
298	23020784	Nguyễn Quang Bảo	04/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
299	23020788	Hoàng Hải Chiến	14/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
300	23020786	Nguyễn Đình Cường	29/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
301	23020790	Nguyễn Văn Dân	10/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
302	23020792	Bùi Tiến Dũng	01/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
303	23020794	Nguyễn Mạnh Duy	26/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
304	23020796	Đỗ Tùng Dương	27/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
305	23020798	Phùng Khắc Dương	12/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
306	23020800	Trịnh Đình Đạt	14/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
307	23020802	Nguyễn Trường Giang	21/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
308	23020804	Trương Hoàng Giang	03/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
309	23020806	Hoàng Việt Hiệp	05/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
310	23020808	Nguyễn Đình Hiếu	04/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
311	23020810	Phạm Đức Hiếu	15/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
312	23020812	Đoàn Quang Hoàn	31/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
313	23020814	Mai Huy Hoàng	09/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
314	23020816	Trần Huy Hoàng	22/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
315	23020818	Vũ Huy Hoàng	13/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
316	23020820	Hoàng Minh Hưng	09/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
317	23020824	Đỗ Tuấn Khanh	21/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
318	23020826	Mai Gia Khánh	05/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
319	23020828	Phạm Ngọc Khánh	06/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
320	23020830	Trần Thê Khôi	27/05/2004	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
321	23020822	Trần Văn Kiên	14/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
322	23020832	Nguyễn Việt Linh	06/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
323	23020834	Đinh Thành Long	06/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
324	23020836	Hoàng Đức Mạnh	03/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
325	23020838	Nguyễn Văn Mạnh	17/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
326	23020840	Tạ Đức Mạnh	03/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
327	23020842	Nguyễn Quang Minh	22/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
328	23020844	Vũ Ngọc Trường Minh	08/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
329	23020846	Nguyễn Trọng Nam	04/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
330	23020848	Phan Đình Phương Nam	24/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
331	23020850	Đặng Trọng Nghĩa	13/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
332	23020852	Lê Nguyễn	18/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
333	23020854	Chu Hồng Phong	17/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
334	23020856	Vũ Hải Phong	22/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
335	23020858	Hà Thu Phương	26/11/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-E-CE2
336	23020860	Nguyễn Minh Quang	08/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
337	23020862	Bùi Đức Quân	16/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
338	23020864	Trần Văn Trung Quân	07/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
339	23020866	Lê Minh Quyền	29/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
340	23020868	Nguyễn Thê Hoàng Sơn	18/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
341	23020870	Phan Thành Tài	31/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
342	23020872	Nguyễn Trọng Tấn	14/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
343	23020884	Nguyễn Hải Thanh	04/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
344	23020886	Nguyễn Tiến Thành	05/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
345	23020888	Lưu Tiến Thịnh	16/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
346	23020874	Vũ Hàn Tín	13/09/2003	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
347	23020890	Trịnh Thị Huyền Trang	14/10/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-E-CE2
348	23020892	Nguyễn Đức Trọng	06/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
349	23020894	Mã Thành Trung	27/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
350	23020876	Đoàn Mạnh Tuấn	21/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
351	23020878	Quách Thanh Tuấn	22/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
352	23020880	Nguyễn Thanh Tùng	07/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
353	23020882	Đỗ Đăng Tuyên	31/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
354	23020896	Lương Hữu Việt	03/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
355	23020898	Lê Hoàng Vũ	15/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-CE2
356	23021758	Nguyễn Mạnh An	09/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
357	23021760	Bùi Tuấn Anh	26/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
358	23021762	Hà Quỳnh Anh	28/06/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-E-EC1
359	23021764	Lương Thị Mai Anh	03/07/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-E-EC1
360	23021766	Nguyễn Hoàng Anh	12/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
361	23021768	Nguyễn Dương Bảo	07/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
362	23021772	Lương Hùng Bình	16/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
363	23021774	Lê Minh Châu	05/08/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-E-EC1
364	23021776	Nguyễn Thế Doanh	20/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
365	23021778	Dương Đức Dũng	05/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
366	23021780	Ngô Tiên Dũng	22/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
367	23021782	Nguyễn Quang Dũng	30/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
368	23021784	Lưu Đức Duy	28/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
369	23021786	Nguyễn Thành Duy	06/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
370	23021788	Trần Hữu Duy	19/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
371	23021792	Trần Phát Đám	01/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
372	23021794	Hoàng Đức Thành Đạt	18/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
373	23021796	Trần Quốc Điền	05/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
374	23021798	Đặng Minh Đức	08/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
375	23021800	Ngô Việt Đức	06/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
376	23021802	Nguyễn Phương Đức	07/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
377	23021804	Dương Đức Được	01/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
378	23021806	Lê Thị Trà Giang	06/04/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-E-EC1
379	23021808	Nguyễn Ngọc Giáp	10/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
380	23021810	Nguyễn Thanh Hà	04/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
381	23021812	Ngô Duy Hải	31/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
382	23021814	Trương Văn Hải	06/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
383	23021816	Bùi Hoàng Hiệp	22/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
384	23021818	Phạm Văn Hiệp	28/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
385	23021820	Đỗ Trung Hiếu	01/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
386	23021822	Phạm Minh Hiếu	23/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
387	23021824	Trần Thị Quỳnh Hoa	31/08/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-E-EC1
388	23021826	Chu Huy Hoàng	10/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
389	23021828	Phạm Minh Hoàng	14/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
390	23021830	Trần Văn Khánh Hoàng	30/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
391	23021832	Lê Nguyễn Gia Huy	15/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
392	23021834	Phạm Nhật Huy	19/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
393	23021836	Phan Quang Huy	06/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
394	23021838	Trần Đình Hưng	27/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
395	23021846	Nguyễn Tuấn Khanh	20/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
396	23021848	Lê Văn Quốc Khánh	26/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
397	23021850	Phạm Bảo Khánh	25/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
398	23021852	Bùi Mạnh Khôi	24/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
399	23021840	Bùi Trung Kiên	04/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
400	23021842	Nguyễn Đắc Kiên	28/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
401	23021844	Phạm Xuân Kiên	12/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
402	23021854	Hoàng Bình Lâm	03/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
403	23021856	Vũ Thanh Lâm	01/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
404	23021858	Hoàng Bùi Thành Long	22/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
405	23021860	Nguyễn Duy Lợi	27/09/2003	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
406	23021862	Đặng Bình Minh	16/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
407	23021864	Lê Nhật Minh	02/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
408	23021866	Nguyễn Tiến Minh	02/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
409	23021868	Bùi Hoài Nam	02/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
410	23021870	Nguyễn Hải Nam	06/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
411	23021872	Nguyễn Hoài Nam	17/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
412	23021874	Nguyễn Thị Hồng Ngát	20/02/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-E-EC1
413	23021876	Phan Bích Ngọc	20/04/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-E-EC1
414	23021878	Nguyễn Đức Nguyên	17/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
415	23021880	Nguyễn Gia Phú	29/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
416	23021882	Nguyễn Duy Phương	24/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
417	23021884	Bùi Duy Quang	02/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
418	23021886	Nguyễn Đăng Quang	12/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
419	23021888	Phí Minh Quang	25/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
420	23021890	Hoàng Minh Quân	25/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
421	23021892	Nguyễn Trọng Quân	03/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
422	23021894	Nguyễn Ngọc Rô	21/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
423	23021896	Ngôn Vũ Ngọc Sơn	06/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
424	23021898	Nguyễn Quang Sơn	13/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
425	23021900	Đặng Anh Tài	05/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
426	23021916	Vũ Văn Thái	09/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
427	23021918	Đặng Trung Thành	04/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
428	23021920	Lê Phương Thảo	03/09/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-E-EC1
429	23021922	Trần Minh Thông	19/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
430	23021902	Nguyễn Phúc Tiến	04/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
431	23021904	Đinh Mai Hữu Toàn	03/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
432	23021906	Nguyễn Xuân Toàn	25/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
433	23021924	Trần Thị Huyền Trang	28/02/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-E-EC1
434	23021926	Nguyễn Đức Trọng	09/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
435	23021928	Lê Quang Trung	01/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
436	23021930	Nguyễn Hoàng Trung	11/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
437	23021908	Dương Minh Tú	05/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
438	23021910	Trần Anh Tuấn	31/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
439	23021914	Lê Minh Tuyền	11/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
440	23021932	Nguyễn Ngọc Ước	10/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
441	23021934	Nguyễn Bá Thành Vinh	27/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
442	23021936	Phan Tùng Vũ	09/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC1
443	23021759	Nguyễn Thành An	28/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
444	23021761	Bùi Việt Anh	04/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
445	23021763	Lê Đình Long Anh	02/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
446	23021765	Nguyễn Hải Anh	10/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
447	23021769	Nguyễn Quốc Bảo	25/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
448	23021770	Nguyễn Thị Ngọc Bích	01/03/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-E-EC2
449	23021771	Lê Đức Bình	02/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
450	23021775	Nguyễn Hữu Chuyên	22/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
451	23021773	Nguyễn Quốc Cường	09/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
452	23021777	Bùi Đức Dũng	17/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
453	23021779	Đỗ Tiến Dũng	09/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
454	23021781	Nguyễn Hoàng Dũng	13/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
455	23021783	Tăng Quang Dũng	24/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
456	23021785	Nguyễn Quang Duy	05/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
457	23021787	Phạm Thế Duy	19/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
458	23021789	Nguyễn Hữu Thái Dương	30/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
459	23021791	Trần Hữu Dương	30/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
460	23021793	Chu Trần Đạt	06/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
461	23021795	Trương Quang Đạt	24/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
462	23021799	Lê Anh Đức	30/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
463	23021803	Phạm Mạnh Đức	01/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
464	23021805	Bùi Hoàng Giang	13/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
465	23021807	Nguyễn Đình Giáp	02/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
466	23021809	Nguyễn Khắc Hoàng Hà	24/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
467	23021811	Vũ Thị Thu Hà	05/02/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-E-EC2
468	23021813	Trần Thanh Hải	05/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
469	23021817	Dương Xuân Hiệp	04/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
470	23021819	Đinh Trọng Hiếu	29/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
471	23021821	Phạm Minh Hiếu	16/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
472	23021823	Trần Quang Hiếu	04/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
473	23021825	Văn Thị Như Hoa	15/03/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-E-EC2
474	23021827	Đỗ Việt Hoàng	04/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
475	23021829	Trần Minh Hoàng	25/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
476	23021831	Nguyễn Sinh Hùng	17/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
477	23021833	Lê Nguyễn Gia Huy	06/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
478	23021835	Phạm Quốc Huy	28/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
479	23021837	Hà Mạnh Hưng	05/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
480	23021839	Nguyễn Văn Hường	07/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
481	23021847	Vũ Tuấn Khanh	23/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
482	23021849	Nguyễn Nhật Khánh	17/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
483	23021851	Trần Quốc Khánh	08/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
484	23021841	Dư Trần Trung Kiên	12/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
485	23021843	Nguyễn Xuân Kiên	26/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
486	23021845	Lý Anh Kiệt	09/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
487	23021853	Nguyễn Hoàng Lan	21/12/2001	Nữ	QH-2023-I/CQ-E-EC2
488	23021855	Ngô Tùng Lâm	19/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
489	23021857	Đỗ Thị Ngọc Linh	22/07/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-E-EC2
490	23021859	Nguyễn Công Lộc	08/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
491	23021861	Dương Hoàng Minh	25/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
492	23021863	Đinh Quang Minh	02/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
493	23021865	Nguyễn Hoàng Minh	10/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
494	23021867	Trần Hải Minh	13/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
495	23021869	Đặng Hoài Nam	10/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
496	23021871	Nguyễn Hải Nam	05/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
497	23021875	Đinh Đăng Ngọc	31/12/2004	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
498	23021877	Đặng Trung Nguyên	10/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
499	23021873	Trần Văn Ninh	12/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
500	23021879	Nguyễn Đình Thanh Phong	18/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
501	23021881	Phạm Hải Phú	23/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
502	23021883	Nguyễn Văn Phương	04/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
503	23021885	Bùi Minh Quang	15/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
504	23021887	Phạm Việt Quang	15/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
505	23021889	Vũ Nhật Quang	15/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
506	23021891	Ngô Văn Quân	30/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
507	23021893	Dương Ngô Quỳnh	20/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
508	23021895	Dương Xuân Sơn	21/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
509	23021897	Nguyễn Ngọc Sơn	07/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
510	23021899	Nguyễn Tiến Sơn	10/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
511	23021915	Hoàng Đức Thái	08/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
512	23021917	Bùi Văn Thành	04/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
513	23021919	Đoàn Minh Thành	19/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
514	23021921	Trần Hữu Thiện	08/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
515	23021923	Hoàng Văn Thuận	22/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
516	23021901	Lê Mạnh Tiến	25/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
517	23021903	Nguyễn Văn Tiệp	02/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
518	23021905	Nguyễn Trí Toàn	01/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
519	23021907	Trần Đức Toàn	11/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
520	23021925	Nguyễn Bá Trí	29/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
521	23021927	Đào Hoàng Trung	14/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
522	23021929	Nguyễn Đức Hoàng Trung	25/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
523	23021931	Vũ Xuân Trường	28/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
524	23020430	Hà Mạnh Tuấn	19/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
525	23021909	Nguyễn Đức Anh Tuấn	09/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
526	23021911	Ngô Thanh Tùng	18/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
527	23021913	Yên Mạnh Tùng	30/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
528	23021933	Nghiêm Quang Vinh	08/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2
529	23021935	Phạm Tuấn Vũ	07/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-EC2

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
530	23020718	Bùi Trường An	26/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
531	23020719	Đỗ Việt Anh	05/12/2000	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
532	23020721	Nguyễn Quang Anh	30/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
533	23020722	Phạm Việt Anh	29/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
534	23020723	Lê Anh Tuấn Bằng	28/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
535	23020724	Phạm Thị Bích	24/09/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-E-RE
536	23020727	Tô Văn Chúc	04/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
537	23020725	Hoa Mạnh Cường	14/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
538	23020728	Bùi Mạnh Dũng	12/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
539	23020729	Kiều Minh Dũng	29/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
540	23020730	Thân Thế Trí Dũng	30/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
541	23020731	Nguyễn Đức Duy	10/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
542	23020732	Nguyễn Tùng Dương	06/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
543	23020733	Văn Thư Đạt	24/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
544	23020734	Ngô Thiện Đắc	19/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
545	23020735	Phạm Thành Đông	21/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
546	23020736	Lê Mạnh Đức	12/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
547	23020738	Phan Hoàng Đức	25/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
548	23020739	Lê Minh Hải	24/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
549	23020740	Đinh Văn Hào	03/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
550	23020741	Mai Đức Hiền	03/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
551	23020742	Vũ Văn Hiệp	05/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
552	23020743	Nguyễn Huy Hoàng	25/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
553	23020744	Dương Văn Hùng	06/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
554	23020745	Lăng Văn Huy	12/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
555	23020746	Uông Gia Huy	04/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
556	23020747	Trần Lưu Hưng	19/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
557	23020748	Lục Văn Khoa	12/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
558	23020749	Nguyễn Văn Linh	28/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
559	23020750	Phạm Đức Long	08/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
560	23020751	Dương Quang Minh	06/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
561	23020752	Lưu Gia Minh	18/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
562	23020753	Dương Thị Kim Ngân	21/02/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-E-RE
563	23020754	Lê Trọng Nghĩa	16/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
564	23020755	Nguyễn Minh Nghĩa	09/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
565	23020756	Đinh Văn Phúc	10/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
566	23020757	Lê Hồng Quang	10/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
567	23020758	Bùi Anh Quân	25/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
568	23020759	Nguyễn Tất Quân	01/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
569	23020760	Nguyễn Trọng Quân	29/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
570	23020761	Nguyễn Văn Quân	29/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
571	23020762	Lương Nguyễn Việt Sang	09/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
572	23020763	Trần Ngọc Sáng	25/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
573	23020764	Vũ Ngọc Sơn	28/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
574	23020765	Hoàng Minh Tâm	22/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
575	23020772	Nguyễn Trần Thu Thảo	22/08/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-E-RE

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
576	23020773	Trần Việt Thắng	27/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
577	23020774	Nguyễn Hoàng Thiện	07/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
578	23020766	Nguyễn Văn Tổng	19/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
579	23020776	Mai Đức Trí	02/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
580	23020777	Hoàng Xuân Trường	06/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
581	23020767	Nguyễn Quang Tuấn	30/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
582	23020768	Triệu Bùi Minh Tuấn	21/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
583	23020769	Mạc Văn Tùng	23/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
584	23020770	Trần Sơn Tùng	15/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
585	23020778	Lê Minh Tuấn Vũ	16/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-E-RE
586	23020178	Vũ Ngọc An	16/03/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-G-AT
587	23020180	Nguyễn Đức Thế Anh	21/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-G-AT
588	23020181	Nguyễn Tuấn Anh	28/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-G-AT
589	23020185	Nguyễn Thị Kim Cúc	18/06/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-G-AT
590	23020186	Cao Văn Đình	07/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-G-AT
591	23020187	Đỗ Đức Dũng	12/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-G-AT
592	23020188	Nguyễn Hồng Dương	14/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-G-AT
593	23020189	Nguyễn Huy Dương	17/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-G-AT
594	23020190	Nguyễn Quang Đại	17/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-G-AT
595	23020191	Nguyễn Tiến Đạt	06/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-G-AT
596	23020194	Nguyễn Xuân Đức	16/02/2004	Nam	QH-2023-I/CQ-G-AT
597	23020195	Hoàng Trường Giang	17/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-G-AT
598	23020196	Ngô Trường Giang	07/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-G-AT
599	23020198	Phạm Ngân Hà	08/02/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-G-AT
600	23020199	Chu Đức Hải	06/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-G-AT
601	23020200	Mai Trần Hiếu	12/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-G-AT
602	23020206	Phạm Hoàng Lực	25/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-G-AT
603	23020207	Lê Đỗ Công Minh	22/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-G-AT
604	23020208	Phạm Nhật Minh	10/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-G-AT
605	23020209	Phạm Việt Hoàng Nam	30/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-G-AT
606	23020210	Lê Thị Nga	29/05/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-G-AT
607	23020212	Nguyễn Quốc Phương	10/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-G-AT
608	23020213	Phạm Thị Thu Phương	13/04/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-G-AT
609	23020214	Trần Thị Phương	28/03/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-G-AT
610	23020216	Nguyễn Minh Quân	09/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-G-AT
611	23020217	Tạ Minh Quân	07/09/2004	Nam	QH-2023-I/CQ-G-AT
612	23020218	Phạm Công Quý	22/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-G-AT
613	23020219	Nguyễn Yên Quỳnh	22/08/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-G-AT
614	23020221	Phạm Ngọc Kỳ Sơn	24/09/2004	Nam	QH-2023-I/CQ-G-AT
615	23020222	Vũ Anh Tài	23/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-G-AT
616	23020226	Đỗ Danh Thái	05/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-G-AT
617	23020228	Phạm Văn Hoàng Thiên	14/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-G-AT
618	23020229	Phan Sơn Thịnh	21/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-G-AT
619	23020231	Nguyễn Anh Thư	08/02/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-G-AT
620	23020232	Lại Huyền Thương	19/10/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-G-AT

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
621	23020223	Vũ Anh Tú	19/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-G-AT
622	23020224	Nguyễn Hoàng Tùng	29/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-G-AT
623	23020225	Chu Hữu Tươi	24/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-G-AT
624	23020233	Tăng Tuấn Việt	11/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-G-AT
625	23020234	Lê Hoàng Vũ	21/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-G-AT
626	23020235	Lê Trường Xuân	03/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-G-AT
627	23020236	Nguyễn Thị Băng Yên	01/04/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-G-AT
628	23020581	Nguyễn Hải An	02/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
629	23020582	Nguyễn Ngọc Bảo An	11/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
630	23020583	Hoàng Việt Anh	28/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
631	23020584	Lê Hoàng Anh	03/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
632	23020585	Nguyễn Quốc Anh	23/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
633	23020586	Nguyễn Việt Anh	05/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
634	23020587	Vũ Quốc Anh	01/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
635	23020588	Vũ Hoàng Ân	02/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
636	23020591	Hoàng Khánh Chi	14/01/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-CN
637	23020590	Vũ Mạnh Cường	09/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
638	23020592	Nguyễn Tiến Dũng	22/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
639	23020593	Hoàng Quốc Dương	19/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
640	23020594	Dương Tiến Đạt	28/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
641	23020595	Trần Tuấn Đạt	26/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
642	23020596	Nguyễn Thành Đô	09/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
643	23020598	Đào Minh Đức	21/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
644	23020599	Đoàn Việt Đức	04/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
645	23020600	Lưu Minh Đức	22/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
646	23020601	Nguyễn Tuấn Đức	19/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
647	23020602	Vũ Ngọc Đức	19/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
648	23020603	Lê Thúy Hà	13/06/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-CN
649	23020604	Phạm Bảo Hân	09/06/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-CN
650	23020605	Vũ Văn Hiếu	01/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
651	23020606	Bùi Đức Hòa	24/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
652	23020607	Nguyễn Đức Hoan	05/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
653	23020608	Nguyễn Huy Hoàng	05/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
654	23020610	Ngô Đức Huy	13/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
655	23020611	Nguyễn Ngọc Huy	02/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
656	23020612	Nguyễn Quang Huy	19/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
657	23020613	Vũ Bá Huy	19/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
658	23020615	Đỗ Ngọc Khánh	25/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
659	23020616	Nguyễn Văn Khoa	31/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
660	23020614	Đỗ Duy Kiên	21/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
661	23020618	Phạm Hoàng Lâm	24/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
662	23020619	Nguyễn Văn Lập	30/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
663	23020620	Ngô Thị Thảo Linh	25/03/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-CN
664	23020621	Nguyễn Thị Ngọc Linh	04/01/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-CN
665	23020622	Vũ Trần Duy Linh	13/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
666	23020623	Nguyễn Phước Ngưỡng Long	18/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
667	23020624	Nguyễn Văn Lương	01/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
668	23020625	Nguyễn Bá Mạnh	04/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
669	23020626	Ma Đức Minh	21/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
670	23020628	Nguyễn Tuệ Minh	23/12/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-CN
671	23020629	Nguyễn Vũ Minh	04/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
672	23020630	Vũ Thị Mừng	09/07/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-CN
673	23020631	Đặng Phương Nam	21/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
674	23020633	Vũ Gia Hoàng Nhân	30/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
675	23020634	Hà Thị Kim Oanh	20/01/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-CN
676	23020636	Nguyễn Hữu Hồng Phúc	01/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
677	23020637	Phạm Hoàng Phúc	17/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
678	23020638	Đặng Thu Phương	22/08/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-CN
679	23020639	Hoàng Văn Minh Quang	22/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
680	23020640	Trương Gia Sinh	10/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
681	23020641	Nguyễn Quế Sơn	20/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
682	23020644	Võ Hồng Thái	15/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
683	23020645	Phạm Phương Thảo	29/06/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-CN
684	23020646	Bùi Minh Thắng	12/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
685	23020642	Nguyễn Bá Trọng Tín	20/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
686	23020643	Nguyễn Quốc Tuấn	25/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
687	23020647	Khuất Đình Vinh	10/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
688	23020648	Đình Minh Vũ	05/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CN
689	23021459	Bùi Khánh An	05/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
690	23021463	Lê Đức Anh	27/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
691	23021471	Trần Quốc Việt Anh	18/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
692	23021475	Dương Gia Bảo	11/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
693	23021479	Nguyễn Đình Bình	03/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
694	23021491	Nguyễn Minh Chiến	27/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
695	23021483	Vũ Huy Công	07/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
696	23021487	Nguyễn Mạnh Cường	11/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
697	23021495	Nguyễn Đức Dũng	21/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
698	23021499	Võ Minh Dũng	17/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
699	23021503	Nguyễn Đức Duy	19/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
700	23021507	Vũ Đức Duy	11/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
701	23021515	Đào Văn Đà	24/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
702	23021519	Lê Văn Đạt	03/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
703	23021527	Nguyễn Phan Đăng	04/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
704	23021531	Lê Hồng Đức	20/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
705	23021535	Phạm Sỹ Đức	12/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
706	23021539	Nguyễn Đăng Giáp	08/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
707	23021543	Tô Ngọc Hải	08/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
708	23021551	Nguyễn Quang Hiếu	10/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
709	23021555	Trần Đình Hiếu	02/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
710	23021563	Trần Hoàng	18/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
711	23021567	Nguyễn Công Mạnh Hùng	22/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
712	23021571	Bùi Quang Huy	11/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
713	23021575	Nguyễn Đức Huy	14/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
714	23021579	Tô Quang Huy	27/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
715	23021583	Nguyễn Đức Hưng	08/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
716	23021587	Trịnh Quang Hưng	07/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
717	23021595	Phạm Công Khang	20/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
718	23021599	Trần Gia Khánh	01/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
719	23021603	Trần Lê Minh Khôi	01/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
720	23021591	Nguyễn Xuân Kiên	06/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
721	23021607	Lê Thị Hoàng Linh	17/02/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-CS1
722	23021611	Vũ Thục Linh	13/09/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-CS1
723	23021615	Phạm Huy Châu Long	12/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
724	23021619	Nguyễn Văn Mạnh	21/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
725	23021623	Dương Đức Minh	31/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
726	23021937	Dương Tuấn Minh	17/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
727	23021627	Lò Châu Minh	23/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
728	23021631	Nguyễn Nhật Minh	21/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
729	23021635	Phạm Quang Minh	27/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
730	23020402	Đàm Văn Nam	11/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
731	23021639	Đào Phương Nam	09/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
732	23021643	Nguyễn Hải Nam	02/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
733	23021647	Hoàng Thị Thanh Nga	09/01/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-CS1
734	23021651	Trần Thành Nguyên	26/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
735	23021663	Nguyễn Tiến Phúc	03/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
736	23021667	Bùi Thu Phương	13/03/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-CS1
737	23021671	Lê Nhữ Quang	11/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
738	23021675	Nguyễn Đình Quốc	29/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
739	23021679	Lê Ngọc Quyết	12/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
740	23021683	Ngô Bá Sơn	13/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
741	23021687	Ngô Hoan Tài	27/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
742	23021691	Ngô Thế Tân	10/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
743	23021719	Nguyễn Xuân Thành	12/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
744	23021723	Nguyễn Việt Thắng	05/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
745	23021727	Phan Tiến Thịnh	05/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
746	23021731	Nguyễn Mai Thanh Thư	20/10/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-CS1
747	23021695	Lê Hoàng Tiến	25/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
748	23021699	Nguyễn Đức Toàn	18/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
749	23021735	Nguyễn Thu Trang	30/08/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-CS1
750	23021739	Phan Trần Quang Trí	22/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
751	23021743	Đặng Phạm Trung	03/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
752	23021703	Nhữ Đình Tú	04/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
753	23021707	Nguyễn Anh Tuấn	07/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
754	23021711	Vũ Quốc Tuấn	04/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
755	23021715	Nguyễn Thanh Tùng	22/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
756	23021747	Vũ Nhật Tường Vân	13/06/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-CS1

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
757	23021751	Lê Duy Vũ	27/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS1
758	23021755	Nguyễn Diệu Mai Vy	12/07/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-CS1
759	23021460	Chung Thị Mai Anh	01/09/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-CS2
760	23021464	Lê Huy Anh	22/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
761	23021468	Nguyễn Thị Vân Anh	14/12/2004	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-CS2
762	23021472	Văn Lê Quốc Anh	28/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
763	23021476	Nguyễn Đức Bảo	26/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
764	23021480	Nguyễn Đình Bình	23/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
765	23021484	Đỗ Quang Cường	07/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
766	23021492	Đỗ Văn Dũng	05/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
767	23021496	Nguyễn Ngọc Dũng	19/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
768	23021500	Vũ Đăng Dũng	21/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
769	23021504	Nguyễn Ngọc Duy	11/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
770	23021508	Hoàng Thái Dương	24/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
771	23021512	Nguyễn Xuân Dương	16/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
772	23021516	Nguyễn Đăng Đạo	10/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
773	23021520	Nguyễn Bích Đạt	29/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
774	23021524	Vũ Tiên Đạt	02/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
775	23021528	Trần Văn Đông	13/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
776	23021532	Lê Minh Đức	04/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
777	23021536	Trần Mạnh Đức	30/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
778	23021540	Nguyễn Văn Hà	31/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
779	23021544	Đào Danh Hào	20/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
780	23021548	Nguyễn Đình Hiếu	14/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
781	23021552	Nguyễn Xuân Hiếu	23/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
782	23021556	Nguyễn Văn Hòa	11/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
783	23021560	Nguyễn Văn Hoàng	31/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
784	23021564	Trần Hữu Hoàng	13/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
785	23021568	Nguyễn Thê Hùng	20/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
786	23021572	Lương Quang Huy	19/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
787	23021580	Thiều Quang Huy	01/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
788	23021584	Nguyễn Văn Hưng	24/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
789	23021596	Phạm Công Khanh	31/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
790	23021600	Trần Gia Khánh	20/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
791	23021588	Lương Đức Kiên	25/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
792	23021592	Bùi Thế Kiệt	07/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
793	23021604	Lê Thế Lâm	10/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
794	23021608	Ngô Thị Ngọc Linh	12/12/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-CS2
795	23021612	Vũ Thùy Linh	12/12/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-CS2
796	23021616	Đỗ Tiến Lộc	30/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
797	23021620	Thái Khắc Mạnh	07/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
798	23021624	Đặng Đức Minh	07/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
799	23021628	Nguyễn Đăng Nhật Minh	19/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
800	23021632	Nguyễn Quang Minh	20/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
801	23021636	Phan Đình Minh	25/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
802	23021640	Hoàng Khánh Nam	24/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
803	23021644	Nguyễn Trường Nam	01/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
804	23021648	Nguyễn Tuấn Nghĩa	16/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
805	23021652	Đoàn Khánh Nhật	26/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
806	23021656	Nguyễn Duy Phong	06/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
807	23021660	Đào Mạnh Phú	07/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
808	23021664	Nguyễn Văn Phúc	18/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
809	23021668	Nguyễn Thị Phương	02/04/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-CS2
810	23021672	Lê Tất Quân	13/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
811	23021676	Kiều Thiện Quý	28/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
812	23021680	Đặng Hoàng Sơn	10/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
813	23021684	Nguyễn Anh Sơn	06/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
814	23021692	Nguyễn Đình Nhật Tân	12/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
815	23021720	Trần Duy Thành	28/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
816	23021724	Tô Quang Thắng	09/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
817	23021732	Lê Huy Thực	24/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
818	23021696	Phạm Anh Tiến	13/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
819	23021736	Nguyễn Thủy Trang	13/01/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-CS2
820	23021740	Cao Vũ Nhật Triều	08/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
821	23021744	Nguyễn Huy Trung	18/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
822	23021700	Hồ Anh Tú	30/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
823	23021704	Dương Anh Tuấn	03/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
824	23021708	Nguyễn Lê Anh Tuấn	07/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
825	23021712	Ngô Sơn Tùng	25/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
826	23021716	Nguyễn Văn Thanh Tùng	03/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
827	23021752	Nguyễn Tiến Vũ	27/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS2
828	23021756	Nguyễn Thị Hải Yến	04/07/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-CS2
829	23021461	Đặng Châu Anh	21/02/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-CS3
830	23021465	Lê Nguyên Anh	15/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
831	23021469	Phạm Mai Anh	11/10/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-CS3
832	23021473	Vũ Việt Anh	01/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
833	23021477	Nguyễn Văn Biển	05/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
834	23021489	Vũ Thị Kim Chi	11/01/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-CS3
835	23021481	Nguyễn Chí Công	12/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
836	23021485	Lê Đức Cường	28/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
837	23021493	Nguyễn Anh Dũng	31/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
838	23021497	Nguyễn Quang Dũng	09/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
839	23021501	Lê Anh Duy	02/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
840	23021505	Phan Thanh Duy	16/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
841	23021509	Lê Tùng Dương	26/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
842	23021513	Phạm Ngọc Hải Dương	20/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
843	23021517	Đỗ Thành Đạt	17/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
844	23021521	Nguyễn Tiến Đạt	30/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
845	23021525	Đinh Hồng Đăng	09/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
846	23021529	Vũ Huy Đông	01/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
847	23021533	Nguyễn Kim Trung Đức	08/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
848	23021537	Trịnh Trung Đức	19/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
849	23021541	Phạm Việt Hà	04/01/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-CS3
850	23021545	Nguyễn Ngọc Hiệp	20/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
851	23021549	Nguyễn Hữu Hiếu	29/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
852	23021553	Phạm Trung Hiếu	14/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
853	23021557	Bùi Minh Hoàng	03/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
854	23021561	Nguyễn Văn Huy Hoàng	02/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
855	23021565	Đoàn Thái Hùng	31/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
856	23021569	Phạm Văn Hùng	24/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
857	23021573	Nguyễn Đăng Huy	28/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
858	23021581	Trần Tuấn Huy	22/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
859	23021585	Quách Thanh Hưng	31/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
860	23021593	Lê Quang Khải	05/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
861	23021597	Phạm Hoàng An Khánh	23/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
862	23021601	Trương Mạnh Khiêm	26/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
863	23021589	Nguyễn Trung Kiên	01/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
864	23021605	Bùi Quang Linh	28/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
865	23021609	Nguyễn Phương Linh	12/09/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-CS3
866	23021613	Đào Hồng Linh	30/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
867	23021617	Nguyễn Hữu Lưu	08/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
868	23021621	Lê Quang Miên	01/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
869	23021625	Đinh Công Minh	09/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
870	23021629	Nguyễn Giang Minh	15/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
871	23021633	Nguyễn Quang Minh	16/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
872	23021641	Lê Hoài Nam	14/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
873	23021645	Quách Thành Nam	27/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
874	23021649	Hồ Văn Tiến Nguyên	10/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
875	23021653	Mạch Trần Quang Nhật	09/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
876	23021657	Trần Xuân Phong	26/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
877	23021661	Nguyễn Hoàng Phúc	08/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
878	23021665	Nguyễn Thành Phước	04/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
879	23021669	Bùi Minh Quang	27/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
880	23021673	Phạm Minh Quân	20/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
881	23021677	Lê Ngọc Quý	29/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
882	23021681	Hà Xuân Sơn	09/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
883	23021685	Nguyễn Quang Bảo Sơn	07/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
884	23021693	Triệu Cao Tấn	06/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
885	23021721	Đỗ Phương Thảo	26/01/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-CS3
886	23021725	Trần Chiến Thắng	30/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
887	23021733	Nguyễn Đoàn Hoài Thương	03/11/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-CS3
888	23021697	Trịnh Hải Tiến	29/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
889	23021737	Nguyễn Văn Tráng	19/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
890	23021741	Bùi Đức Trọng	01/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
891	23021745	Nguyễn Văn Trung	19/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
892	23021701	Lý Đức Tú	19/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
893	23021705	Lê Văn Tuấn	16/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
894	23021709	Phạm Anh Tuấn	08/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
895	23021713	Nguyễn Khánh Tùng	17/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
896	23021717	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	23/08/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-CS3
897	23021749	Trần Văn Vinh	15/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS3
898	23021757	Nguyễn Thị Ngọc Yến	23/10/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-CS3
899	23021462	Khổng Quốc Anh	11/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
900	23021466	Nguyễn Hồng Anh	07/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
901	23021470	Trần Hoàng Mai Anh	12/11/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-CS4
902	23021474	Nguyễn Xuân Bách	22/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
903	23021478	Bùi Phúc Bình	02/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
904	23021490	Bùi Anh Chiến	29/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
905	23021482	Nguyễn Đức Công	02/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
906	23021486	Nguyễn Lê Việt Cường	21/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
907	23021494	Nguyễn Đức Dũng	10/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
908	23021498	Nguyễn Tiến Dũng	15/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
909	23021502	Nguyễn Anh Duy	14/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
910	23021506	Trần Anh Duy	25/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
911	23021510	Nguyễn Đức Dương	30/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
912	23021514	Trần Bình Dương	08/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
913	23021518	Hoàng Thành Đạt	24/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
914	23021522	Nguyễn Thành Đạt	29/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
915	23021526	Đỗ Hải Đăng	21/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
916	23021530	Đỗ Trung Đức	19/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
917	23021534	Nguyễn Tư Đức	12/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
918	23021538	Cao Hương Giang	17/11/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-CS4
919	23021542	Nguyễn Trung Hải	29/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
920	23021546	Đậu Đức Hiếu	07/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
921	23021550	Nguyễn Minh Hiếu	15/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
922	23021554	Phạm Trung Hiếu	03/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
923	23021558	Đoàn Minh Hoàng	02/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
924	23021562	Phạm Ngọc Huy Hoàng	17/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
925	23021566	Lưu Văn Hùng	05/03/2004	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
926	23021570	Tổng Đức Hùng	19/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
927	23021574	Nguyễn Đình Quốc Huy	27/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
928	23021578	Nguyễn Nhất Huy	11/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
929	23021582	Nguyễn Ngọc Huyền	16/01/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-CS4
930	23021586	Trần Việt Hưng	12/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
931	23021594	Nguyễn Anh Khang	09/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
932	23021598	Trần Duy Khánh	07/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
933	23021602	Lê Nho Khoa	23/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
934	23021590	Nguyễn Trung Kiên	22/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
935	23021606	Lê Huyền Linh	08/10/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-CS4
936	23021610	Nguyễn Thủy Linh	26/01/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-CS4
937	23021614	Đặng Tuấn Long	14/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
938	23021618	Đào Đức Mạnh	08/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
939	23021622	Bùi Quang Minh	07/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
940	23021630	Nguyễn Nhật Minh	28/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
941	23021634	Phạm Nhật Minh	05/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
942	23021638	Vũ Nguyễn Trường Minh	14/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
943	23021642	Lê Thanh Nam	25/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
944	23021646	Trần Minh Nam	28/04/2004	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
945	23021650	Phạm Văn Nguyên	12/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
946	23021654	Phan Đăng Nhật	23/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
947	23021658	Vũ Cao Phong	14/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
948	23021662	Nguyễn Minh Phúc	12/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
949	23021666	Bùi Hải Phương	06/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
950	23021674	Thạch Minh Quân	11/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
951	23021678	Phạm Văn Quyền	25/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
952	23021682	Lê Sĩ Thái Sơn	13/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
953	23021686	Nguyễn Trường Sơn	14/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
954	23021690	Đào Ngọc Tân	19/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
955	23021722	Kiều Đức Thắng	02/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
956	23021726	Nguyễn Văn Thịnh	01/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
957	23021730	Ngô Viết Thuyết	30/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
958	23021734	Nguyễn Thị Thương	27/02/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-CS4
959	23021694	Nguyễn Văn Tiền	17/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
960	23021698	Nguyễn Cảnh Toàn	18/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
961	23021738	Nguyễn Thời Trí	09/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
962	23021702	Ngô Anh Tú	09/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
963	23021706	Lương Anh Tuấn	01/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
964	23021710	Trần Anh Tuấn	18/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
965	23021714	Nguyễn Thanh Tùng	04/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
966	23021746	Mai Đức Văn	26/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
967	23021750	Đào Lê Long Vũ	05/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
968	23021754	Nguyễn Văn Vượng	24/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-CS4
969	23020507	Đinh Văn An	30/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
970	23020508	Nguyễn Bình An	30/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
971	23020509	Nguyễn Trọng An	02/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
972	23020510	Lê Minh Anh	27/03/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-IS
973	23020511	Lưu Minh Anh	30/07/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-IS
974	23020512	Nguyễn Duy Anh	27/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
975	23020513	Nguyễn Hoàng Hà Anh	23/01/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-IS
976	23020514	Phạm Thúc Việt Anh	21/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
977	23020515	Vũ Phúc Anh	03/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
978	23020516	Dương Thanh Bình	14/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
979	23020517	Trần Lê Cương	22/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
980	23020518	Đàm Đại Dũng	28/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
981	23020519	Ngô Tuấn Dũng	24/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
982	23020520	Nguyễn Mạnh Dũng	05/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
983	23020522	Phạm Khánh Duy	18/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
984	23020523	Nguyễn Hải Dương	17/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
985	23020524	Nguyễn Hữu Hải Đăng	09/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
986	23020525	Dương Nguyễn Minh Đức	11/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
987	23020526	Lã Minh Đức	13/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
988	23020527	Lê Xuân Đức	21/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
989	23020528	Mai Anh Đức	11/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
990	23020529	Đỗ Thị Thu Hà	05/01/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-IS
991	23020530	Lê Thanh Hà	17/01/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-IS
992	23020531	Nguyễn Mạnh Hà	28/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
993	23020532	Nguyễn Thu Hà	29/12/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-IS
994	23020533	Nguyễn Thị Thanh Hiền	08/04/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-IS
995	23020534	Nguyễn Huy Hiệp	30/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
996	23020535	Phạm Huy Hiếu	16/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
997	23020536	Trần Huy Hoàng	04/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
998	23020537	Điền Mạnh Hùng	01/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
999	23020538	Đinh Tiến Hùng	22/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
1000	23020539	Đặng Quốc Huy	03/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
1001	23020540	Nguyễn Anh Huy	08/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
1002	23020541	Phạm Ngọc Huyền	22/12/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-IS
1003	23020542	Phạm Việt Hưng	07/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
1004	23020543	Trần Nhật Hưng	30/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
1005	23020544	Nguyễn Xuân Trường Khải	03/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
1006	23020545	Nguyễn Tùng Lâm	07/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
1007	23020546	Vương Thùy Linh	14/06/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-IS
1008	23020547	Nguyễn Đức Mạnh	03/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
1009	23020548	Phạm Hữu Mạnh	09/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
1010	23020549	Bùi Huyền Mi	10/04/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-IS
1011	23020550	Doãn Đoàn Đức Minh	05/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
1012	23020551	Giang Tuấn Minh	27/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
1013	23020553	Phạm Công Minh	01/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
1014	23020554	Trần Đình Quang Minh	15/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
1015	23020555	Nguyễn Thị Sĩ My	01/01/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-IS
1016	23020556	Bùi Mạnh Nam	20/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
1017	23020557	Nguyễn Nhật Nam	05/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
1018	23020559	Lưu Đạt Tuấn Nghĩa	11/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
1019	23020560	Trịnh Thanh Ngọc	18/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
1020	23020561	Nguyễn Khôi Nguyên	12/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
1021	23020562	Trần Phương Phương	17/03/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-IS
1022	23020563	Lê Minh Quân	03/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
1023	23020564	Trần Minh Quân	28/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
1024	23020565	Đặng Anh Quế	19/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
1025	23020566	Lê Hoàng San	02/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
1026	23020567	Lê Văn Tâm	12/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
1027	23020568	Ngô Thị Tâm	19/01/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-IS
1028	23020573	Nguyễn Phương Thảo	16/06/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-IS

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
1029	23020574	Ngô Đức Thịnh	23/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
1030	23020576	Vũ Tiến Tuấn Trung	05/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
1031	23020577	Chu Anh Trường	17/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
1032	23020569	Phạm Thanh Tú	17/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
1033	23020570	Nguyễn Tự Anh Tuấn	31/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
1034	23020571	Nông Sơn Tùng	24/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
1035	23020572	Vũ Thanh Tùng	01/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
1036	23020579	Nguyễn Quang Vinh	25/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
1037	23020580	Phạm Quang Vinh	23/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IS
1038	23020001	Nguyễn Hải An	18/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1039	23020004	Lê Đức Hoàng Anh	19/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1040	23020007	Nguyễn Đức Anh	20/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1041	23020010	Phạm Tuấn Anh	12/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1042	23020013	Lê Tuấn Cảnh	22/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1043	23020016	Nguyễn Mạnh Cường	15/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1044	23020019	Nguyễn Văn Cường	19/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1045	23020022	Đào Năng Dịu	28/10/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1046	23020025	Mai Tiến Dũng	07/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1047	23020028	Nguyễn Xuân Dũng	11/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1048	23020031	Vũ Xuân Dũng	06/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1049	23020034	Nguyễn Nho Dương	01/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1050	23020037	Lê Minh Đạt	04/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1051	23020040	Trần Thành Đạt	23/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1052	23020043	Trần Quang Đình	12/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1053	23020046	Hoàng Hữu Đức	11/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1054	23020049	Nguyễn Minh Đức	29/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1055	23020055	Nguyễn Minh Hải	03/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1056	23020058	Trương Văn Hải	13/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1057	23020061	Trần Trung Hậu	20/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1058	23020064	Vũ Minh Hiến	02/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1059	23020067	Nguyễn Như Hiếu	01/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1060	23020070	Phạm Trung Hiếu	18/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1061	23020073	Trần Hữu Huy Hoàng	03/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1062	23020079	Bùi An Huy	26/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1063	23020082	Nguyễn Quốc Huy	19/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1064	23020088	Phạm Nam Khánh	02/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1065	23020094	Tôn Thiện Khỏe	09/11/2004	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1066	23020085	Đỗ Trung Kiên	30/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1067	23020100	Lê Đình Nhật Linh	23/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1068	23020103	Nguyễn Bảo Long	04/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1069	23020109	Vũ Văn Mạnh	20/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1070	23020112	Hoàng Lê Minh	21/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1071	23020115	Nguyễn Ngọc Minh	22/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1072	23020118	Phạm Văn Minh	16/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1073	23020121	Nguyễn Hoài Nam	01/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
1074	23020124	Lê Tuấn Nghĩa	22/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1075	23020127	Dương Khôi Nguyên	28/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1076	23020130	Hoàng Ngọc Nhi	08/10/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1077	23020133	Hoàng Văn Phú	28/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1078	23020136	Nguyễn Minh Quang	12/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1079	23020139	Hoàng Trung Quân	24/11/2004	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1080	23020142	Vũ Minh Quân	11/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1081	23020145	Trần Đình Phước Sơn	28/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1082	23020154	Lê Kim Thành	27/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1083	23020157	Trần Thị Phương Thảo	09/07/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1084	23020160	Phạm Đức Thiện	04/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1085	23020163	Phan Bá Thọ	12/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1086	23020166	Lưu Trung Trực	18/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1087	23020148	Nguyễn Chi Tú	14/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1088	23020151	Đoàn Văn Tuyền	23/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1089	23020169	Lê Hoàng Việt	01/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1090	23020172	Phạm Tuấn Việt	25/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1091	23020175	Lương Thành Vinh	07/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1092	23021941	Phouthavong Xayavong	19/12/2003	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT1
1093	23020002	Nguyễn Văn An	16/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1094	23020005	Lê Quốc Anh	14/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1095	23020008	Nguyễn Ngọc Tuấn Anh	28/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1096	23020011	Trần Tuấn Anh	17/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1097	23020020	Đinh Văn Quốc Chương	27/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1098	23020014	Hà Vũ Công	02/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1099	23020017	Nguyễn Phú Cường	13/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1100	23020023	Trần Đăng Đạt	11/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1101	23020026	Nguyễn Mạnh Dũng	08/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1102	23020029	Phạm Hùng Dũng	02/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1103	23020032	Mai Đức Duy	26/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1104	23020035	Trịnh Bình Dương	14/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1105	23020038	Nguyễn Đình Đạt	07/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1106	23020041	Đoàn Đình Đăng	22/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1107	23020044	Lê Duy Đông	23/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1108	23020047	Lê Minh Đức	04/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1109	23020053	Nguyễn Trường Giang	01/01/2003	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1110	23020056	Nguyễn Minh Hải	13/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1111	23020059	Võ Văn Hải	10/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1112	23020062	Nguyễn Đức Hiền	14/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1113	23020065	Bùi Trung Hiếu	04/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1114	23020068	Nguyễn Phúc Hiếu	19/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1115	23020071	Trịnh Xuân Hóa	13/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1116	23020074	Bùi Thái Học	13/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1117	23020077	Nguyễn Phi Hùng	18/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1118	23020080	Đinh Viết Huy	21/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
1119	23020083	Nguyễn Thị Huyền	08/03/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1120	23020089	Phan Duy Khánh	02/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1121	23020092	Lê Văn Khoa	21/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1122	23020086	Nguyễn Trung Kiên	17/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1123	23020095	Nguyễn Duy Lâm	09/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1124	23020098	Lê Bảo Lân	01/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1125	23020101	Nguyễn Ngọc Linh	22/07/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1126	23020104	Nguyễn Thành Long	20/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1127	23020107	Nguyễn Sỹ Mạnh	07/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1128	23020110	Dương Đình Minh	20/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1129	23020116	Nguyễn Quốc Minh	02/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1130	23020119	Trần Văn Minh	09/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1131	23020122	Phùng Hải Nam	06/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1132	23020125	Nguyễn Đỗ Trọng Nghĩa	12/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1133	23020128	Bùi Đức Nhật	25/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1134	23020131	Nguyễn Ngọc Phát	11/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1135	23020134	Phan Thanh Phú	25/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1136	23020137	Nguyễn Việt Quang	15/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1137	23020140	Lương Duy Quân	07/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1138	23020143	Trần Văn Quyết	09/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1139	23020152	Cao Trần Hà Thái	19/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1140	23020155	Trần Quang Thành	09/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1141	23020158	Đỗ Đức Thắng	30/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1142	23020161	Quách Đức Thiện	03/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1143	23020164	Phạm Minh Thông	17/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1144	23020146	Đặng Anh Tôn	01/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1145	23020167	Nguyễn Văn Trường	23/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1146	23020149	Lê Minh Tuấn	24/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1147	23020170	Nguyễn Hoàng Việt	16/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1148	23020173	Phan Văn Việt	30/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1149	23020176	Nguyễn Đức Vinh	07/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT2
1150	23020650	Nguyễn Công Quang Anh	16/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1151	23020651	Nguyễn Dương Minh Anh	28/10/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1152	23020652	Nguyễn Thế Anh	04/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1153	23020653	Hoàng Gia Bảo	19/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1154	23020654	Phạm Gia Doanh	07/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1155	23020655	Nguyễn Đức Dũng	27/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1156	23020656	Nguyễn Đức Duy	04/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1157	23020657	Nguyễn Trọng Đạt	31/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1158	23020658	Khuất Văn Đăng	06/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1159	23020659	Lê Trí Đăng	08/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1160	23020660	Nguyễn Văn Hoàng Hải	10/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1161	23020661	Hồ Thúy Hằng	27/10/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1162	23020662	Nguyễn Thúy Hằng	11/02/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1163	23020663	Đỗ Việt Hiếu	10/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
1164	23020664	Nguyễn Trung Hiếu	08/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1165	23020665	Phan Xuân Hiếu	05/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1166	23020666	Đào Huy Hoàng	23/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1167	23020667	Nguyễn Văn Hoàng	12/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1168	23020668	Thái Việt Hoàng	29/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1169	23020669	Lê Mạnh Hùng	10/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1170	23020670	Phạm Thế Hùng	22/08/2004	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1171	23020671	Đặng Quang Huy	23/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1172	23020672	Nguyễn Quang Huy	24/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1173	23020673	Nguyễn Sinh Huy	11/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1174	23020674	Đỗ Tuấn Hưng	17/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1175	23020675	Đặng Đình Khang	18/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1176	23020676	Nguyễn Tuấn Khang	22/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1177	23020677	Tạ Duy Khánh	28/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1178	23020678	Phạm Tùng Lâm	08/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1179	23020679	Đỗ Chí Long	17/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1180	23020680	Nguyễn Bá Hoàng Long	21/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1181	23020681	Nguyễn Đức Lưu	14/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1182	23020682	Châu Khánh Ly	22/09/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1183	23020683	Lê Đức Minh	22/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1184	23020684	Nguyễn Thành Minh	17/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1185	23020685	Nguyễn Uyên Minh	20/09/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1186	23020686	Nhữ Ngọc Minh	23/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1187	23020687	Huỳnh Lê Nghĩa	14/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1188	23020688	Nguyễn Trung Nghĩa	27/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1189	23020689	Đỗ Thị Bích Ngọc	02/01/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1190	23020690	Lê Thị Thế Ngọc	26/02/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1191	23020691	Nguyễn Đức Nguyên	06/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1192	23020692	Trần Thế Pháp	11/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1193	23020694	Nguyễn Đức Phong	10/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1194	23020695	Lê Thị Tú Phương	15/10/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1195	23020696	Chu Anh Quốc	24/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1196	23020697	Tần Văn Quyền	18/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1197	23020698	Nguyễn Văn Quỳnh	08/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1198	23020699	Trần Hoàng Sơn	14/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1199	23020700	Lê Đức Anh Tài	13/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1200	23020701	Nguyễn Ngọc Tài	10/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1201	23020706	Bùi Trung Thanh	31/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1202	23020707	Nguyễn Văn Thắng	05/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1203	23020708	Hoàng Duy Thịnh	30/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1204	23020709	Nguyễn Xuân Thịnh	27/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1205	23020710	Trịnh Ngọc Thống	28/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1206	23020702	Lê Duy Khánh Toàn	17/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1207	23020711	Đinh Huyền Trang	26/09/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1208	23020712	Dương Thái Trần	02/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1209	23020713	Mai Tân Trung	23/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
1210	23020703	Lê Chí Anh Tuấn	19/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1211	23020704	Phạm Anh Tuấn	03/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1212	23020705	Lù Minh Tường	31/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1213	23020714	Nguyễn Đình Văn	03/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1214	23020715	Lương Thế Vinh	03/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1215	23020716	Nguyễn Xuân Vinh	08/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1216	23020717	Trần Thuận Vy	17/12/2004	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-IT20
1217	23020003	Phan Tất An	10/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1218	23020006	Mai Khả Anh	01/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1219	23020009	Nguyễn Phi Anh	08/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1220	23020012	Hoàng Quốc Bảo	28/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1221	23020015	Nguyễn Văn Cử	18/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1222	23020018	Nguyễn Thạc Cường	09/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1223	23020021	Nguyễn Ngọc Dinh	27/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1224	23020024	Bùi Hùng Dũng	06/11/2004	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1225	23020027	Nguyễn Trung Dũng	13/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1226	23020030	Phùng Tiến Dũng	28/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1227	23020033	Trương Quang Duy	16/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1228	23020036	Nguyễn Văn Đại	22/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1229	23020039	Nguyễn Đức Đạt	03/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1230	23020042	Vũ Hải Đăng	24/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1231	23020045	Đỗ Trung Đức	05/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1232	23020048	Lê Phan Trí Đức	26/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1233	23020051	Nguyễn Hà Giang	06/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1234	23020054	Trần Thị Hà Giang	26/04/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1235	23020057	Nguyễn Thanh Hải	10/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1236	23020060	Nguyễn Anh Hào	24/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1237	23020063	Nguyễn Trung Hiền	17/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1238	23020066	Đặng Vũ Minh Hiếu	07/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1239	23020069	Nguyễn Trọng Hiếu	10/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1240	23020075	Hà Mạnh Hùng	16/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1241	23020078	Nguyễn Tường Hùng	07/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1242	23020081	Nguyễn Quang Huy	04/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1243	23020084	Phạm Quang Hưng	01/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1244	23020090	Trần Phương Khánh	21/05/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1245	23020093	Nguyễn Đăng Khoa	08/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1246	23020087	Trần Trung Kiên	08/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1247	23020096	Nguyễn Tùng Lâm	05/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1248	23020099	Nguyễn Viết Thành Lân	09/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1249	23020102	Hán Vũ Long	19/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1250	23020105	Vũ Quốc Long	18/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1251	23020108	Phí Đình Mạnh	11/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1252	23020111	Hoàng Lê Minh	07/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1253	23020114	Nguyễn Lê Minh	01/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1254	23020117	Nguyễn Văn Minh	23/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
1255	23020120	Đỗ Đình Nam	18/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1256	23020123	Nguyễn Dương Việt Nga	13/01/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1257	23020129	Đoàn Long Nhật	19/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1258	23020132	Dương Mạnh Phong	23/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1259	23020135	Đầu Hồng Quang	23/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1260	23020138	Dương Minh Quân	11/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1261	23020141	Nguyễn Minh Quân	15/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1262	23020144	Lê Minh Sơn	05/09/2003	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1263	23020153	Nguyễn Phú Thái	20/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1264	23020156	Đào Xuân Thao	05/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1265	23020159	Lương Vũ Thế	28/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1266	23020162	Trần Huy Thịnh	11/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1267	23020165	Lê Trọng Thực	23/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1268	23020147	Nguyễn Anh Tú	16/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1269	23020150	Lưu Quang Tùng	05/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1270	23020168	Trần Thị Thanh Vân	23/05/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1271	23020171	Nguyễn Khánh Việt	02/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1272	23020174	Hoàng Thành Vinh	07/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1273	23020177	Nguyễn Hoàng Vũ	26/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-I-IT3
1274	23020237	Nguyễn Trường An	09/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1275	23020238	Đào Việt Anh	14/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1276	23020239	Lê Đức Anh	17/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1277	23020241	Trần Thế Anh	29/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1278	23020242	Nguyễn Hoàng Bách	22/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1279	23020243	Đỗ Gia Bảo	27/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1280	23020244	Nguyễn Đình Gia Bảo	20/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1281	23020245	Nguyễn Xuân Bảo	21/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1282	23020246	Nguyễn Thế Bằng	12/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1283	23020247	Đoàn Trọng Bình	12/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1284	23020250	Lê Hữu Chiến	10/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1285	23020251	Lê Văn Chiến	05/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1286	23020248	Trần Thế Công	01/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1287	23020249	Nguyễn Khắc Cường	07/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1288	23020252	Nguyễn Mạnh Dũng	18/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1289	23020253	Đặng Ngọc Dương	29/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1290	23020254	Lê Đức Dương	11/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1291	23020255	Nguyễn Đình Tùng Dương	28/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1292	23020256	Đỗ Đăng Đại	12/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1293	23020257	Vũ Như Đại	31/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1294	23020258	Lê Quốc Đạt	31/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1295	23020259	Nguyễn Kim Thành Đạt	27/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1296	23020260	Đào Minh Đăng	30/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1297	23020261	Kiều Anh Đức	02/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1298	23020262	Lê Huỳnh Đức	07/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1299	23020263	Trần Minh Đức	03/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
1300	23020264	Vũ Trường Giang	28/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1301	23020265	Nguyễn Minh Hải	16/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1302	23020266	Phạm Đình Nam Hải	28/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1303	23020267	Trần Trung Hải	04/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1304	23020268	Bùi Lương Hiếu	09/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1305	23020269	Đặng Trung Hiếu	14/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1306	23020270	Đỗ Tất Hiếu	07/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1307	23020271	Nguyễn Khắc Hiếu	19/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1308	23020272	Nguyễn Minh Hiếu	09/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1309	23020273	Ngô Khánh Hòa	18/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1310	23020274	La Văn Hoàng	21/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1311	23020275	Lê Minh Hoàng	25/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1312	23020276	Hoàng Văn Học	30/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1313	23020278	Nguyễn Quang Huy	20/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1314	23020277	Nguyễn Quang Huy	13/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1315	23020279	Nguyễn Tuấn Hưng	07/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1316	23020280	Nguyễn Văn Hưng	11/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1317	23020281	Trần Trung Kiên	17/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1318	23020283	Nguyễn Thái Lâm	30/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1319	23020284	Nguyễn Đăng Lân	26/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1320	23020285	Phạm Văn Lập	17/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1321	23020286	Nguyễn Quang Linh	27/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1322	23020287	Kiều Doãn Lượng	22/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1323	23020288	Lê Quốc Mạnh	23/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1324	23020289	Nguyễn Duy Mạnh	30/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1325	23020290	Đào Quang Minh	18/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1326	23020291	Hà Đức Minh	20/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1327	23020292	Hoàng Danh Minh	11/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1328	23020293	Lê Ngọc Nam	03/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1329	23020294	Nguyễn Hải Nam	02/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1330	23020295	Nguyễn Thành Nam	20/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1331	23020296	Nguyễn Văn Nam	09/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1332	23020297	Quách Văn Nam	17/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1333	23020298	Chữ Hiệp Nghĩa	16/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1334	23020299	Nguyễn Thị Yên Nhi	21/04/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-M-AT
1335	23020300	Nguyễn Văn Phan	10/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1336	23020301	Nguyễn Đoàn Thuận Phong	14/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1337	23020302	Nguyễn Văn Phúc	13/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1338	23020303	Nguyễn Phùng Phước	24/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1339	23020304	Trần Hoàng Phương	28/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1340	23020305	Nguyễn Minh Quân	04/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1341	23020306	Nguyễn Văn Quyến	26/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1342	23020307	Nguyễn Văn Tiến	07/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1343	23020308	Lê Khánh Toàn	11/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1344	23020310	Nguyễn Mạnh Toàn	08/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1345	23020317	Lương Bảo Trung	31/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
1346	23020318	Ngô Ngọc Trung	09/01/2004	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1347	23020311	Đặng Văn Tuấn	08/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1348	23020312	Nguyễn Phương Tuấn	08/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1349	23020313	Vũ Thanh Tùng	02/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1350	23020314	Vương Thanh Tùng	23/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1351	23020315	Nguyễn Hữu Tuyển	06/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1352	23020319	Nguyễn Gia Vĩnh	11/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1353	23020320	Nguyễn Anh Vũ	26/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1354	23020321	Nguyễn Gia Vũ	25/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1355	23020322	Nguyễn Hoàng Vũ	07/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-AT
1356	23020982	Hồ Sỹ An	15/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1357	23020983	Nguyễn Đắc Phúc An	19/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1358	23020984	Nguyễn Trường An	15/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1359	23020985	Bùi Thế Anh	03/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1360	23020987	Khúc Ngọc Anh	17/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1361	23020986	Kiều Việt Anh	08/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1362	23020989	Ngô Duy Anh	05/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1363	23020990	Nguyễn Đức Anh	17/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1364	23020991	Trần Tuấn Anh	29/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1365	23020992	Bùi Nguyễn Gia Bảo	24/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1366	23020993	Lương Xuân Bắc	30/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1367	23020994	Nguyễn Văn Bằng	30/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1368	23020997	Vũ Mạnh Chiến	22/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1369	23020995	Mai Thành Công	05/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1370	23020996	Trần Cao Cường	11/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1371	23020998	Lê Minh Dũng	02/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1372	23020999	Nguyễn Mạnh Dũng	20/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1373	23021001	Trương Ngọc Quốc Duy	02/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1374	23021002	Đới Sỹ Quang Dương	24/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1375	23021003	Lê Hải Dương	07/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1376	23021004	Phạm Khánh Đạt	27/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1377	23021005	Phạm Sỹ Đạt	22/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1378	23021006	Vương Tiến Đạt	29/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1379	23021007	Hà Minh Đức	16/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1380	23021008	Lê Minh Đức	19/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1381	23021009	Bạch Văn Hiếu	08/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1382	23021010	Nguyễn Bá Hiếu	20/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1383	23021011	Lê Minh Hoàng	06/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1384	23021013	Đồng Minh Hùng	07/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1385	23021014	Nguyễn Hoàng Hùng	24/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1386	23021015	Nguyễn Hữu Hùng	17/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1387	23021016	Nguyễn Quang Hùng	16/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1388	23021017	Nguyễn Việt Hùng	28/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1389	23021018	Đào Mạnh Huy	25/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1390	23021019	Nguyễn Trần Quang Huy	14/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
1391	23021020	Nguyễn Văn Hưng	23/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1392	23021022	Phạm Đình Khánh	04/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1393	23021023	Trần Ngọc Quốc Khánh	02/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1394	23021024	Lê Anh Khoa	03/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1395	23021021	Trần Trung Kiên	20/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1396	23021025	Nguyễn Thị Ngọc Lan	26/04/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-M-EM
1397	23021026	Đàm Đức Mạnh	22/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1398	23021027	Lê Đức Mạnh	22/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1399	23021028	Đào Văn Minh	19/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1400	23021029	Nguyễn Văn Minh	20/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1401	23021030	Nguyễn Minh Nam	26/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1402	23021031	Trần Phương Nam	28/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1403	23021032	Phạm Đình Khôi Nguyên	25/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1404	23021033	Nông Quốc Phú	19/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1405	23021034	Nguyễn Hoàng Phúc	12/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1406	23021035	Nguyễn Đình Phước	22/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1407	23021036	Bùi Xuân Sơn	03/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1408	23021037	Nguyễn Ngọc Trường Sơn	04/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1409	23021038	Bùi Đức Tâm	13/01/1999	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1410	23021044	Ngô Minh Thắng	18/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1411	23021045	Nguyễn Mạnh Thắng	01/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1412	23021039	Nguyễn Văn Tiến	18/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1413	23021040	Vũ Huy Tiến	16/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1414	23021046	Bùi Nguyên Trinh	29/05/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-M-EM
1415	23021047	Phạm Chính Trọng	27/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1416	23021048	Phạm Đức Trọng	11/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1417	23021049	Chu Quốc Trung	30/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1418	23021050	Nguyễn Thành Trường	22/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1419	23021041	Nguyễn Trung Tuấn	15/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1420	23021042	Trịnh Đức Tuấn	12/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1421	23021043	Đỗ Ngọc Tuyền	17/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1422	23021052	Hồ Hữu Vinh	26/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-EM
1423	23021204	Đỗ Thành An	04/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1424	23021206	Hoàng Tuấn Anh	10/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1425	23021208	Nguyễn Đức Nhật Anh	30/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1426	23021210	Nguyễn Hoàng Anh	13/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1427	23021212	Nguyễn Trọng Tuấn Anh	21/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1428	23021214	Phạm Ngọc Tuấn Anh	05/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1429	23021216	Trần Anh	03/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1430	23021218	Nguyễn Việt Bách	18/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1431	23021220	Nguyễn Tiến Bảo	17/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1432	23021224	Phạm Văn Chiến	27/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1433	23021222	Hà Trí Cường	30/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1434	23021226	Vũ Minh Duân	30/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1435	23021228	Nguyễn Tiến Dũng	20/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
1436	23021230	Lê Thanh Duy	02/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1437	23021232	Trần Khánh Duy	31/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1438	23021234	Nguyễn Đức Dương	28/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1439	23021236	Nguyễn Tùng Dương	05/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1440	23021238	Vũ Đăng Dương	15/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1441	23021240	Đỗ Trí Đạt	03/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1442	23021242	Trần Tuấn Đạt	18/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1443	23021244	Vũ Thái Đô	13/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1444	23021246	Lê Huy Thành Đồng	10/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1445	23021248	Lê Văn Đức	04/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1446	23021252	Nguyễn Trường Giang	20/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1447	23021254	Đỗ Văn Hải	21/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1448	23021256	Lý Văn Hải	27/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1449	23021258	Nguyen Minh Hang	04/09/2004	Nữ	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1450	23021260	Đoàn Minh Hiếu	01/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1451	23021262	Nguyễn Trọng Minh Hiếu	26/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1452	23021264	Phạm Trung Hiếu	13/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1453	23021266	Nguyễn Trung Hòa	30/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1454	23021268	Khổng Trọng Hoàng	20/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1455	23021270	Nguyễn Thái Hoàng	19/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1456	23021272	Từ Dương Vũ Hoàng	31/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1457	23021274	Nhâm Đình Hùng	30/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1458	23021276	Lê Quang Huy	01/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1459	23021278	Phạm Lê Gia Huy	01/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1460	23021280	Tạ Quang Huy	12/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1461	23021282	Phạm Văn Hưng	23/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1462	23021284	Kiều Lan Hương	25/06/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1463	23021290	Dương Ngọc Khánh	10/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1464	23021292	Nguyễn Duy Khánh	25/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1465	23021294	Nguyễn Hoàng Khánh	19/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1466	23021296	Phạm Văn Khánh	30/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1467	23021298	Lê Hoàng Khoa	28/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1468	23021286	Bùi Trọng Kiên	24/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1469	23021288	Nguyễn Phạm Tuấn Kiệt	15/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1470	23021300	Đinh Đức Linh	17/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1471	23021302	Phạm Trường Long	13/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1472	23021304	Đỗ Văn Lực	22/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1473	23021306	Bùi Lê Tuấn Minh	21/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1474	23021310	Phạm Hải Minh	11/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1475	23021312	Trần Quang Minh	28/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1476	23021314	Bùi Huyền My	29/05/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1477	23021316	Đào Mạnh Ngọc	26/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1478	23021318	Trần Thiện Nhân	08/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1479	23021320	Mẫn Văn Nhật Phi	23/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1480	23021322	Nguyễn Văn Phú	22/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1481	23021324	Phạm Huy Phú	19/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
1482	23021328	Nguyễn Ngọc Như Quang	30/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1483	23021330	Đinh Vũ Quý	10/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1484	23021332	Đỗ Hoàng Sơn	12/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1485	23021334	Hoàng Thái Sơn	07/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1486	23021336	Nguyễn Thái Sơn	04/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1487	23021338	Nguyễn Đức Tạo	16/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1488	23021340	Trương Hồng Tân	30/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1489	23021352	Lê Hồng Thái	08/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1490	23021354	Thiều Đoàn Thái	07/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1491	23021356	Trịnh Xuân Thanh	06/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1492	23021358	Nguyễn Quang Thọ	15/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1493	23021360	Lê Ngọc Thọ	13/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1494	23021362	Nguyễn Trọng Thức	01/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1495	23021342	Trần Minh Toàn	20/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1496	23021364	Lê Khánh Trình	20/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1497	23021366	Lại Thế Trung	17/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1498	23021368	Trần Hùng Trường	14/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1499	23021344	Lê Anh Tú	25/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1500	23021346	Nguyễn Phạm Tuấn	15/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1501	23021348	Đinh Quang Tuấn	05/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1502	23021350	Chu Quang Tùng	29/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1503	23021370	Phạm Gia Vinh	12/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1504	23021372	Văn Khắc Vũ	14/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT1
1505	23021205	Nguyễn Văn An	16/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1506	23021207	Nghiêm Xuân Anh	01/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1507	23021209	Nguyễn Đức Việt Anh	03/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1508	23021211	Nguyễn Hoàng Anh	27/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1509	23021213	Phạm Hùng Anh	09/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1510	23021215	Phùng Nam Anh	07/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1511	23021217	Trần Tiến Anh	09/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1512	23021219	Lê Quốc Bảo	16/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1513	23021221	Nguyễn Quang Bình	08/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1514	23021223	Nguyễn Tá Cường	22/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1515	23021225	Phạm Thành Danh	09/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1516	23021227	Đỗ Văn Dũng	20/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1517	23021229	Nguyễn Văn Dũng	15/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1518	23021231	Nguyễn Hữu Tuấn Duy	04/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1519	23021233	Bùi Hải Dương	13/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1520	23021235	Nguyễn Tiến Dương	17/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1521	23021237	Trần Tùng Dương	12/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1522	23021239	Phạm Việt Đan	25/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1523	23021241	Nguyễn Đức Đạt	30/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1524	23021243	Nguyễn Vũ Đoàn	08/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1525	23021245	Ngô Văn Đông	29/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1526	23021247	Lê Huy Đức	12/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1527	23021249	Nguyễn Đăng Đức	11/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
1528	23021251	Nguyễn Ngọc Đức	16/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1529	23021253	Đỗ Đức Hải	10/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1530	23021255	Lê Văn Hải	11/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1531	23021257	Trần Nam Hải	01/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1532	23021259	Nguyễn Trần Ngọc Hân	13/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1533	23021261	Khổng Minh Hiếu	24/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1534	23021263	Phạm Minh Hiếu	09/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1535	23021265	Đặng Huy Hiếu	14/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1536	23021267	Vũ Ngọc Hoàn	04/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1537	23021269	Nguyễn Huy Hoàng	31/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1538	23021271	Nguyễn Việt Hoàng	17/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1539	23021273	Vũ Hữu Hoạt	02/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1540	23021275	Bùi Gia Huy	30/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1541	23021277	Nguyễn Quang Huy	24/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1542	23021279	Phan Đăng Huy	03/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1543	23021281	Bùi Xuân Hưng	08/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1544	23021283	Phạm Việt Hưng	08/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1545	23021285	Tạ Minh Hường	23/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1546	23021289	Nguyễn Việt Khanh	13/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1547	23021291	Lê Bá Khánh	06/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1548	23021293	Nguyễn Duy Khánh	25/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1549	23021295	Phạm Quốc Khánh	01/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1550	23021297	Trương Quốc Khánh	10/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1551	23021287	Nghiêm Xuân Kiên	27/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1552	23021299	Lê Hải Lâm	10/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1553	23021301	Nguyễn Thành Long	23/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1554	23021303	Nguyễn Thành Lộc	27/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1555	23021305	Đinh Đức Mạnh	07/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1556	23021307	Đặng Nhật Minh	14/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1557	23021311	Trần Nhật Minh	26/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1558	23021313	Vũ Thế Minh	05/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1559	23021315	Trịnh Quang Năng	10/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1560	23021317	Nguyễn Cao Nguyên	14/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1561	23021319	Trần Thị Hồng Nhung	11/11/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1562	23021321	Nguyễn Thế Phong	16/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1563	23021323	Nguyễn Việt Phú	05/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1564	23021325	Võ Đỗ Khánh Phú	10/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1565	23021327	Trần Duy Phúc	27/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1566	23021329	Hoàng Anh Quân	13/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1567	23021331	Công Nghĩa Nam Sơn	27/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1568	23021333	Đỗ Hồng Sơn	10/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1569	23021335	Nguyễn Tuấn Sơn	19/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1570	23021337	Ngô Đức Tài	23/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1571	23021339	Nguyễn Xuân Tân	22/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1572	23021353	Nguyễn Văn Thái	16/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1573	23021355	Nguyễn Hải Thanh	24/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
1574	23021357	Phạm Công Thành	22/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1575	23021359	Nguyễn Văn Thắng	07/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1576	23021361	Trần Viết Anh Thư	07/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1577	23021341	Trịnh Khắc Trung Tín	07/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1578	23021363	Phạm Thanh Triều	05/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1579	23021365	Bùi Đức Trung	12/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1580	23021367	Nguyễn Đình Trung	19/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1581	23021345	Nguyễn Mậu Tú	01/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1582	23021347	Phạm Văn Tuấn	08/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1583	23021349	Nguyễn Lương Tuấn	18/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1584	23021351	Nguyễn Hoàng Tuyển	18/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1585	23021369	Đỗ Anh Việt	11/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1586	23021371	Hoàng Minh Vũ	30/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-M-MT2
1587	23020447	Đàm Hải Anh	18/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1588	23020449	Phạm Việt Anh	18/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1589	23020451	Nguyễn Viết Bình	30/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1590	23020452	Trần Gia Bình	08/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1591	23020453	Lê Dương Việt Cường	27/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1592	23020454	Hà Tiến Dũng	23/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1593	23020455	Lê Tiến Dũng	10/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1594	23020456	Phạm Hoàng Dũng	26/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1595	23020457	Ngô Xuân Đàm	01/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1596	23020460	Nguyễn Thành Đạt	05/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1597	23020461	Nguyễn Thành Đạt	25/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1598	23020459	Nguyễn Thành Đạt	24/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1599	23020462	Phạm Công Đoàn	16/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1600	23020463	Nguyễn Xuân Hoàng Hà	02/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1601	23020464	Bùi Thế Hiếu	28/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1602	23020465	Trần Đức Hòa	02/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1603	23020466	Nguyễn Duy Hoàng	08/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1604	23020467	Phạm Huy Hoàng	20/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1605	23020468	Trần Khánh Hoàng	30/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1606	23020469	Đoàn Quang Huy	23/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1607	23020470	Nguyễn Công Huy	15/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1608	23020471	Nguyễn Văn Huy	28/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1609	23020472	Phan Văn Huy	15/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1610	23020473	Phạm Anh Hưng	25/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1611	23020475	Đinh Trung Kiên	14/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1612	23020476	Dương Thùy Linh	03/11/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-P-EE
1613	23020477	Bùi Đức Long	13/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1614	23020478	Nguyễn Hải Long	28/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1615	23020480	Hoàng Hữu Ngọc Minh	29/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1616	23020481	Nguyễn Bình Minh	25/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1617	23020482	Nguyễn Mậu Hoàng Minh	04/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1618	23020483	Đông Thị Kim Ngân	26/03/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-P-EE

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
1619	23020484	Dương Tuấn Phong	31/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1620	23020485	Nguyễn Trọng Phúc	05/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1621	23020486	Quách Minh Quân	11/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1622	23020487	Nguyễn Ngọc Sơn	26/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1623	23020488	Trương Thế Tài	27/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1624	23020489	Trịnh Nhật Tân	24/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1625	23020497	Cao Vũ Xuân Thái	14/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1626	23020498	Hoàng Việt Thái	13/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1627	23020499	Lê Duy Thái	11/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1628	23020500	Trần Bá Thành	01/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1629	23020501	Đặng Duy Thịnh	30/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1630	23020490	Vũ Mạnh Tiến	21/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1631	23020491	Đỗ Văn Toàn	01/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1632	23020492	Đặng Anh Tuấn	29/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1633	23020493	Ngô Văn Thanh Tuấn	06/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1634	23020494	Nguyễn Huy Tuấn	31/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1635	23020495	Phạm Anh Tuấn	04/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1636	23020496	Trần Đình Tuấn	11/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1637	23020503	Nguyễn Phúc Vinh	02/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1638	23020504	Trương Huy Vinh	23/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1639	23020505	Phạm Huy Hoàng Vũ	24/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1640	23020506	Trần Nho Long Vũ	02/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EE
1641	23020899	Bùi Đức Anh	19/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1642	23020900	Nguyễn Duy Đức Anh	18/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1643	23020902	Phạm Thế Anh	07/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1644	23020901	Phạm Tuấn Anh	10/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1645	23020903	Trần Thế Anh	09/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1646	23020904	Thân Thị Ánh	31/05/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-P-EP
1647	23020905	Đặng Xuân Bách	05/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1648	23020906	Nguyễn Duy Bách	22/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1649	23020908	Nguyễn Mạnh Cường	02/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1650	23020909	Trần Văn Cường	13/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1651	23020910	Nguyễn Sỹ Danh	04/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1652	23020911	Hà Tiến Doanh	31/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1653	23020912	Đỗ Minh Dũng	25/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1654	23020913	Hà Mạnh Dũng	20/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1655	23020914	Lê Doãn Dũng	22/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1656	23020915	Nguyễn Chí Dũng	06/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1657	23020916	Nguyễn Quang Dũng	24/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1658	23020917	Phạm Đăng Duy	20/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1659	23020918	Trần Đức Duy	08/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1660	23020919	Đặng Tùng Dương	02/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1661	23020920	Nguyễn Đức Dương	28/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1662	23020921	Dương Văn Đạt	14/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1663	23020923	Nguyễn Như Đức	18/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
1664	23020924	Võ Huy Đức	01/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1665	23020925	Phạm Trường Giang	18/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1666	23020926	Nguyễn Anh Hào	01/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1667	23020927	Hà Thị Thu Hằng	25/02/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-P-EP
1668	23020928	Trần Minh Hiệp	27/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1669	23020930	Nguyễn Minh Hiếu	01/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1670	23020929	Nguyễn Minh Hiếu	02/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1671	23020931	Nguyễn Ngọc Hiếu	08/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1672	23020932	Nguyễn Trung Hiếu	03/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1673	23020933	Nguyễn Văn Hòa	01/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1674	23020934	Lê Nguyễn Việt Hoàng	28/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1675	23020935	Trần Thiên Hoàng	12/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1676	23020936	Trần Danh Hùng	25/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1677	23020937	Đặng Minh Huy	13/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1678	23020938	Lê Quang Huy	05/08/2003	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1679	23020939	Nguyễn Việt Huynh	20/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1680	23020940	Nguyễn Thế Huỳnh	22/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1681	23020942	Nguyễn Văn Khải	16/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1682	23020943	Đinh Duy Khánh	12/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1683	23020944	Ngô Nhật Khánh	02/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1684	23020941	Ngô Gia Kiên	11/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1685	23020945	Bùi Duy Lâm	23/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1686	23020946	Bùi Thanh Lâm	12/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1687	23020947	Nguyễn Thanh Lâm	06/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1688	23020948	Phạm Ngọc Lâm	17/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1689	23020949	Đinh Thị Ngọc Linh	07/12/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-P-EP
1690	23020950	Ngô Hồ Bảo Long	12/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1691	23020951	Bùi Đức Mạnh	04/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1692	23020952	Nguyễn Văn Mạnh	21/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1693	23020953	Bùi Lê Minh	01/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1694	23020954	Nguyễn Hoài Nam	18/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1695	23020955	Nguyễn Thành Nam	06/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1696	23020956	Nguyễn Sinh Ngân	13/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1697	23020957	Phạm Tấn Phát	10/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1698	23020958	Đặng Huỳnh Phúc	27/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1699	23020959	Nguyễn Minh Phúc	20/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1700	23020960	Ngô Thu Phương	08/11/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-P-EP
1701	23020961	Nguyễn Duy Phương	18/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1702	23020962	Đỗ Văn Quang	08/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1703	23020963	Nguyễn Minh Quân	25/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1704	23020964	Bùi Thái Sơn	26/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1705	23020966	Lương Công Sơn	18/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1706	23020967	Đỗ Đắc Tài	21/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1707	23020974	Nguyễn Công Thành	11/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1708	23020975	Nguyễn Xuân Thiết	08/02/2004	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1709	23020976	Dương Phương Thùy	01/06/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-P-EP

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
1710	23020977	Phạm Thị Thu Thùy	17/05/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-P-EP
1711	23020979	Trần Văn Thương	04/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1712	23020968	Chu Văn Tiến	06/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1713	23020969	Phạm Việt Tiến	18/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1714	23020980	Trần Gia Trung	24/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1715	23020970	Dương Văn Tuấn	14/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1716	23020971	Thái Bá Tuấn	18/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1717	23020972	Vũ Thế Tùng	25/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1718	23020973	Nguyễn Văn Tường	02/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1719	23020981	Đỗ Quang Vinh	24/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-P-EP
1720	23021373	Nguyễn Đức An	18/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1721	23021374	Bùi Nam Anh	25/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1722	23021375	Đào Duy Anh	15/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1723	23021376	Hoàng Chung Anh	02/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1724	23021377	Nguyễn Đình Anh	27/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1725	23021378	Nguyễn Tuấn Anh	29/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1726	23021379	Nguyễn Văn Anh	25/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1727	23021382	Bùi Quốc Ân	02/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1728	23021383	Nguyễn Việt Bách	12/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1729	23021384	Dương Quốc Cảnh	13/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1730	23021385	Bùi Mạnh Dũng	13/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1731	23021386	Nguyễn Đức Dũng	10/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1732	23021387	Nguyễn Quang Dũng	28/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1733	23021389	Vũ Tiến Dũng	16/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1734	23021390	Nguyễn Quang Duy	17/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1735	23021391	Đặng Trường Dương	20/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1736	23021392	Đỗ Lê Thái Dương	15/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1737	23021393	Lê Ngọc Dương	27/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1738	23021394	Nguyễn Quốc Đại	02/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1739	23021395	Hồ Lê Tuấn Đạt	08/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1740	23021396	Nguyễn Tiến Đạt	19/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1741	23021397	Phạm Tiến Đạt	20/06/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1742	23021398	Trương Tiến Đạt	27/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1743	23021399	Lê Anh Đức	16/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1744	23021400	Tạ Minh Đức	19/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1745	23021401	Trần Huy Đức	05/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1746	23021938	Hoàng Văn Hà	18/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1747	23021402	Lê Thị Khánh Hà	21/04/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-S-AE
1748	23021403	Nguyễn Đăng Hiền	09/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1749	23021404	Hoàng Đình Hai Hiệu	18/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1750	23021405	Vũ Quý Hòa	13/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1751	23021406	Lê Nguyên Hoàng	21/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1752	23021408	Vũ Đình Huy	02/04/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1753	23021409	Nguyễn Cao Thị Huyền	26/12/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-S-AE
1754	23021939	Lê Đức Hứa	15/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp khóa học
1755	23021410	Đỗ Tuấn Hưng	20/07/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1756	23021411	Nguyễn Văn Hưng	04/01/2002	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1757	23021413	Đào Việt Khánh	05/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1758	23021412	Võ Ngọc Tuấn Kiệt	15/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1759	23021414	Phạm Thị Linh	23/03/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-S-AE
1760	23021415	Trần Quang Linh	27/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1761	23021416	Đinh Ngọc Long	06/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1762	23021417	Vương Đình Bảo Long	20/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1763	23021418	Trần Bá Lực	04/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1764	23021419	Nguyễn Văn Lương	17/12/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1765	23021422	Trần Tuấn Minh	27/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1766	23021424	Trịnh Ngọc Nga	23/07/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-S-AE
1767	23021425	Trần Trọng Nghĩa	27/12/2004	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1768	23021426	Bùi Minh Phong	16/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1769	23021427	Nguyễn Xuân Phong	17/05/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1770	23021428	Phạm Công Quốc Phong	12/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1771	23021429	Trịnh Hoàng Phong	24/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1772	23021430	Trương Gia Phong	06/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1773	23021431	Lê Hồng Phúc	26/03/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-S-AE
1774	23021433	Phạm Duy Phương	02/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1775	23021434	Trần Việt Quang	19/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1776	23021940	Bàng Đức Quyết	24/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1777	23021436	Nguyễn Đăng Sáng	10/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1778	23021437	Kim Ngọc Sơn	31/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1779	23021438	Lê Nguyễn Nam Sơn	20/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1780	23021439	Phùng Duy Tân	10/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1781	23021445	Phạm Sỹ Thái	12/10/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1782	23021447	Vũ Thành Thắng	09/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1783	23021448	Nguyễn Hữu Thắng	19/02/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1784	23021449	Lê Mạnh Thiện	11/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1785	23021450	Trần Thu Thủy	18/11/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-S-AE
1786	23021451	Mai Hà Trang	23/10/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-S-AE
1787	23021453	Dương Công Trúc	12/08/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1788	23021440	Đặng Nguyễn Anh Tú	12/09/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1789	23021441	Tổng Trần Anh Tuấn	30/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1790	23021442	Đàm Văn Tuệ	28/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1791	23021443	Nguyễn Thanh Tùng	14/03/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1792	23021454	Trần Hiếu Văn	16/01/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-S-AE
1793	23021455	Nguyễn Thị Hạnh Vi	25/08/2005	Nữ	QH-2023-I/CQ-S-AE
1794	23021456	Nguyễn Bá Trần Viện	13/11/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1795	23021457	Hoàng Quốc Việt	01/01/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE
1796	23021458	Nguyễn Thành Vinh	20/6/2005	Nam	QH-2023-I/CQ-S-AE